

## TERMS AND CONDITIONS GOVERNING ACCOUNTS AND SERVICES CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ĐIỀU CHỈNH TÀI KHOẢN VÀ DỊCH VỤ

### (NON-INDIVIDUAL CUSTOMERS) (KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP)

#### 1. These Terms Các Điều Khoản này

In opening and/or maintaining any Account with the Bank and by utilising any Service provided by the Bank, the Customer agrees to be bound by these Terms.

*Khi mở và/hoặc duy trì bất kỳ Tài Khoản nào tại Ngân Hàng và khi sử dụng bất kỳ Dịch Vụ nào, Khách Hàng đồng ý chịu ràng buộc bởi các Điều Khoản này.*

These Terms shall apply to and govern Account(s) currently requested for, all Accounts opened and currently maintained, as well as all Accounts subsequently opened or established with the Bank, whether the Account is a single or joint account, and all Services provided by the Bank.

*Các Điều Khoản này sẽ áp dụng và điều chỉnh (các) Tài Khoản được yêu cầu trong hiện tại, tất cả các Tài Khoản đã được mở và hiện đang được duy trì, cũng như tất cả các Tài Khoản sẽ được mở hoặc lập với Ngân Hàng về sau, dù Tài Khoản đó là Tài Khoản độc lập hoặc Tài Khoản chung, và tất cả các Dịch Vụ mà Ngân Hàng cung cấp.*

Additional terms and conditions ("Additional Terms") may be prescribed by the Bank from time to time in respect of certain Account and/or Service and shall be read together with these Terms and shall be considered an integral part of these Terms.

*Các điều khoản và điều kiện bổ sung ("Điều Khoản Bổ Sung") có thể sẽ được Ngân Hàng quy định tùy từng thời điểm liên quan đến một số Tài Khoản và/hoặc Dịch Vụ và sẽ được đọc cùng với các Điều Khoản này và sẽ được xem là một phần không tách rời của các Điều Khoản này.*

#### 1A. Accounts Các Tài Khoản

1A.1 The Bank may, at the request of the Customer or its Authorised Person, open and maintain further Accounts with the same Account holders as any one of the Customer's existing Accounts, and with such operating mandate and signature conditions as the Customer or its Authorised Person may specify, whether for the purpose of providing any Service to the Customer or otherwise.

*Ngân Hàng có thể, theo yêu cầu của Khách Hàng hoặc Đại Diện Hợp Pháp của Khách Hàng, mở và duy trì các Tài Khoản với cùng chủ Tài Khoản như bất kỳ một trong các Tài Khoản hiện có của Khách Hàng, và với ủy quyền điều hành và các điều kiện về chữ ký mà Khách Hàng hoặc Đại Diện Hợp Pháp của Khách Hàng có thể quy định, dù là nhằm mục đích cung cấp bất kỳ Dịch Vụ nào cho Khách Hàng hoặc các trường hợp khác.*

1A.2 The Customer agrees to provide the Bank with all such information and/or assistance as may be necessary (including, where relevant, the provision of identification documents) to enable the Bank to comply with its obligations under all applicable laws, rules and regulations for anti-money laundering and countering of terrorism financing purposes.

*Khách Hàng đồng ý cung cấp cho Ngân Hàng tất cả các thông tin và/hoặc hỗ trợ có thể cần thiết (bao gồm, cung cấp tài liệu định danh, khi có liên quan) để Ngân Hàng có thể tuân thủ các nghĩa vụ theo pháp luật hiện hành, quy tắc và quy định về chống rửa tiền và tài trợ khủng bố.*

#### 2. Deposits Tiền Gửi

2.1 The minimum initial deposit and the minimum balance for each type of Account shall be such amounts as the Bank may stipulate from time to time.

*Khoản tiền gửi tối thiểu ban đầu và số dư tối thiểu cho mỗi loại Tài Khoản sẽ là số tiền do Ngân Hàng có thể quy định tùy từng thời điểm.*

2.2 The minimum initial deposit and subsequent placements to be placed in the Deposit Account shall be such amounts, and the minimum maturity period shall be such period, as determined by the Bank from time to time. A fixed or demand Deposit advice is merely an advice of placement of a fixed or demand deposit. It is not a document of title or receipt.

*Khoản tiền gửi tối thiểu ban đầu và các khoản tiền gửi tiếp theo gửi vào Tài Khoản Tiền Gửi sẽ là số tiền do Ngân Hàng xác định tùy từng thời điểm và kỳ hạn tối thiểu sẽ là thời hạn do Ngân Hàng xác định tùy từng thời điểm. Thông báo tiền gửi có kỳ hạn hoặc tiền gửi không kỳ hạn chỉ là thông báo về việc gửi một khoản tiền có kỳ hạn hoặc không kỳ hạn. Thông báo đó không phải là chứng từ sở hữu hoặc biên nhận.*

- 2.3 Deposits may be placed with the Bank by such mode or manner as the Bank may prescribe from time to time. All deposits, in particular cash deposits in foreign currency notes, are subject to verification. The Bank may at any time and in its absolute discretion without giving any reason refuse or accept any cheque, cash or financial instrument in any currency for deposit (including without limitation in cases where the payee's name is not identical to the name of the Customer).  
*Tiền gửi có thể được gửi vào Ngân Hàng theo hình thức hoặc phương thức mà Ngân Hàng quy định tùy từng thời điểm. Mọi khoản tiền gửi, đặc biệt là tiền gửi bằng ngoại tệ sẽ được Ngân Hàng tiến hành xác minh. Ngân Hàng có thể vào bất kỳ lúc nào và có toàn quyền từ chối hoặc chấp nhận bất kỳ séc, tiền mặt hoặc công cụ tài chính bằng bất kỳ loại tiền tệ nào để gửi tiền nào mà không cần phải đưa ra bất kỳ lý do nào (bao gồm nhưng không giới hạn trong các trường hợp khi tên của người nhận thanh toán không đồng nhất với tên của Khách Hàng).*
- 2.4 Deposit slips, whether used for cash deposits made at the Bank's branches or issued by the Bank's cash deposit machines for cash deposits placed with the Bank using the Bank's cash deposit machines, are not valid receipts unless machine validated by the Bank. Deposit slips whether machines validated or otherwise are not evidence of receipt of cheques, drafts or postal money orders or of the amounts thereof, as stated in the deposit slips. The Bank reserves the right to alter any incorrect items stated on the deposit slip whether machine validated or otherwise.  
*Phiếu gửi tiền, dù được dùng để gửi tiền mặt tại chi nhánh của Ngân Hàng hoặc do máy gửi tiền của Ngân Hàng phát hành đối với các khoản tiền gửi bằng tiền mặt được gửi tại Ngân Hàng sử dụng máy gửi tiền mặt, không phải là biên nhận hợp lệ trừ khi máy đó được Ngân Hàng xác nhận. Phiếu gửi tiền, dù được xác nhận bằng máy hay hình thức khác, không phải là giấy tờ chứng minh việc nhận séc, hối phiếu hoặc phiếu tiền mặt do bưu điện phát hành hoặc cũng như các khoản tiền từ các công cụ trên, được ghi nhận trong phiếu gửi tiền. Ngân Hàng bảo lưu quyền thay đổi bất kỳ thông tin không chính xác nào trên phiếu gửi tiền cho dù đã được xác nhận bằng máy hay hình thức khác.*
- 2.5 The Bank may (but is not obliged to) give immediate credit for cheques (including marked cheques), drafts and all other instruments deposited into the Account; Provided Always that such deposits shall not be available for withdrawal until the proceeds thereof have been received by the Bank, and cash deposited may not be drawn on until the following Business Day. The Bank reserves the right to debit such credited amount from the Account if the cheques, drafts and such other instruments are dishonoured, or to revise the amount credited into the Account in the event that the payment received by the Bank on such cheques, drafts and such other instruments is less than the amount credited into the Account.  
*Ngân Hàng có thể (nhưng không có nghĩa vụ) ngay lập tức ghi có đối với các khoản tiền từ các séc (bao gồm các séc có đánh dấu), hối phiếu và tất cả các công cụ khác khi được gửi vào Tài Khoản; Luôn Với Điều Kiện Là các khoản tiền gửi đó sẽ không khả dụng để rút cho đến khi Ngân Hàng đã nhận được các khoản tiền từ các công cụ trên, và tiền gửi bằng tiền mặt có thể không được rút đến Ngày Làm Việc tiếp theo. Ngân Hàng bảo lưu quyền ghi nợ các khoản tiền ghi có đó từ Tài Khoản nếu séc, hối phiếu và các công cụ khác không được thanh toán, hoặc sẽ điều chỉnh khoản tiền ghi có vào Tài Khoản trong trường hợp Ngân Hàng đã nhận khoản thanh toán từ séc, hối phiếu và các công cụ khác đó ít hơn số tiền ghi có vào Tài Khoản.*
- 2.6 All cheques deposited are received by the Bank solely as agent for collection, and the Bank assumes no responsibility for any non-payment or losses to the Customer resulting from any inability on the Bank's part to collect, whether resulting from any payment restrictions or any laws or regulations of any country(ies) in which the cheques are cleared/collected, or any strikes, or any default, neglect or insolvency of any correspondent or paying bank or financial institution or any agent or sub-agent, or any cause(s) beyond the Bank's control, or otherwise. Dishonoured cheques may be returned by post to the Customer at the Customer's risk and expense.  
*Ngân Hàng nhận tất cả các séc gửi tiền chỉ với tư cách là đại lý thu hộ, và Ngân Hàng không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc không thanh toán hoặc thiệt hại phát sinh cho Khách Hàng do việc Ngân Hàng không thể thu được các khoản tiền đó, dù phát sinh từ bất kỳ hạn chế thanh toán hoặc luật pháp hoặc quy định của bất kỳ quốc gia nào mà séc bị chuyển/thu lại, hoặc do bất kỳ cuộc đình công, hoặc bất kỳ lỗi, sơ suất hoặc mất khả năng thanh toán của bất kỳ ngân hàng đại lý hoặc ngân hàng thanh toán hoặc tổ chức tài chính hoặc bất kỳ đại lý hoặc đại lý phụ nào hoặc do bất kỳ (các) nguyên nhân nào nằm ngoài tầm kiểm soát của Ngân Hàng hoặc nguyên nhân khác. Các séc không được thanh toán có thể được gửi trả lại cho Khách Hàng bằng đường bưu điện và Khách Hàng sẽ phải chịu mọi chi phí và rủi ro liên quan.*
- 2.7 The Bank reserves the right to debit any credited amount from the Account even after the Bank receives payment, if the correspondent or paying bank, financial institution or any agent and sub-agent should at any time claim refund or repayment of such amount on any ground(s) (whether or not disputed), including without limitation the ground that the cheque, draft, money order, telegraphic transfer or other payment Instruction or instrument was void, invalid or fraudulently issued, or in any other circumstances whatsoever resulting in the amount of such cheque, draft, money order, telegraphic transfer or other payment Instruction or instrument or any part thereof being subject to an actual or potential claim for repayment or refund by any party.  
*Ngân Hàng bảo lưu quyền ghi nợ bất kỳ khoản tiền ghi có nào từ Tài Khoản ngay cả sau khi Ngân Hàng nhận được tiền thanh toán, nếu ngân hàng đại lý hoặc ngân hàng thanh toán, tổ chức tài chính hoặc bất kỳ đại lý hoặc đại lý phụ nào vào bất kỳ thời điểm nào có thể yêu cầu hoàn trả hoặc trả lại khoản tiền đó vì bất kỳ lý do nào (dù có tranh chấp hay không), bao gồm nhưng không giới hạn các lý do là séc, hối phiếu, phiếu tiền mặt, chuyển tiền*

*bằng điện tín hoặc các Chỉ Thị thanh toán hoặc công cụ khác hoặc bất kỳ phần nào của các công cụ đó bị vô hiệu, không có hiệu lực, phát hành sai, hoặc bất kỳ các trường hợp nào khác mà theo đó các khoản tiền từ séc, hối phiếu, phiếu tiền mặt, chuyển tiền bằng điện tín hoặc các Chỉ Thị thanh toán hoặc công cụ khác hoặc bất kỳ phần nào của các công cụ đó sẽ bị bất kỳ bên nào đòi lại trên thực tế hoặc có khả năng bị yêu cầu hoàn trả hoặc trả lại.*

2.8 For the avoidance of doubt, this Clause 2 shall apply to deposits placed with the Bank by any means, whether over the counter at the Bank branches or through the use of any Service or such services as may be made available by the Bank from time to time.  
*Để tránh nhầm lẫn, Điều 2 này sẽ áp dụng cho các khoản tiền gửi đã gửi cho Ngân Hàng bằng bất kỳ phương thức nào dù gửi qua quầy giao dịch tại chi nhánh Ngân Hàng hoặc thông qua sử dụng các Dịch Vụ hoặc các dịch vụ đó có thể được Ngân Hàng cung cấp tùy từng thời điểm.*

2.9 To the extent permitted by the applicable laws and subject to these Conditions or any other agreements between the Bank and you, Deposits may not be transferred, assigned, pledged, mortgaged, charged or otherwise encumbered or given by way of security to any party except in favour of the Bank or with the Bank's prior written consent.  
*Trong phạm vi được pháp luật hiện hành cho phép và phù hợp với Các Điều Khoản này hoặc các thỏa thuận khác giữa Ngân Hàng và khách hàng, tiền gửi có thể không được chuyển giao, chuyển nhượng, cầm cố, thế chấp, ký cược hoặc tạo ra quyền hạn chế hoặc dùng để bảo đảm cho bất kỳ bên nào trừ trường hợp vì lợi ích của Ngân Hàng hoặc được Ngân Hàng chấp thuận trước bằng văn bản.*

2.10 The Bank shall pay interest on credit balances on an Account only where the Bank has expressly agreed to do so, at such rate and calculated on such basis as the Bank may decide from time to time, provided that the daily balance does not fall below such minimum balance as the Bank may require from time to time to be maintained in the Account to qualify for payment of interest. Such interest may be credited to the Account on any day of a calendar month as the Bank may select.  
*Ngân Hàng sẽ chỉ trả lãi trên số dư có trong Tài Khoản trong trường hợp Ngân Hàng đồng ý rõ ràng là sẽ trả lãi và theo mức lãi suất cũng như cơ sở tính toán do Ngân Hàng quyết định tùy từng thời điểm, và với điều kiện là số dư tài khoản hàng ngày không thấp hơn số dư tối thiểu cần có trong Tài Khoản để có thể được trả lãi theo quy định của Ngân Hàng tùy từng thời điểm. Tiền lãi nói trên có thể được ghi có vào Tài Khoản vào bất kỳ ngày nào trong tháng dương lịch mà Ngân Hàng lựa chọn.*

2.11 Unless Customer has any existing Deposit(s) which is/are still in effect at the Bank, the Bank may, with notice to Customer, re-number the Deposit Account number that Customer opened at the Bank for deposits service in case Customer does not place any deposit in such Deposit Account within 12 (twelve) consecutive months at any point in time. Such account renumbering is due to system's requirement, and Customer hereby agrees that the latest renumbered Deposit Account number shall automatically replace, and carry the same validity as granted to, the immediately previous Deposit Account number as notified by the Bank to Customer from time to time. For avoidance of doubts, rights and obligations of Customer in respect of the Deposit Account shall remain unchanged regardless of such account re-numbering.  
*Trừ phi Khách Hàng có bất kỳ khoản Tiền Gửi nào đang được đặt tại Ngân Hàng, Ngân Hàng sẽ, với thông báo gửi Khách Hàng, đánh số lại số tài khoản của Tài Khoản Tiền Gửi mà Khách Hàng đã mở tại Ngân Hàng để sử dụng dịch vụ tiền gửi trong trường hợp Khách Hàng không đặt bất kỳ khoản tiền gửi nào trong vòng 12 (mười hai) tháng liên tục tại Ngân Hàng vào bất kỳ thời điểm nào. Việc đánh số lại số tài khoản này là do yêu cầu của hệ thống, và Khách Hàng theo đây đồng ý rằng, số tài khoản mới nhất được đánh số lại sẽ đương nhiên thay thế và có giá trị như số Tài Khoản Tiền Gửi ngay trước đó mà Ngân Hàng đã thông báo cho Khách Hàng từng thời kỳ. Để tránh nghi ngờ, các quyền và nghĩa vụ của Khách Hàng liên quan đến Tài Khoản Tiền Gửi là không thay đổi cho dù số tài khoản được đánh số lại theo quy định này.*

### **3. Withdrawals** **Rút Tiền**

3.1 Withdrawals from each type of Account may be made in any mode or manner and on such terms and conditions as may be set by the Bank from time to time, in respect thereof. For the avoidance of doubt, any particular mode or manner of withdrawal may be changed or terminated by the Bank at any time, upon notice to the Customer. Cheques drawn on the Bank shall be on the forms approved by the Bank and registered for each Account. The Bank may in its absolute discretion refuse to honour drawings made on other forms or forms not registered for that Account.  
*Việc rút tiền từ mỗi loại Tài Khoản có thể được thực hiện theo hình thức hoặc phương thức và theo các điều khoản và điều kiện do Ngân Hàng quy định tùy từng thời điểm. Để tránh nhầm lẫn, Ngân Hàng có thể thay đổi hoặc chấm dứt bất kỳ hình thức hoặc phương thức rút tiền nào sau khi thông báo cho Khách Hàng. Ký phát séc của Ngân Hàng sẽ phải theo mẫu đã được Ngân Hàng phê chuẩn và được đăng ký cho mỗi Tài Khoản. Ngân Hàng có toàn quyền từ chối lệnh rút tiền được lập theo mẫu khác hoặc mẫu không được đăng ký cho Tài Khoản đó.*

- 3.2 Withdrawals from each Account may be made only upon receipt by the Bank of withdrawal Instructions satisfactory to it, and the Customer shall be liable for all such Instructions irrespective of whether the relevant Account is in credit or otherwise, provided that in the absence of any express agreement to the contrary the Bank is not bound to honour any withdrawal Instruction if there are insufficient funds in the Account.  
*Việc rút tiền từ mỗi Tài Khoản chỉ có thể được thực hiện khi Ngân Hàng nhận được Chỉ Thị rút tiền đáp ứng yêu cầu của Ngân Hàng, và Khách Hàng sẽ chịu trách nhiệm đối với tất cả các Chỉ Thị đó dù Tài Khoản liên quan đó có số dư hay không, với điều kiện là nếu không có bất kỳ thỏa thuận rõ ràng trái ngược nào, Ngân Hàng sẽ không buộc phải thanh toán bất kỳ Chỉ Thị rút tiền nào nếu không có đủ tiền trong Tài Khoản.*
- 3.3 Any action taken by the Bank on the basis of any Instruction, including:  
*Khi Ngân Hàng thực hiện bất kỳ hành vi nào dựa trên bất kỳ Chỉ Thị nào, bao gồm cả:*
- (a) a cheque or other financial instrument or a withdrawal or appropriate form bearing signature(s) which on the face of it appear to be similar to that of the Customer or an Authorised Person,  
*một séc hoặc công cụ tài chính khác hoặc rút tiền hoặc mẫu đơn phù hợp có (các) chữ ký trên đó thể hiện chữ ký tương tự như chữ ký của Khách Hàng hoặc một Đại Diện Hợp Pháp,*
  - (b) other form of authorisation of the Customer which on the face of it appears to conform with the authorisation registered with the Bank,  
*mẫu ủy quyền khác của Khách Hàng trên đó thể hiện phù hợp với nội dung ủy quyền đã đăng ký với Ngân Hàng*
  - (c) any person who produces the passbook in respect of any Account together with Instructions purportedly signed by the Customer or an Authorised Person, and/or  
*bất kỳ người nào đưa ra một sổ tiền gửi liên quan đến bất kỳ Tài Khoản nào cùng với các Chỉ Thị được ký bởi Khách Hàng hoặc một Đại Diện Hợp Pháp, và/hoặc*
  - (d) the use of an ATM card,  
*khi sử dụng thẻ ATM,*
- shall be effective and valid and binding on the Customer, and shall completely discharge and absolve the Bank from any liability to the Customer and/or any other parties, notwithstanding that the signature(s), or authorisation(s) or Instruction(s) may have been forged or obtained fraudulently or without authority, or the ATM card may have been used without authority.  
*sẽ có hiệu lực và giá trị và ràng buộc Khách Hàng, và Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm và hoàn toàn được miễn trách nhiệm đối với Khách Hàng và/hoặc bất kỳ bên nào khác, dù (các) chữ ký, hoặc (các) ủy quyền hoặc (các) Chỉ Thị có thể bị giả mạo hoặc gian lận hoặc không đúng thẩm quyền, hoặc thẻ ATM có thể được sử dụng không đúng thẩm quyền.*
- 3.4 Without prejudice to Clause 3.3, the Bank may refuse to act on any Instruction unless the Customer or the Authorised Person produces his identity card, citizen card, passport or other evidence of identity satisfactory to the Bank.  
*Không ảnh hưởng đến Điều 3.3, Ngân Hàng có thể từ chối thực hiện bất kỳ Chỉ Thị nào trừ khi Khách Hàng hoặc Đại Diện Hợp Pháp cung cấp chứng minh nhân dân, căn cước công dân, hộ chiếu hoặc chứng cứ xác định danh tính đáp ứng yêu cầu của Ngân Hàng.*
- 3.5 No withdrawals in cash may be made by the Customer of any or all monies standing to the credit of any Account (denominated in any currency), otherwise than in Vietnamese Dong, unless the Bank in its absolute discretion agree otherwise and subject to the availability of the relevant currency notes and to the payment of such fees or commission as the Bank may require and must comply with the laws of Socialist Republic of Vietnam and such notice as prescribed by the Bank from time to time being received by the Bank. Withdrawal in a currency other than Vietnamese Dong shall, unless the Bank otherwise agrees, only be payable by means of cable payments or by telegraphic or electronic transfer to, or by issuing drafts, on a bank, selected by the Bank.  
*Việc rút tiền mặt có thể không thực hiện được nếu Khách Hàng rút bất kỳ hoặc tất cả các số dư của bất kỳ Tài Khoản nào (bằng bất kỳ ngoại tệ nào), mà không phải là Đồng Việt Nam, trừ khi Ngân Hàng có toàn quyền đồng ý khác đi và tùy thuộc vào việc có sẵn của đồng ngoại tệ đó và việc thanh toán các mức phí hoặc phí hoa hồng mà Ngân Hàng quy định và cần phải tuân thủ với quy định pháp luật của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, và Ngân Hàng phải nhận được thông báo theo mẫu của Ngân Hàng tùy từng thời điểm. Việc rút tiền bằng đồng tiền không phải Đồng Việt Nam chỉ có thể được thanh toán bằng điện chuyển tiền hoặc chuyển khoản đến, hoặc dưới hình thức phát hành hối phiếu cho một ngân hàng do Ngân Hàng lựa chọn trừ khi Ngân Hàng đồng ý khác đi.*
- 3.6 Once a transfer order has been delivered to the Bank no subsequent request by the Customer for cancellation, withdrawal or amendment of the order will be accepted unless the Bank in its discretion agrees otherwise.

Một khi lệnh chuyển tiền đã được giao cho Ngân Hàng thì yêu cầu sau đó để hủy, rút hoặc điều chỉnh lệnh của Khách Hàng sẽ không được chấp nhận trừ khi Ngân Hàng có toàn quyền đồng ý khác đi.

- 3.7 In the event that the Bank receives Instructions for several payments or other transactions which in the aggregate would exceed the amount of the credit balance in an Account or any authorised limit in respect thereof it shall be entitled at its absolute discretion to select which transaction or transactions shall be executed, without reference to the date of despatch or time of receipt of the Instructions.  
*Trong trường hợp Ngân Hàng nhận được các Chỉ Thị đối với nhiều khoản thanh toán hoặc các giao dịch khác mà tổng số tiền sẽ vượt quá số dư trong một Tài Khoản hoặc bất kỳ hạn mức được cấp nào liên quan, Ngân Hàng sẽ có toàn quyền quyết định chọn thực hiện giao dịch hoặc các giao dịch, không cần tham chiếu đến ngày chuyển tiền hoặc thời điểm nhận các Chỉ Thị.*
- 3.8 Monies in the Account may be payable at the Bank's branch in Vietnam where the Account is maintained or such other branch in Vietnam as the Bank may in its absolute discretion permit.  
*Tiền trong Tài Khoản có thể được thanh toán tại chi nhánh của Ngân Hàng tại Việt Nam nơi Tài Khoản được duy trì hoặc tại các chi nhánh khác tại Việt Nam mà Ngân Hàng toàn quyền cho phép.*
- 3.9 The Bank may mark cheques as "good for payment" to another bank, in which case, the Account shall be immediately debited with the amount of the marked cheque and thereafter payment of the marked cheque cannot be stopped. The Bank may, but is not obliged to, present cheques on behalf of the Customer to the drawee bank for marking.  
*Ngân Hàng có thể đánh dấu các séc là "có hiệu lực thanh toán" cho ngân hàng khác, trong trường hợp đó, Tài Khoản sẽ được ghi nợ ngay lập tức với số tiền của séc được đánh dấu và sau đó không thể dừng khoản thanh toán của séc đã được đánh dấu. Ngân Hàng có thể, nhưng không có nghĩa vụ, cung cấp séc thay cho Khách Hàng cho ngân hàng ký phát để đánh dấu.*
- 3.10 Without prejudice to Clause 28.1, the Bank shall not be liable for paying on counterfeit, mutilated, altered and/or forged cheques whether due to the use of erasable ink, pens or typewriters or any other equipment with built-in erasure features or otherwise or by the use of cheque writers or franking machines or where the counterfeit, alterations and/or forgery cannot be easily detected or otherwise where the Customer has acted or omitted to act in a manner so as to have facilitated such alteration or forgery or use of such counterfeit or mutilated cheques.  
*Không ảnh hưởng đến Điều 28.1, Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm thanh toán các séc giả mạo, bị hư hỏng, tẩy xóa và/hoặc làm giả dù là do sử dụng mực, bút hoặc máy đánh chữ có thể tẩy xóa hoặc các thiết bị khác có gắn chức năng tẩy xóa hoặc cách thức khác hoặc bằng cách sử dụng người viết séc hoặc máy tự động hoặc khi việc giả mạo, tẩy xóa và/hoặc làm giả đó không thể dễ phát hiện hoặc bằng cách khác khi Khách Hàng thực hiện hoặc không thực hiện theo cách thức để tạo điều kiện cho việc thay đổi hoặc làm giả hoặc sử dụng các séc giả mạo hoặc hư hỏng đó.*

#### 4. **Mandate/ Instructions** **Ủy Quyền/Chỉ Thị**

- 4.1 The Bank is authorised to act on the Instructions given in accordance with each Account. The Bank shall be entitled to refuse to accept or act on any Instruction, whether for a withdrawal or any other transaction or any matter relating to the Account, if:  
*Ngân Hàng được ủy quyền thực hiện theo các Chỉ Thị được đưa ra theo mỗi ủy quyền Tài Khoản. Ngân Hàng sẽ có quyền từ chối chấp nhận hoặc thực hiện bất kỳ Chỉ Thị nào, dù là rút tiền hoặc giao dịch khác hoặc bất kỳ vấn đề nào liên quan đến Tài Khoản, nếu:*
- (a) the Bank is unable to verify the Customer's or an Authorised Person's identity to its satisfaction;  
*Ngân Hàng không thể xác minh danh tính của Khách Hàng hoặc danh tính của một Đại Diện Hợp Pháp đáp ứng yêu cầu của Ngân Hàng;*
  - (b) the Bank has any doubt on the authenticity, clarity or completeness of the Instruction;  
*Ngân Hàng có bất kỳ nghi vấn nào về tính trung thực, rõ ràng hoặc hoàn chỉnh của các Chỉ Thị;*
  - (c) the form or content of such Instruction is not in accordance with the requirements or policies or practices as prescribed by the Bank from time to time; and  
*hình thức hoặc nội dung Chỉ Thị đó không tuân thủ các yêu cầu hoặc chính sách hoặc thực tiễn mà Ngân Hàng quy định tùy từng thời điểm; và*
  - (d) the Instruction is not in accordance with the mandate(s) for the time being in effect in respect of the operation of such Account,  
*Chỉ Thị không phù hợp với (các) ủy quyền vào thời điểm có hiệu lực liên quan đến việc điều hành Tài Khoản đó,*

and the Bank shall not be liable to the Customer as a result of such refusal.  
*và Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm với Khách Hàng khi từ chối thực hiện theo Chỉ Thị đó của Khách Hàng.*

- 4.2 Notwithstanding and without prejudice to Clause 4.1, the Bank may act upon any Instruction which the Bank believes in good faith to be given by the Customer or an Authorised Person.  
*Không ảnh hưởng đến Điều 4.1, Ngân Hàng có thể thực hiện bất kỳ Chỉ Thị nào mà Ngân Hàng tin rằng đã được đưa ra một cách thiện chí từ Khách Hàng hoặc một Đại Diện Hợp Pháp.*
- 4.3 The Customer acknowledges that the Bank may implement whatever security procedures and features it deems appropriate and/or necessary from time to time to verify the identity of the Customer and/or the Authorised Person and that the transaction has been authorised by the Customer. Without prejudice to the foregoing, the Bank may require confirmation of any Instruction from the Customer or the Authorised Person in any form or manner as it deems appropriate.  
*Khách Hàng công nhận rằng Ngân Hàng có thể thực hiện bất kỳ thủ tục và quy trình an ninh nào mà Ngân Hàng cho là phù hợp và/hoặc cần thiết tùy từng thời điểm để xác minh danh tính của Khách Hàng và/hoặc Đại Diện Hợp Pháp và xác minh việc giao dịch đã được Khách Hàng cho phép. Không ảnh hưởng đến quy định trên, Ngân Hàng có thể yêu cầu Khách Hàng hoặc Đại Diện Hợp Pháp xác nhận bất kỳ Chỉ Thị nào theo bất kỳ mẫu hoặc hình thức nào mà Ngân Hàng thấy phù hợp.*
- 4.3A Each Customer shall, and shall procure that each of the Customer's Authorised Persons shall, respectively use a single signature in respect of all Accounts, unless the Customer has specifically instructed the Bank, in writing in such form as the Bank may for the time being prescribe, that a different signature is to be used by the Customer or Authorised Person in respect of any one or more Accounts.  
*Mỗi Khách Hàng sẽ, và sẽ bảo đảm rằng mỗi Đại Diện Hợp Pháp của Khách Hàng sẽ, sử dụng một chữ ký duy nhất tương ứng cho tất cả các Tài Khoản, trừ khi Khách Hàng rõ ràng chỉ thị cho Ngân Hàng, bằng văn bản theo mẫu mà Ngân Hàng có thể quy định tùy từng thời điểm, là Khách Hàng hoặc Đại Diện Hợp Pháp sẽ sử dụng chữ ký khác cho bất kỳ một hoặc các Tài Khoản khác.*
- 4.4 The Customer shall notify the Bank promptly in writing of any change or variation in his signature or that of an Authorised Person or the authorised manner of signing. The Bank shall be entitled to a reasonable period of time (of not less than seven (7) Business Days from receipt) to process such notification of change. The Bank may in its absolute discretion honour any cheque or other instrument, or act on any Instruction, signed by the Customer or an Authorised Person before the Bank processes such notification of change, regardless of whether or not the Bank has received such notification of change.  
*Khách Hàng sẽ thông báo cho Ngân Hàng ngay lập tức bằng văn bản khi có bất kỳ thay đổi hoặc điều chỉnh nào liên quan đến chữ ký của Khách Hàng hoặc của Đại Diện Hợp Pháp hoặc phương thức ký được phép. Ngân Hàng được quyền có một khoảng thời gian hợp lý (ít nhất bảy (7) Ngày Làm Việc kể từ khi nhận được thông báo) để xử lý thông báo thay đổi nói trên. Ngân Hàng sẽ có toàn quyền nhận thanh toán bất kỳ séc hoặc các công cụ nào khác hoặc thực hiện bất kỳ Chỉ Thị nào, được ký bởi Khách Hàng hoặc một Đại Diện Hợp Pháp trước khi Ngân Hàng xử lý thông báo thay đổi đó, bất kể Ngân Hàng đã nhận được thông báo thay đổi đó hay chưa.*
- 4.5 The Customer agrees not to make use of and, agrees to exercise proper supervision and control over its staff so as to ensure that they do not make use of facsimile signature stamps in drawing cheques, or other forms of withdrawals, or in communications with the Bank without first notifying the Bank and entering into such arrangements as the Bank may require. The Bank may (but is not obliged to) verify a facsimile signature stamp against the specimen facsimile signature stamp of the Customer. Where the Customer or the Customer's staff makes use of facsimile signature stamps in drawing cheques, or other forms of withdrawals, or in any form of communication in breach of these Terms:- (i) the Bank reserves the right to refuse to pay such cheques and/or to disregard such request for withdrawal or other communication without prior notice to the Customer; and (ii) the Bank shall not be liable for any loss howsoever arising if it honours a cheque, or allows a withdrawal or acts on any Instruction, bearing a facsimile signature which is not easily identifiable as such. "Facsimile signature" includes any facsimile signature impressed using a rubber stamp or other instrument.  
*Khách Hàng đồng ý không sử dụng và đồng ý thực hiện giám sát và quản lý thích đáng đối với các nhân viên của mình để đảm bảo rằng họ không sử dụng chữ ký và con dấu được gửi bằng fax khi ký phát séc hoặc hình thức rút tiền khác hoặc khi liên lạc với Ngân Hàng mà không có thông báo trước cho Ngân Hàng và không giao kết các thỏa thuận đó khi Ngân Hàng yêu cầu. Ngân Hàng có thể (nhưng không có nghĩa vụ) xác minh chữ ký và con dấu gửi qua fax với chữ ký và con dấu mẫu của Khách Hàng. Trong trường hợp Khách Hàng hoặc nhân viên của Khách Hàng sử dụng chữ ký và con dấu gửi qua fax để ký phát séc hoặc các hình thức rút tiền khác hoặc bất kỳ hình thức liên lạc nào mà vi phạm quy định của các Điều Khoản này, thì:- (i) Ngân Hàng bảo lưu quyền từ chối thanh toán các séc đó và/hoặc từ chối yêu cầu rút tiền hoặc hình thức liên lạc khác mà không gửi thông báo trước cho Khách Hàng; và (ii) Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào dù phát sinh từ nguyên nhân nào nếu Ngân Hàng thanh toán séc hoặc cho phép rút tiền hoặc thực hiện theo bất kỳ Chỉ Thị nào mà có chữ ký gửi bằng fax ở trên đó và không dễ dàng để nhận biết được đó là chữ ký gửi qua fax. "Chữ ký gửi qua fax" gồm cả bất kỳ chữ ký gửi qua fax nào được khắc bằng con dấu cao su hoặc công cụ khác.*

- 4.6 The Customer is solely responsible for ensuring the accuracy and completeness of all Instructions. The Bank shall not be responsible for the consequences of any Instructions being incomplete, garbled or inaccurate.  
*Khách Hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác và hoàn chỉnh của tất cả các Chỉ Thị. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm khi bất kỳ Chỉ Thị nào là không hoàn chỉnh, không thể nhận diện hoặc không chính xác.*
- 4.7 The Bank is not obliged to cancel or accept any request or Instruction. The Bank shall not be taken to have received or have notice of any countermand from the Customer until the Bank communicates to the Customer to that effect. The Bank shall not be taken to have waived its right not to act on any request for cancellation or amendment by reason of the Bank having so acted upon such request on any previous occasion.  
*Ngân Hàng không có nghĩa vụ hủy hoặc chấp nhận bất kỳ yêu cầu hoặc Chỉ Thị nào. Ngân Hàng sẽ không được xem là đã nhận được hoặc biết được bất kỳ yêu cầu hủy bỏ nào của Khách Hàng cho đến khi Ngân Hàng thông báo về việc hủy bỏ đối với Khách Hàng. Ngân Hàng sẽ không được xem là đã từ bỏ quyền của Ngân Hàng không phải thực hiện theo bất kỳ yêu cầu hủy bỏ hoặc thay đổi nào với lý do là Ngân Hàng đã thực hiện theo yêu cầu đó trước đây.*
- 4.8 The Customer agrees and acknowledges that the Bank is entitled to take all necessary action to be and remain compliant with FATCA, any applicable law and regulation or other agreement by or between governments, to the extent permitted by laws.  
*Khách Hàng đồng ý và xác nhận rằng Ngân Hàng được quyền thực hiện tất cả biện pháp cần thiết để tuân thủ và duy trì sự tuân thủ FATCA, bất kỳ pháp luật hoặc quy định được áp dụng hoặc hiệp định nào khác bởi và giữa các chính phủ, trong phạm vi được pháp luật cho phép.*
- 4.9 The Customer consents that the Bank, or any member of the Bank's group, may take whatever action they consider appropriate to meet any obligations, either in Vietnam or elsewhere in the world, relating to the prevention of tax evasion (including but not limited to FATCA), to the extent permitted by laws. This may include, but is not limited to, investigating and intercepting payments into and out of the Customer's account(s) (particularly in the case of international transfer of funds), investigating the source of or intended recipient of funds, sharing information and documents with domestic and international tax authorities, and withholding income from the Customer's account and transferring it to such tax authorities. If the Bank or any member of the Bank's group are not satisfied that a payment in or out of the Customer's account is lawful, they may refuse to deal with it.  
*Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng, hoặc bất kỳ thành viên nào trong tập đoàn của Ngân Hàng, có thể thực hiện bất kỳ hành động nào mà họ xét thấy phù hợp để đáp ứng bất kỳ các nghĩa vụ nào, dù là tại Việt Nam hay tại nước nào khác trên thế giới, liên quan đến việc ngăn ngừa trốn thuế (bao gồm nhưng không giới hạn ở FATCA), trong phạm vi được pháp luật cho phép. Điều này có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở, điều tra và ngăn chặn các khoản tiền vào và ra từ (các) tài khoản của Khách Hàng (cụ thể trong trường hợp chuyển tiền quốc tế), điều tra nguồn tiền hoặc người nhận tiền dự kiến, chia sẻ thông tin và tài liệu với các cơ quan thuế trong nước và quốc tế, và khấu trừ thu nhập từ tài khoản của Khách Hàng và chuyển khoản tiền được khấu trừ đến các cơ quan thuế đó. Nếu Ngân Hàng hoặc bất kỳ thành viên nào của tập đoàn của Ngân Hàng cảm thấy không thỏa đáng rằng khoản tiền vào hoặc ra từ tài khoản của Khách Hàng là hợp pháp, thì họ có thể từ chối giao dịch đó.*

## 5. Representations, Warranties and Undertakings **Cam Đoan, Bảo Đảm và Cam Kết**

- 5.1 The Customer hereby represents, warrants and undertakes that:  
*Khách Hàng tại đây cam đoan, bảo đảm và cam kết rằng:*
- (a) the Customer has full capacity and authority to accept and agree to these Terms, to open, maintain and/ or continue to maintain all Account(s) from time to time opened and/ or maintained and/or continued to be maintained with the Bank, and to give the Bank any Instructions that may be given from time to time;  
*Khách Hàng có năng lực và thẩm quyền đầy đủ để chấp nhận và đồng ý các Điều Khoản này, để mở và duy trì và/hoặc tiếp tục duy trì tất cả (các) Tài Khoản tùy từng thời điểm đã được mở và/hoặc duy trì và/hoặc tiếp tục duy trì với Ngân Hàng, và đưa ra bất kỳ Chỉ Thị nào cho Ngân Hàng mà có thể cần phải đưa ra tùy từng thời điểm;*
- (b) all authorisations, consents, licences or approvals (whether under any applicable laws or otherwise) required to accept and agree to these Terms, to open, maintain and/or continue to maintain all Account(s) from time to time opened and/or maintained and/or continued to be maintained with the Bank, and to give the Bank any Instructions that may be given from time to time have been obtained and would be maintained in full force and effect;  
*tất cả các ủy quyền, chấp thuận, giấy phép hoặc chấp thuận (dù theo bất kỳ luật áp dụng nào hoặc quy định khác) được yêu cầu để chấp thuận và đồng ý các Điều Khoản này, để mở, duy trì và/hoặc tiếp tục duy trì tất cả (các) Tài Khoản tùy từng thời điểm đã mở và/hoặc duy trì và/hoặc tiếp tục duy trì với Ngân Hàng,*

và đưa ra bất kỳ *Chỉ Thị* nào cho Ngân Hàng mà có thể cần phải đưa ra tùy từng thời điểm đều được cấp và sẽ luôn được duy trì đầy đủ và có hiệu lực;

- (c) except for any security or encumbrance created in favour of the Bank, no person other than the Customer has, or will have or acquire any beneficial or other interest in or security or other rights over any Account and/ or over any cash or assets held by the Bank for the Customer without the prior written consent of the Bank; and  
*ngoại trừ bất kỳ tài sản bảo đảm hoặc hạn chế nào được tạo ra vì lợi ích của Ngân Hàng, không có ai ngoài Khách Hàng có, hoặc sẽ có hoặc có được lợi ích hoặc lợi ích khác hoặc bảo đảm hoặc các quyền khác đối với Tài Khoản và/hoặc tiền mặt hoặc tài sản mà Ngân Hàng giữ cho khách Hàng mà không có chấp thuận trước bằng văn bản của Ngân Hàng; và*
- (d) all information provided by the Customer to the Bank, including but not limited to all information provided for the purpose of opening an Account with the Bank, is true, accurate and complete and if and when there is any change in such information, the Customer will immediately update the Bank in accordance with Clause 26.1.  
*tất cả thông tin mà Khách Hàng cung cấp cho Ngân Hàng, bao gồm nhưng không giới hạn tất cả các thông tin được cung cấp nhằm mục đích mở một Tài Khoản với Ngân Hàng, là đúng, chính xác và đầy đủ và nếu có thay đổi đối với thông tin đã cung cấp, Khách Hàng sẽ ngay lập tức thông báo thay đổi này cho Ngân Hàng theo Điều 26.1;*

5.2 The representations, warranties and undertakings in this Clause 5 shall be deemed repeated whenever any Instruction is given to the Bank, any Account of the Customer is established or opened and any cash, asset or instrument is deposited or received by the Bank for the Customer or any Service utilised.  
*Các cam đoan, bảo đảm và cam kết tại Điều 5 này sẽ được xem là lặp lại mỗi khi bất kỳ Chỉ Thị nào được đưa ra cho Ngân Hàng, bất kỳ Tài Khoản nào của Khách Hàng được lập hoặc mở và bất kỳ khoản tiền mặt, tài sản hoặc công cụ nào được gửi hoặc Ngân Hàng nhận được cho Khách Hàng hoặc khi sử dụng bất kỳ Dịch Vụ nào.*

## 6. Temporary Suspension *Tạm Khóa*

- 6.1 The Customer agrees that the Bank reserves the right to temporarily suspend in whole or in part any credit sums in the Account in the following cases:  
*Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng có quyền tạm khóa một phần hay toàn bộ số dư Tài Khoản trong các trường hợp sau:*
- (a) Upon Customer's valid written instruction;  
*Theo yêu cầu hợp lệ bằng văn bản của Khách Hàng;*
- (b) Detection of signs of fraud and violations of laws or regulations;  
*Khi phát hiện có dấu hiệu gian lận, vi phạm pháp luật;*
- (c) There are dispute on whole or part on any credit sums in the Account;  
*Khi có tranh chấp đối với toàn bộ hay một phần số dư trên Tài Khoản;*
- (d) When supporting document(s) for Customer's account opening or transactions as required by the Bank has not been provided sufficiently;  
*Khi Khách Hàng không cung cấp đủ các chứng từ hỗ trợ liên quan đến mở Tài Khoản hoặc giao dịch của Khách Hàng theo yêu cầu của Ngân Hàng;*
- (e) Other cases as stipulated by these Terms, including the cases where the Customer fails to provide customer information that the Bank reasonably requests;  
*Các trường hợp khác theo quy định của các Điều Khoản này, kể cả trường hợp Khách Hàng không cung cấp thông tin khách hàng theo yêu cầu hợp lý của Ngân Hàng;*
- (f) Other cases as stipulated by the laws.  
*Các trường hợp khác do pháp luật quy định.*
- 6.2 The temporary suspension of the Account shall terminate at the end of the term of the temporary suspension of the Account as agreed between the Customer and the Bank or upon the termination of the events based on which the Bank has temporarily suspended the Account or otherwise as stipulated by the laws.  
*Việc tạm khóa Tài Khoản sẽ chấm dứt khi kết thúc thời hạn tạm khóa theo thỏa thuận giữa Khách Hàng và Ngân Hàng hoặc khi sự kiện để Ngân Hàng tạm khóa Tài Khoản chấm dứt hoặc các trường hợp khác theo quy định pháp luật.*



## 7. **Blockage** **Phong Tỏa**

- 7.1 The Bank reserves the right to block in whole or in part any credit sums in the Account in the following cases:  
*Ngân Hàng có quyền phong tỏa một phần hay toàn bộ số dư Tài Khoản trong các trường hợp sau:*
- (a) Upon a decision or a request in writing by authorised persons in accordance with the stipulations of the laws;  
*Khi có quyết định hoặc yêu cầu bằng văn bản của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;*
  - (b) Finding of mistakes or errors with credit entries in the Account or upon request of refund by the remitting institutions due to mistakes or errors with the payment instruction of the transferer. The blocked amount in the Account shall not exceed the amount credited or transferred by mistakes or errors;  
*Khi phát hiện thấy có nhầm lẫn, sai sót khi ghi có nhầm vào Tài Khoản hoặc theo yêu cầu hoàn trả lại tiền của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán chuyển tiền do có nhầm lẫn, sai sót so với lệnh thanh toán của người chuyển tiền. Số tiền bị phong tỏa trên tài khoản không vượt quá số tiền bị ghi có hay chuyển nhầm, sai sót;*
  - (c) Upon receipt of a written notice from an Account holder about the dispute between joint holders over a joint Account;  
*Khi có thông báo bằng văn bản của chủ Tài Khoản về việc phát sinh tranh chấp về tài khoản thanh toán chung giữa các chủ Tài Khoản thanh toán chung;*
  - (d) Other cases as stipulated by the laws.  
*Các trường hợp khác do pháp luật quy định.*
- 7.2 The Customer agrees that the Bank, or any member of the Bank's group, or its agents, may block any Account (and later remove the block) at any time or withhold any amounts in any Account at any time, if an authority requires the Bank to do so, or the Bank is otherwise required by FATCA, any applicable law and regulation or pursuant to agreements with any regulator or any authority to do so, or if the Bank needs to comply with internal policies, inter governmental agreements, or with any applicable order or sanction of an authority.  
*Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng hoặc bất kỳ thành viên nào trong tập đoàn của Ngân Hàng, hoặc các đại lý của Ngân Hàng, có thể phong tỏa bất kỳ Tài Khoản nào (và sau đó gỡ bỏ việc phong tỏa) tại bất kỳ thời điểm nào hoặc khấu trừ bất kỳ các số tiền nào trong bất kỳ Tài Khoản nào tại bất kỳ thời điểm nào, nếu cơ quan chức năng yêu cầu Ngân Hàng phải làm như vậy, hoặc mặt khác Ngân Hàng phải làm như vậy theo quy định của FATCA, bất kỳ pháp luật và quy định nào được áp dụng hoặc căn cứ vào các thỏa thuận với bất kỳ cơ quan quản lý hoặc bất kỳ cơ quan chức năng nào, hoặc nếu Ngân Hàng cần phải tuân thủ các chính sách nội bộ, các hiệp định giữa các chính phủ, hoặc với bất kỳ lệnh hoặc chế tài được áp dụng nào của cơ quan chức năng.*
- 7.3 The Customer agrees that the Bank may in its own discretion suspend the Customer's operation of the Accounts at any time if the operation of the Accounts triggers violation of any of the regulations, laws or would put the Bank in breach of FATCA requirements.  
*Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng tùy có thể theo toàn quyền quyết định của mình tạm dừng hoạt động của các Tài Khoản của Khách Hàng vào bất kỳ thời điểm nào nếu hoạt động của các Tài Khoản dẫn đến việc vi phạm bất kỳ quy định, pháp luật nào hoặc khiến cho Ngân Hàng vi phạm các quy định của FATCA.*
- 7.4 The blockade of the Account shall terminate at the termination of events based on which the Bank has blocked the Account or upon a decision or request for termination of the blocking by authorised persons in accordance with the stipulations of the laws or otherwise as stipulated by the laws.  
*Việc phong tỏa Tài Khoản, tùy từng trường hợp, sẽ chấm dứt khi sự kiện để Ngân Hàng phong tỏa Tài Khoản chấm dứt hoặc khi có quyết định hoặc yêu cầu bằng văn bản của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hoặc các trường hợp khác theo quy định pháp luật.*
- 7.5 The Bank will inform the Customer by mail or by electronic means on the blockade of the Account as stipulated by the laws.  
*Ngân Hàng sẽ thông báo cho Khách Hàng bằng thư hoặc phương tiện điện tử về việc Tài Khoản thanh toán bị phong tỏa theo quy định pháp luật.*

## 8. **Closure of Account and Termination of Account and Services** **Đóng Tài Khoản và Chấm Dứt Tài Khoản và Dịch Vụ**

- 8.1 The Customer agrees that the Bank has the right to close and terminate any Account and Services under any of the following circumstances:

Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng có quyền đóng và chấm dứt bất kỳ Tài Khoản và Dịch Vụ nào trong bất kỳ trường hợp nào dưới đây:

- (a) Upon a written request of the Customer and the Customer has discharged all obligations related to the Account;  
*Theo yêu cầu bằng văn bản của Khách Hàng và Khách Hàng đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ liên quan đến Tài Khoản;*
- (b) When Customer being an organisation terminates its operations in accordance with the stipulations of the laws;  
*Khi Khách Hàng là tổ chức chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật;*
- (c) the balance in the Account is "nil" in the Account within three (03) months;  
*số dư trong Tài Khoản bằng "không" trong vòng ba (03) tháng;*
- (d) in order to comply with FATCA requirements, or with other laws and regulations.  
*để tuân thủ các quy định FATCA, hoặc pháp luật hoặc quy định khác.*
- (e) In the event that the Customer breaches any law or any of these Terms or any other terms and conditions specific to particular types of Account;  
*Trong trường hợp Khách Hàng vi phạm pháp luật hoặc vi phạm bất kỳ điều nào trong các Điều Khoản này hoặc bất kỳ điều khoản và điều kiện nào khác được quy định riêng cho từng loại Tài Khoản cụ thể;*
- (f) The Bank may at any time close any Account in its sole discretion with a prior notice to the Customer and the Bank will take no responsibility when doing this, to the fullest extent permitted by applicable laws;  
*Ngân Hàng vào bất kì thời điểm nào có toàn quyền đóng bất kì Tài Khoản nào bằng một thông báo trước cho Khách Hàng và Ngân Hàng sẽ không chịu bất kì trách nhiệm nào về việc này, trong phạm vi tối đa pháp luật cho phép;*
- (g) If there is no transaction in the Account of the Customer within three (03) months;  
*Tài Khoản của Khách Hàng không phát sinh giao dịch trong vòng ba (03) tháng;*
- (h) Other cases as stipulated by the laws.  
*Các trường hợp khác do pháp luật quy định.*

Any Service made available to the Customer in connection with an Account will automatically terminate upon the closure of the Account. Further, the Bank may at its sole discretion at any time and for any reason whatsoever, upon seven (7) Business Days prior notice to the Customer by mail or by electronic means, terminate, withdraw or revoke any Service, in whole or in part. The Customer shall not hold the Bank responsible for any loss or damage suffered by it as a result of the closure of any Account or the termination, withdrawal or revocation of any Service. In the case of termination of a specific Account, the other Accounts or Services shall continue be governed by these Terms;

*Bất kỳ Dịch Vụ nào được cung cấp cho Khách Hàng liên quan đến Tài Khoản sẽ tự động chấm dứt sau khi đóng Tài Khoản. Ngoài ra, Ngân Hàng có toàn quyền vào bất kỳ thời điểm nào và vì bất kỳ lý do gì, chấm dứt, rút lại hoặc hủy toàn bộ hoặc một phần bất kỳ Dịch Vụ nào sau bảy (7) Ngày Làm Việc từ khi gửi thông báo trước cho Khách Hàng bằng thư hoặc phương tiện điện tử. Khách Hàng sẽ không bắt Ngân Hàng chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà Khách Hàng phải gánh chịu do việc bất kỳ Tài Khoản nào bị đóng hoặc bất kỳ Dịch Vụ bị chấm dứt, rút lại hoặc hủy bỏ. Trường hợp đóng một Tài Khoản cụ thể thì các Tài Khoản khác hoặc Dịch Vụ sẽ tiếp tục được điều chỉnh bởi các Điều Khoản này.*

- 8.2 Any payment obligation by the Bank to the Customer after closure of the Account shall be deemed good and sufficiently discharged in cash, draft or cashier's order or in such other manner as the Bank deems fit.  
*Bất kỳ khoản tiền nào mà Ngân Hàng có nghĩa vụ trả lại cho Khách Hàng sau khi đóng Tài Khoản sẽ được xem là có thể thanh toán và được rút đầy đủ bằng tiền mặt, hối phiếu hoặc séc ngân hàng hoặc theo phương thức khác mà Ngân Hàng thấy phù hợp.*
- 8.3 The Bank may discharge its liability to the Customer for any money or credit balance in the closed Account by making payment upon Instructions of the Customer or a decision by a competent court in accordance with applicable law and regulation (after deducting any payable amount stated in the Clause 8.4 below), in such mode and manner as the Bank deems fit, which includes sending a cheque or draft by ordinary post to the last known address of the Customer in the Bank's record.  
*Ngân Hàng có thể hoàn thành trách nhiệm của mình với Khách Hàng liên quan đến bất kỳ số tiền hoặc số dư có nào trong Tài Khoản bị đóng bằng việc chi trả theo Chỉ Thị của Khách Hàng hoặc theo quyết định của tòa án có*

*thảm quyền phù hợp với pháp luật và quy định được áp dụng (sau khi khấu trừ mọi khoản tiền phải trả được quy định tại Điều 8.4 dưới đây), theo hình thức và phương thức mà Ngân Hàng thấy phù hợp, bao gồm gửi séc hoặc hối phiếu bằng bưu điện thông thường đến địa chỉ cuối cùng của Khách Hàng được ghi nhận trong hồ sơ của Ngân Hàng.*

- 8.4 The Customer's obligation to pay all fees, costs, charges, expenses and amounts accrued up to the date of closure of the Account or termination or revocation of the Service shall survive the termination of these Terms and closure of the Account or termination, withdrawal or revocation of the relevant Service.  
*Nghĩa vụ của Khách Hàng phải thanh toán tất cả các khoản phí, chi phí, lệ phí, phí tổn và tiền phát sinh tính đến thời điểm đóng Tài Khoản hoặc chấm dứt, rút lại hoặc hủy bất kỳ Dịch Vụ nào sẽ vẫn tiếp tục có hiệu lực sau khi các Điều Khoản này chấm dứt và sau khi Tài Khoản bị đóng hoặc Dịch Vụ liên quan bị chấm dứt, rút lại hoặc hủy bỏ.*
- 8.5 Upon closure of the Account or termination or revocation of the Service, the Customer shall immediately return all property belonging to the Bank (including without limitation unused cheque form(s), passbook(s) and ATM card(s)) to the Bank.  
*Sau khi Tài Khoản bị đóng hoặc Dịch Vụ bị chấm dứt hoặc hủy bỏ, Khách Hàng sẽ ngay lập tức hoàn trả cho Ngân Hàng mọi tài sản thuộc về Ngân Hàng (bao gồm nhưng không giới hạn (các) tờ séc chưa sử dụng, sổ gửi tiền và thẻ ATM).*
- 8.6 If for any reason payments are effected after closure of the Account, all sums so paid shall be a debt due from the Customer to the Bank and repayable forthwith.  
*Nếu vì bất kỳ lý do nào mà các khoản thanh toán sau khi đóng Tài Khoản bị ảnh hưởng, thì tất cả các khoản tiền đã được thanh toán sẽ trở thành nợ đến hạn của Khách Hàng đối với Ngân Hàng, và phải hoàn trả lại ngay lập tức.*
- 8.7 Interest will not accrue on any Account unless the Bank specifically agrees, or on any unclaimed balance on a closed or dormant Account.  
*Các khoản lãi sẽ không phát sinh trên bất kỳ Tài Khoản nào trừ khi được Ngân Hàng đồng ý rõ ràng, hoặc sẽ không phát sinh đối với bất kỳ số dư nào chưa thanh toán từ Tài Khoản bị đóng hoặc không hoạt động.*

## **9. Availability and Variation of Accounts and/or Services** **Thời Gian Sử Dụng và Thay Đổi Tài Khoản và/hoặc Dịch Vụ**

- 9.1 The operating hours of or the time period during which any Account and/or Service may be available is subject to change without prior notice. The Bank shall use reasonable endeavours to ensure that such Account and/or Service will be available during the times specified by the Bank from time to time PROVIDED that nothing herein shall be considered or be deemed as a warranty by the Bank that such Account and/or Service will be available (whether uninterrupted or available at all) during such specified times. Notwithstanding any representation to the contrary, the Bank shall at any time, in its discretion and without prior notice, be entitled to temporarily suspend the operations of any Account and/or Service for updating, maintenance and upgrading purposes, or any other purposes whatsoever that the Bank deems fit, and in such event, the Bank shall not be liable to anyone.  
*Thời gian hoạt động hoặc khoảng thời gian có thể sử dụng bất kỳ Tài Khoản và/hoặc Dịch Vụ nào có thể thay đổi mà không cần có thông báo trước. Ngân Hàng sẽ cố gắng hợp lý để đảm bảo rằng Tài Khoản và/hoặc Dịch Vụ đó có thể được sử dụng trong khoảng thời gian do Ngân Hàng quy định tùy từng thời điểm VỚI ĐIỀU KIỆN là không quy định nào tại điều này sẽ được xem hoặc cho là bảo đảm của Ngân Hàng rằng Tài Khoản và/hoặc Dịch Vụ đó sẽ có thể được sử dụng (dù là không bị gián đoạn hoặc luôn có thể sử dụng được) trong thời gian quy định nói trên. Bất kể có bất kỳ cam đoan trái ngược nào, Ngân Hàng sẽ, tại bất kỳ thời điểm nào, tùy vào quyết định của mình và không cần thông báo trước, được quyền tạm ngừng để cập nhật, bảo trì và nâng cấp hoặc vì bất kỳ mục đích nào khác mà Ngân Hàng thấy phù hợp, và trong trường hợp đó, Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm với bất kỳ người nào.*
- 9.2 The Bank may without notice and without giving any reason and without incurring any liability, limit, cancel or suspend the operation or use of any Account and/or Service (including ATM services) in whole or in part for any reason whatsoever (including without limitation force majeure, industrial action, power failure, computer breakdown), or if the Bank's Customer records, Accounts or Services are not available or access to such records, Accounts or Services is hindered. The Bank may, but shall not be obliged to, give notice of such limitation, cancellation or suspension to the Customer in the manner set out in Clause 26.2.  
*Ngân Hàng có thể không cần thông báo và không cần có bất kỳ lý do nào và không phát sinh bất kỳ trách nhiệm nào, hủy bỏ hoặc tạm dừng hoạt động hoặc sử dụng một phần hoặc toàn bộ bất kỳ Tài Khoản và/hoặc Dịch Vụ (bao gồm dịch vụ ATM) vì bất kỳ lý do nào (bao gồm nhưng không giới hạn trong trường hợp bất khả kháng, đình công, mất điện, hư hỏng máy tính), hoặc nếu hồ sơ Khách Hàng, Tài Khoản hoặc Dịch Vụ của Ngân Hàng không khả dụng hoặc việc tiếp cận các hồ sơ, Tài Khoản hoặc Dịch Vụ đó bị cản trở. Ngân Hàng có quyền, nhưng không có nghĩa vụ, thông báo các hạn chế, hủy bỏ hoặc tạm ngừng đó cho Khách Hàng theo phương thức quy định tại Điều 26.2.*

9.3 Unless otherwise provided herein, the Bank may from time to time without prior notice set or vary the frequency or manner of use of any Account and/or Service including without limitation the transaction types, withdrawal or transaction limits, services, features, products and facilities available through or under the Account and/or Service. *Trừ khi được quy định khác đi tại các Điều Khoản này, Ngân Hàng có thể tùy từng thời điểm không cần thông báo trước thiết lập hoặc thay đổi tần suất hoặc cách thức sử dụng bất kỳ Tài Khoản và/hoặc Dịch Vụ nào bao gồm nhưng không giới hạn trong các loại giao dịch, rút tiền hoặc hạn mức giao dịch, dịch vụ, chức năng, sản phẩm và tiện ích khả dụng thông qua hoặc theo Tài Khoản và/hoặc Dịch Vụ.*

9.4 The Bank may make available new, additional or enhanced transaction type(s), service(s) and/or product(s) through or under any of the existing Account and/or Services at any time. By utilising such new, additional or enhanced transaction type(s), service(s) and/or product(s) as and when such transaction type(s), service(s) and/or product(s) become available, the Customer shall be bound by the terms and conditions in force governing such new transaction type(s), service(s) and/or product(s).

*Ngân Hàng có thể làm mới, bổ sung hoặc nâng cao (các) loại giao dịch, dịch vụ và/hoặc (các) sản phẩm thông qua hoặc theo Tài Khoản và/hoặc Dịch Vụ hiện có vào bất kỳ thời điểm nào. Bằng cách sử dụng (các) loại giao dịch, dịch vụ và/hoặc (các) sản phẩm đó ngay và khi (các) loại giao dịch, dịch vụ và/hoặc (các) sản phẩm đó khả dụng, Khách Hàng sẽ chịu ràng buộc bởi các điều khoản và điều kiện có hiệu lực điều chỉnh (các) loại giao dịch, dịch vụ và/hoặc (các) sản phẩm mới đó.*

## 10. Linking Accounts **Tài Khoản Liên Kết**

10.1 If the Customer has more than one Account with the Bank, the Bank may at its discretion link such Accounts that are specified by the Bank to be eligible to be linked for the purposes of utilisation of the full range of Services and/or the statement of account to be issued in a consolidated format reflecting transactions for such Accounts as the Bank may deem appropriate.

*Nếu Khách Hàng có nhiều hơn một Tài Khoản với Ngân Hàng, thì Ngân Hàng có thể liên kết các Tài Khoản có đủ điều kiện để liên kết để Khách Hàng có thể sử dụng đầy đủ các loại Dịch Vụ và/hoặc phát hành một sao kê tài khoản hợp nhất thể hiện các giao dịch cho tất cả các Tài Khoản đó khi Ngân Hàng thấy phù hợp.*

10.2 Without prejudice to Clause 10.1 above: (i) joint accounts with single signing authority may be linked, and (ii) no joint accounts with joint signing authority shall be linked SAVE THAT the Bank may allow funds to be credited to or transferred into such joint accounts by way of the Services as instructed. The Bank shall be entitled to refuse to accept or act on any Instructions whatsoever in respect of linked joint accounts with joint signing authority (including but not limited to any Instructions to withdraw or transfer funds out of such Accounts) and shall not be under any liability whatsoever for so refusing.

*Không ảnh hưởng đến Điều 10.1 ở trên: (i) tài khoản chung theo phương thức điều hành một chữ ký có thẩm quyền có thể được liên kết, và (ii) không có tài khoản chung nào theo phương thức điều hành nhiều chữ ký có thẩm quyền sẽ được liên kết TRỪ TRƯỜNG HỢP Ngân Hàng có thể cho phép ghi có các khoản tiền vào hoặc chuyển tiền vào các tài khoản chung thông qua các Dịch Vụ được chỉ thị. Ngân Hàng sẽ có quyền từ chối chấp nhận hoặc thực hiện bất kỳ Chỉ Thị nào liên quan đến việc liên kết các tài khoản chung theo phương thức điều hành nhiều chữ ký có thẩm quyền (bao gồm nhưng không giới hạn đối với các Chỉ Thị rút tiền hoặc chuyển tiền ra khỏi các Tài Khoản đó) và sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào khi từ chối.*

### 10.3 Automatic Linking **Liên kết tự động**

The Bank may, depending on the type of Account, automatically link it to other Accounts if the holders of the linked Accounts are exactly the same unless otherwise expressly refused by the Customer in advance.

*Ngân Hàng có thể, tùy thuộc vào loại Tài Khoản, tự động liên kết Tài Khoản đó với các Tài Khoản khác nếu chủ sở hữu của Tài Khoản Liên Kết là hoàn toàn giống nhau trừ khi Khách Hàng từ chối liên kết tự động trước.*

### 10.4 Request to Link Account **Đề nghị liên kết Tài Khoản**

If an Account is not automatically linked to another or other Accounts, the Customer may apply and ask the Bank to do so by completing the documents the Bank require. The Bank may only permit certain types of Accounts to be linked and may set conditions which the Customer must comply with if the Bank permits such Account to be linked.

*Nếu một Tài Khoản không tự động liên kết đến một hoặc nhiều Tài Khoản khác, Khách Hàng có thể nộp đơn và yêu cầu Ngân Hàng liên kết các Tài Khoản bằng cách hoàn thiện các tài liệu mà Ngân Hàng yêu cầu. Ngân Hàng có thể chỉ cho phép một số loại Tài Khoản được liên kết và có thể thiết lập các điều kiện mà Khách Hàng phải tuân thủ trong trường hợp Ngân Hàng cho phép các Tài Khoản này được liên kết.*

## 10.5 **Restricted Access using Services** **Hạn chế Tiếp cận sử dụng các Dịch Vụ**

The Customer may access the Customer's Linked Account using Services such as Personal Internet Banking or Mobile Services. However, the Customer's access to a Linked Account using the Services may be restricted in the manner the Bank decides.

*Khách Hàng có thể truy cập vào Tài Khoản Liên Kết của Khách Hàng sử dụng các Dịch vụ như Dịch vụ Ngân Hàng Trực Tuyến Cá Nhân hoặc Dịch Vụ Ngân Hàng Di Động. Tuy nhiên, việc truy cập của Khách Hàng đến một Tài Khoản Liên Kết sử dụng các Dịch Vụ có thể bị hạn chế theo quyết định của Ngân Hàng.*

## 10.6 **Labelling of Linked Accounts** **Gắn nhãn cho Tài Khoản Liên Kết**

The Bank may agree to the Customer's request that certain types of linked Accounts bear Linked Account Labels. The Customer's request must be made using the documents the Bank require. If the Bank allow Linked Account Labels to be used for the Customer's Accounts, the Customer agree:-

*Ngân Hàng có thể đồng ý với yêu cầu của Khách Hàng rằng một số loại Tài Khoản liên kết phải được gắn Nhãn Tài Khoản Liên Kết. Các yêu cầu của Khách Hàng được thực hiện bằng cách sử dụng các tài liệu mà Ngân Hàng yêu cầu. Nếu Ngân Hàng cho phép Nhãn Tài Khoản Liên Kết được sử dụng cho các tài khoản của Khách Hàng thì Khách Hàng đồng ý:*

- (a) that the Customer has no licence or any intellectual property right to the Linked Account Labels;  
*rằng Khách Hàng không có quyền sử dụng hoặc bất kỳ quyền tài sản trí tuệ đối với Nhãn Tài Khoản Liên Kết;*
- (b) the Bank may discontinue the use of any Linked Account Label at any time;  
*Ngân Hàng có thể ngừng sử dụng bất kỳ Nhãn Tài Khoản Liên Kết nào vào bất kỳ thời điểm nào;*
- (c) the Bank is not prevented from using any Linked Account Label in any way; and  
*Ngân Hàng không bị hạn chế sử dụng bất kỳ Nhãn Tài khoản Liên Kết nào dưới bất kỳ hình thức nào; và*
- (d) to indemnify, keep the Bank indemnified and hold the Bank harmless against any loss the Bank may incur in connection with the use of any Linked Account Label.  
*bồi thường, đảm bảo cho Ngân Hàng được bồi thường và đảm bảo Ngân Hàng tránh khỏi bất kỳ thiệt hại nào mà Ngân Hàng có thể phải chịu liên quan đến việc sử dụng bất kỳ Nhãn Tài Khoản Liên Kết nào.*

## 10.7 **De-Linking Accounts** **Hủy Liên kết các Tài khoản**

The Bank may at any time, de-link any linked Account if the Bank decides that such Account is no longer suitable to be linked.

*Ngân Hàng có thể, vào bất cứ lúc nào, hủy liên kết bất kỳ Tài Khoản liên kết nào nếu Ngân Hàng quyết định rằng Tài Khoản đó là không còn phù hợp để được liên kết.*

## 10.8 **The Customer May Ask the Bank to De-Link Accounts** **Khách Hàng có thể yêu cầu Ngân Hàng hủy liên kết Tài Khoản**

The Customer may at any time, instructs the Bank to de-link Accounts that are linked. The Bank will be entitled to a reasonable period of time to process the Customer's Instruction.

*Khách Hàng có thể bất cứ lúc nào, chỉ thị Ngân Hàng hủy liên kết của các Tài Khoản được liên kết. Ngân Hàng được quyền có một khoảng thời gian hợp lý để thực hiện Chỉ Thị của Khách Hàng.*

## 11. **Joint Accounts/Corporate Account** **Tài Khoản Chung/Tài Khoản Doanh Nghiệp**

- 11.1 The Customers of a joint account agree to be jointly and severally bound by these Terms and to be jointly and severally liable for all liabilities incurred on or debit balances in the Account, and all Instructions given and transactions effected by or through the use of any Service or otherwise. The Customers need to give the Bank a separate agreement between the Joint Account holders on the managing, operating and using the Joint Account. Each holder of the Joint Account needs to give the Bank the Account operating mandate. If the Customers do not give the Bank the separate agreement and/or any holder of the Joint Account does not give the Bank its Account operating mandate, then any Account holder or its Authorised Person, as the case maybe, may manage, operate and use the Joint Account and Services.

*Các Khách Hàng thuộc một tài khoản chung đồng ý chịu ràng buộc liên đới bởi các Điều Khoản này và chịu trách nhiệm liên đới đối với tất cả khoản nợ phát sinh từ Tài Khoản hoặc số dư nợ trong Tài Khoản, và mọi Chỉ Thị được*

đưa ra và các giao dịch được thực hiện thông qua bất kỳ Dịch Vụ nào hoặc hình thức khác sẽ đều có hiệu lực. Các Khách Hàng cần cung cấp cho chúng tôi một văn bản thỏa thuận riêng của các chủ sở hữu của Tài Khoản Chung về việc quản lý, vận hành và sử dụng Tài Khoản Chung. Mỗi chủ sở hữu của Tài Khoản Chung cần cung cấp cho Ngân Hàng ủy quyền điều hành Tài Khoản. Nếu Khách Hàng không cung cấp cho Ngân Hàng văn bản thỏa thuận riêng và/hoặc bất kỳ chủ sở hữu của Tài Khoản Chung nào không cung cấp cho Ngân Hàng ủy quyền điều hành Tài Khoản, thì bất kỳ một chủ sở hữu của Tài Khoản Chung hoặc người được quyền của chủ Tài Khoản đó, tùy từng trường hợp, cũng có quyền quản lý, vận hành và sử dụng Tài Khoản Chung và Dịch Vụ.

- 11.2 In relation to joint accounts or business, club or corporation (whether local or foreign) accounts (being account(s) where the Customer is an enterprise, limited liability company, shareholding or joint stock company, organization, partnership, private enterprise, joint stock company, corporate group, economic group, representative office, branch office, co-operative or co-operative group, business household, entity established pursuant to a business co-operation contract or build-operate-transfer contract or build-transfer-operate contract, State body or unit of the people's armed forces, political organization or socio-political organization, socio-political professional organization, social organization or socio-professional organization, social fund, charitable fund or any other organization whatsoever that satisfies the requisite provisions of Vietnam's Civil Code) the Bank shall act in accordance with its written mandate subject to the following:

*Liên quan đến tài khoản chung hoặc tài khoản kinh doanh, tài khoản của nhóm hoặc doanh nghiệp (dù là trong nước hay nước ngoài) (nghĩa là (các) tài khoản mà Khách Hàng là doanh nghiệp, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, tổ chức, công ty hợp danh, doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần, tập đoàn, tập đoàn kinh tế, văn phòng đại diện, văn phòng chi nhánh, hợp tác xã hoặc tập đoàn hợp tác xã, hộ kinh doanh gia đình, pháp nhân được thành lập theo hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc hợp đồng xây dựng-kinh doanh-chuyển giao hoặc hợp đồng xây dựng-chuyển giao-kinh doanh, cơ quan Nhà nước hoặc đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, tổ chức chính trị hoặc tổ chức chính trị - xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện hoặc bất kỳ tổ chức nào khác thỏa mãn các quy định bắt buộc theo Bộ Luật Dân Sự Việt Nam), thì Ngân Hàng sẽ thực hiện theo ủy quyền bằng văn bản của Khách Hàng căn cứ theo các điều kiện sau:*

- (a) Where the Customer does not specify the signing requirement on any Account, a single signature from any one of the joint account holders or an Authorised Person (including signature of chief accountant or his/her delegate if the Customer is required to appoint a chief accountant in accordance with Vietnamese laws) shall suffice for the operation of the Account and the joint account holders hereby authorize the Account to be operated in the said manner;  
*Trường hợp Khách Hàng không quy định chi tiết yêu cầu về chữ ký đối với bất kỳ Tài Khoản nào, thì một chữ ký của bất kỳ một trong số các chủ tài khoản chung hoặc một Đại Diện Hợp Pháp (bao gồm chữ ký của kế toán trưởng hoặc người được ủy quyền của kế toán trưởng trong trường hợp khách hàng thuộc đối tượng phải bố trí kế toán trưởng theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành) là hợp thức cho mục đích điều hành Tài Khoản và các chủ tài khoản chung theo đây cho phép Tài Khoản được hoạt động theo phương thức nói trên.*
- (b) Unless specifically provided for in these Terms, the Bank shall be entitled to act on the Instructions (whether oral or written) of any one of the joint account holders or an Authorised Person. Without prejudice to the generality of the foregoing and for the avoidance of doubt, the Bank shall be entitled to act on the countermand or stop payment Instructions and/or Instructions in connection with change of mailing address, which it receives from any one of the joint account holders or an Authorised Person; and  
*Trừ khi được quy định rõ ràng trong các Điều Khoản này, Ngân Hàng được quyền thực hiện theo các Chỉ Thị (dù bằng lời nói hoặc bằng văn bản) từ bất kỳ chủ tài khoản chung nào hoặc Đại Diện Hợp Pháp nào. Không ảnh hưởng đến quy tắc chung nói trên và để tránh nhầm lẫn, Ngân Hàng được quyền thực hiện theo các Chỉ Thị hủy hoặc ngừng thanh toán và/hoặc Chỉ Thị liên quan đến việc thay đổi địa chỉ liên lạc, mà Ngân Hàng nhận được từ bất kỳ chủ tài khoản chung nào hoặc Đại Diện Hợp Pháp nào; và*
- (c) In the event that the Bank:  
*Trong trường hợp Ngân Hàng:*
- (i) receives ambiguous or conflicting Instructions in connection with the Account,  
*nhận được các Chỉ Thị không rõ ràng hoặc mâu thuẫn liên quan đến Tài Khoản,*
  - (ii) receives Instructions in connection with the closure of such Account(s),  
*nhận được các Chỉ Thị liên quan đến việc đóng (các) Tài Khoản đó,*
  - (iii) becomes aware of any dispute, or  
*nhận thức được bất kỳ tranh chấp nào, hoặc*
  - (iv) in any other circumstances as the Bank may deem appropriate,  
*trong bất kỳ trường hợp nào khác mà Ngân Hàng thấy phù hợp,*

the Bank shall be entitled to decline to act and to insist that it acts only on the Instructions of all the account holders or all the Authorised Persons, or require evidence of such other corporate or organizational authorisations as are satisfactory to the Bank. If the Bank has so acted, the Bank is entitled to retract any action that the Bank has taken so that the Account(s) are put in the original position they were in before the Bank took such action. In all and any of the cases set out in this Clause 11.2(c), the Bank shall have no liability to any of joint account holders or to the partners, Authorised Person(s), members, shareholders or directors of the Customer for so acting or refusing to act.

*Ngân Hàng sẽ có quyền từ chối thực hiện và sẽ chỉ thực hiện theo các Chỉ Thị do tất cả các chủ tài khoản hoặc tất cả các Đại Diện Hợp Pháp đưa ra, hoặc yêu cầu cung cấp giấy tờ chứng minh việc phê chuẩn của công ty hoặc tổ chức đáp ứng yêu cầu của Ngân Hàng. Trong trường hợp Ngân Hàng thực hiện theo các Chỉ Thị, thì Ngân Hàng có quyền rút lại bất kỳ hành động nào mà Ngân Hàng đã thực hiện để (các) Tài Khoản được trở lại nguyên trạng thái trước khi Ngân Hàng thực hiện hành động trên. Trong bất kỳ và mọi trường hợp nêu tại Điều 11.2(c), Ngân Hàng sẽ không có trách nhiệm đối với chủ tài khoản chung hoặc các thành viên hợp danh, (những) Đại Diện Hợp Pháp, thành viên, cổ đông hoặc giám đốc của Khách Hàng vì đã thực hiện hoặc không thực hiện theo Chỉ Thị.*

- 11.3 The Bank is authorised to credit joint accounts with funds belonging or purporting to belong to any one or more joint account holder(s). Upon the termination of a joint account, the Bank shall have the right to apply any amount remaining in the joint account towards discharging any debt incurred on the joint account whether or not due. The Bank shall have the right to make payment upon Instructions of the Customer or a decision by a competent court in accordance with applicable law and regulation (after deducting any payable amount), in such mode and manner as the Bank deems fit, which includes sending a cheque or draft by ordinary post to the last known address of all the joint account holders in the Bank's record (regardless of the identity of the person(s) who are entitled to the funds).
- Ngân Hàng được phép ghi có vào tài khoản chung các khoản tiền thuộc về hoặc được xem là thuộc về một hoặc nhiều chủ tài khoản chung. Sau khi chấm dứt tài khoản chung, Ngân Hàng có quyền dùng bất kỳ số dư còn lại trong tài khoản chung để thanh toán bất kỳ khoản nợ nào của tài khoản chung dù đã đến hạn hay chưa. Ngân Hàng sẽ có quyền chi trả theo Chỉ Thị của Khách Hàng hoặc theo quyết định của tòa án có thẩm quyền phù hợp với pháp luật và quy định được áp dụng (sau khi khấu trừ mọi khoản tiền phải trả), theo hình thức và phương thức mà Ngân Hàng thấy phù hợp, bao gồm gửi séc hoặc hối phiếu bằng bưu điện thông thường đến địa chỉ cuối cùng của tất cả các chủ tài khoản chung được ghi nhận trong hồ sơ của Ngân Hàng (không phụ thuộc vào danh tính của (những) người được quyền hưởng số tiền đó).*
- 11.4 In the event of dissolution of a joint account holder which is a body corporate or of death of a joint account holder who is an individual (except in the case of joint accounts designated as representative/nominee/custodian accounts), the amount standing to the credit of that joint account shall be held for the benefit and to the order of the survivor(s) (regardless of the terms of the Account mandate) Provided that this is subject to the rights of the Bank in respect of such funds arising out of any lien, charge, pledge, set-off or any other encumbrance or any claim or counterclaim actual or contingent or otherwise, as well as to take such steps it deems desirable (including making payment(s) into a court of competent jurisdiction) in relation to the credit balance. Any payment made by the Bank to such survivor(s) or to a court of competent jurisdiction shall constitute complete discharge of the Bank's obligations binding on all the account holders and their personal representatives (if any) and successors or receiver.
- Trong trường hợp một chủ tài khoản chung là doanh nghiệp bị giải thể hoặc chủ tài khoản chung là cá nhân qua đời (trừ trường hợp các tài khoản chung được quy định là tài khoản có người đại diện/tài khoản có quy định người nhận chuyển giao/tài khoản có người giám hộ), thì số dư có trong tài khoản chung sẽ được giữ cho và vì lợi ích của (các) chủ tài khoản còn lại (không phụ thuộc vào các điều khoản trong Ủy quyền tài khoản). Với Điều Kiện là việc này tùy thuộc vào quyền của Ngân Hàng đối với các khoản tiền phát sinh từ bất kỳ quyền nắm giữ tài sản thế chấp, ký cược, cầm cố, bù trừ hoặc bất kỳ quyền hạn chế hoặc yêu cầu thanh toán hoặc yêu cầu thanh toán đối ứng trên thực tế hoặc có thể phát sinh hoặc thuộc hình thức khác, cũng như quyền được thực hiện các thủ tục mà Ngân Hàng thấy cần thiết (gồm cả thực hiện thanh toán) tại tòa án có thẩm quyền của nước hoặc vùng tài phán liên quan) liên quan đến số dư có còn lại. Bất kỳ khoản thanh toán nào mà Ngân Hàng thực hiện cho (những) chủ tài khoản chung còn lại nói trên hoặc thanh toán cho tòa án có thẩm quyền của nước hoặc vùng tài phán liên quan sẽ được xem là Ngân Hàng hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ của Ngân Hàng đối với tất cả các chủ tài khoản và các đại diện theo pháp luật hoặc đại diện theo ủy quyền, các bên kế nhiệm, người thừa kế hoặc người quản lý hoặc phân chia tài sản của các chủ tài khoản.*
- 11.5 Where the Account mandate provides for operation of the Account(s) by the single signature of any one of the joint account holders, or any one of the Authorised Persons, and if any one of the joint account holders or the Authorised Persons becomes bankrupt, insane or otherwise mentally disabled as evidenced by such documents satisfactory to the Bank, or in the case of one of the joint account holders being a body corporate that becomes insolvent or goes into winding up or liquidation, the Bank shall be entitled to freeze or suspend operations on the Account(s) and refuse access to the funds therein, without liability to the Customer, pending determination by the Bank of the person(s) who have the legal authority to operate the Account(s) and/or the receipt by the Bank of a fresh operating mandate (in such form as the Bank may from time to time prescribe) in respect of the Account(s). For the purpose of this Clause 11.5, the Bank shall have the absolute discretion to verify and determine by any means it deems

appropriate whether any Customer being a body corporate is bankrupt, or Customer being an individual has suffered loss or restriction of civil legal capacity and such determination shall be conclusive and binding on the Customer.

*Trong trường hợp ủy quyền Tài Khoản quy định rằng (các) Tài Khoản hoạt động thông qua một chữ ký của bất kỳ một trong các chủ tài khoản chung nào, hoặc bất kỳ một Đại Diện Hợp Pháp nào, và nếu bất kỳ một trong số các chủ tài khoản chung hoặc Đại Diện Hợp Pháp bị phá sản, hoặc bị cho là bị mất hoặc bị hạn chế về năng lực pháp luật dân sự theo các giấy tờ chứng minh thỏa mãn quy định của Ngân Hàng, hoặc trong trường hợp một trong các chủ tài khoản chung là một doanh nghiệp bị lâm vào tình trạng mất khả năng thanh toán hoặc phá sản hoặc bị thanh lý, thì Ngân Hàng sẽ có quyền phong tỏa hoặc ngừng các hoạt động của (các) Tài Khoản và từ chối không cho sử dụng số tiền trong (các) Tài Khoản đó, mà không phải chịu trách nhiệm đối với Khách Hàng, khi Ngân Hàng chờ xác nhận người nào có thẩm quyền pháp lý để vận hành (các) Tài Khoản và/hoặc khi Ngân Hàng nhận được một ủy quyền vận hành mới (theo mẫu mà Ngân Hàng có thể quy định tùy từng thời điểm) liên quan đến (các) Tài Khoản. Vì mục đích của Điều 11.5 này, Ngân Hàng sẽ có toàn quyền xác minh và xác định theo bất kỳ phương tiện nào mà Ngân Hàng thấy phù hợp việc bất kỳ Khách Hàng doanh nghiệp nào bị phá sản, hoặc người nào bị mất hoặc bị hạn chế năng lực pháp luật dân sự và quyết định đó là chung thẩm và ràng buộc Khách Hàng.*

- 11.6 Where the Account mandate provides for operation of the Account(s) by joint signature of any two or more of joint account holders or Authorised Persons, and if any one of the joint account holders becomes bankrupt or has suffered loss or restriction of civil legal capacity, the Account(s) can be operated or closed only by the joint signatures of the person(s) who have the legal authority to represent the bankrupt, insolvent, suffered loss or restriction of civil legal capacity joint account holder and the other joint account holder(s) or Authorised Person(s) of such other joint account holder(s), as the case may be.

*Trường hợp ủy quyền Tài Khoản quy định rằng (các) Tài Khoản hoạt động thông qua phương thức chữ ký của hai hoặc nhiều hơn hai chủ tài khoản chung hoặc Đại Diện Hợp Pháp, và nếu như bất kỳ một trong các chủ tài khoản chung nào bị phá sản hoặc bị mất hoặc bị hạn chế năng lực pháp luật dân sự, thì (các) Tài Khoản chỉ có thể được vận hành hoặc đóng với chữ ký của những người có thẩm quyền pháp lý đại diện cho chủ tài khoản bị phá sản, bị mất khả năng thanh toán, bị mất hoặc bị hạn chế năng lực pháp luật dân sự hoặc (những) Đại Diện Hợp Pháp của (các) chủ tài khoản chung đó, tùy từng trường hợp.*

## 12. Provisions for Firms **Quy Định đối với Doanh Nghiệp**

- 12.1 Upon any change of the firm's constitution for any reason whatsoever (including without limitation by death, resignation, replacement, addition, bankruptcy or otherwise of a partner or sole proprietor), the Bank may, in the absence of written notice to the contrary, treat the remaining/new partner(s)/new sole proprietor as having full power to carry on the business of the firm and to deal with the Account as if there had been no change in the firm's constitution.

*Khi doanh nghiệp có bất kỳ thay đổi nào đối với cơ cấu doanh nghiệp vì bất kỳ lý do nào (bao gồm nhưng không giới hạn trong trường hợp thành viên hoặc chủ sở hữu duy nhất qua đời, từ chức, thay thế, bổ sung, phá sản hoặc trường hợp khác), thì Ngân Hàng có thể, khi không có thông báo khác đi, xem các thành viên còn lại/mới hoặc chủ sở hữu mới duy nhất là người có toàn quyền tiếp tục thực hiện hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và xử lý Tài Khoản như thể việc thay đổi cơ cấu doanh nghiệp không xảy ra.*

- 12.2 Notwithstanding any change in the firm's constitution (as described in Clause 12.1 above) or name, or modification/termination of any power of any partner, these Terms shall bind all partners/a new sole proprietor, and in the case of a partnership shall bind all partners jointly and severally.

*Không ảnh hưởng đến việc thay đổi cơ cấu doanh nghiệp (theo quy định tại Điều 12.1 nói trên) hoặc tên, hoặc sửa đổi/chấm dứt quyền hạn của bất kỳ thành viên nào, các Điều Khoản này sẽ ràng buộc tất cả các thành viên/chủ sở hữu mới duy nhất, và trong trường hợp công ty hợp danh thì sẽ ràng buộc liên đới tất cả các thành viên.*

- 12.3 The Customer shall promptly notify the Bank in writing of any change in the constitution or name of the firm.  
*Khách Hàng sẽ nhanh chóng thông báo cho Ngân Hàng biết bằng văn bản khi có thay đổi về cơ cấu hoặc tên doanh nghiệp.*

## 13. Partnerships **Công Ty Hợp Danh**

These Terms and all liabilities incurred in respect of the Account will be the joint civil obligations of all the partners. Upon any change of the partnership's constitution for any reason whatsoever, the Bank may, in the absence of written notice to the contrary, treat the remaining/new partner(s) as having full power to carry on the business of the partnership and to deal with the Account as if there had been no change in the partnership's constitution. The Customer shall promptly notify the Bank in writing of any change in the constitution or name of the partnership.

*Các Điều Khoản này và mọi trách nhiệm phát sinh liên quan đến Tài Khoản sẽ là nghĩa vụ dân sự liên đới của tất cả các thành viên hợp danh. Sau khi có bất kỳ thay đổi nào trong cơ cấu tổ chức của công ty hợp danh vì bất kỳ lý*



do gì, Ngân Hàng có thể - khi không có thông báo trái ngược bằng văn bản – coi (các) thành viên hợp danh còn lại/thành viên mới là có đầy đủ thẩm quyền thực hiện hoạt động kinh doanh của công ty hợp danh và xử lý Tài Khoản như thể chưa từng có bất kỳ thay đổi nào về cơ cấu của công ty hợp danh. Khách Hàng sẽ thông báo ngay cho Ngân Hàng bằng văn bản về bất kỳ thay đổi nào trong cơ cấu tổ chức hoặc tên của công ty hợp danh.

#### 14. Custodial Accounts **Tài Khoản Ký Thác**

The Bank is not obliged to recognise any person other than the Customer as having any interest in the Account(s). If the Bank opens the Account in the Customer's name "as representative/nominee/custodian" or using some similar designation, the Customer undertakes to operate such Account(s) solely for the benefit of such beneficiary(ies). The Customer shall indemnify the Bank against any loss or liability in respect of the operation of the Account(s).

*Ngân Hàng không có nghĩa vụ thừa nhận việc bất kỳ người nào không phải là Khách Hàng có bất kỳ quyền lợi nào đối với (các) Tài Khoản. Nếu Ngân Hàng mở Tài Khoản dưới tên của Khách Hàng với tư cách là "người đại diện/người nhận chuyển giao/người giám hộ" hoặc vai trò tương tự khác, thì Khách Hàng cam kết sẽ sử dụng (các) Tài Khoản đó hoàn toàn vì lợi ích của (những) người thụ hưởng đó. Khách Hàng sẽ bồi hoàn cho Ngân Hàng bất kỳ tổn thất hoặc trách nhiệm nào liên quan đến việc sử dụng (các) Tài Khoản.*

#### 15. Overdrafts **Thấu Chi**

- 15.1 In the absence of prior arrangement and approval, the Customer shall not at any time cause the Account to be overdrawn. A charge will be levied on each cheque returned, or standing order payment rejected due to insufficient funds. If the Account is overdrawn, the Customer shall pay interest on the overdrawn amount at such rate as prescribed by the Bank from time to time. Interest on debit balances shall accrue daily with monthly rests, such interest to accrue as well after as before judgment. All amounts overdrawn, charges and interests payable shall be repaid on demand.

*Trong trường hợp không có thỏa thuận và phê chuẩn trước, Khách Hàng sẽ không được để cho Tài Khoản bị thấu chi. Mỗi tờ séc bị trả lại hoặc khoản thanh toán định kỳ bị từ chối do không có đủ tiền trong Tài Khoản sẽ bị tính phí. Nếu Tài Khoản bị thấu chi, Khách Hàng sẽ phải trả lãi trên số tiền thấu chi theo mức lãi suất do Ngân Hàng quy định tùy từng thời điểm. Lãi trên số dư nợ sẽ tích lũy theo ngày và thanh toán hàng tháng, tiền lãi đó sẽ phát sinh cả trước và sau khi có phán quyết. Mọi số tiền thấu chi, phí và lãi phải trả sẽ phải được thanh toán khi có yêu cầu.*

- 15.2 The Customer shall not use or attempt to use any Service for payments or transfers or withdrawals unless there are sufficient available funds in the Account.  
*Khách Hàng không được sử dụng hoặc cố gắng sử dụng bất kỳ Dịch Vụ nào cho việc thanh toán, chuyển khoản hoặc rút tiền trừ khi có đủ tiền trong Tài Khoản.*

#### 16. Account Statements / Passbook Entries / Confirmation Advices and Verifications **Sao Kê Tài Khoản/ Sổ tiền gửi / Thông Báo Xác Nhận và Xác Minh**

- 16.1 Statements of account or confirmation advices may be sent by the Bank to the Customer by ordinary post at monthly intervals or such other intervals as the Bank may from time to time determine. If there is no movement in the Account, no statement will be sent. If the Customer had opted for statements of Account to be made available by the Bank via electronic means, no statements will be sent by post.

*Ngân Hàng có thể gửi sao kê tài khoản hoặc thông báo xác nhận cho Khách Hàng bằng bưu điện thông thường theo chu kỳ hàng tháng hoặc theo các chu kỳ khác mà Ngân Hàng xác định tùy từng thời điểm. Ngân Hàng không gửi sao kê nếu như không có bất kỳ giao dịch nào được thực hiện với Tài Khoản. Nếu Khách Hàng đã lựa chọn sao kê tài khoản sẽ được gửi bằng phương tiện điện tử, thì sao kê sẽ không được gửi qua đường bưu điện.*

- 16.2 Entries in the passbook are not valid unless machine-printed by the Bank or otherwise bear the signatures of the Bank's authorised officers. The passbook is for reference only and is not conclusive as to the current balance of the Account since deposits or withdrawals may be made or charges debited to the Account without production of the passbook.

*Sổ tiền gửi sẽ không có hiệu lực trừ khi được in bằng máy của Ngân Hàng hoặc có chữ ký của các nhân viên có thẩm quyền của Ngân Hàng. Sổ tiền gửi chỉ là tài liệu tham khảo và không phải là kết luận về số dư hiện tại trong Tài Khoản bởi vì việc gửi tiền hoặc rút tiền có thể được thực hiện hoặc tính phí ghi nợ vào Tài Khoản mà không cần phát hành sổ tiền gửi.*

- 16.3 The Customer is under a duty:-  
*Khách Hàng có trách nhiệm:-*

- (a) to check all entries in the statement of account (physical or electronic), and/or confirmation advices and/or passbook;  
*kiểm tra độ chính xác của từng mục trong các sao kê tài khoản (bằng giấy hoặc điện tử), và/hoặc thông báo xác nhận và/hoặc sổ tiền gửi;*
- (b) to report promptly to the Bank any irregularities, discrepancies, inaccurate/incorrect omission, incorrect entries, errors, or unauthorised transactions or inaccuracies in the contents or entries therein;  
*kịp thời báo cáo cho Ngân Hàng bất kỳ sự bất thường, chênh lệch, sai sót/thiếu sót không chính xác, hoặc bút toán sai, lỗi hoặc giao dịch trái phép hoặc nội dung hoặc bút toán không chính xác;*
- (c) to sign and return any confirmation slips, including those for auditing purposes; and  
*ký và trả lại bất kỳ phiếu xác nhận nào được yêu cầu bao gồm cả việc cho mục đích kiểm toán; và*
- (d) to promptly, within such time as the Bank may prescribe from time to time, notify the Bank in writing if the Customer does not receive any statement or confirmation advice that is due to the Customer.  
*nhANH chóng thông báo cho Ngân Hàng, trong khoảng thời gian mà Ngân Hàng có thể quy định tùy từng thời điểm, nếu Khách Hàng không nhận được bất kỳ sao kê hoặc thông báo xác nhận nào đã đến hạn của Khách Hàng.*

16.4 The Customer should notify their trace request or complaint to the Bank regarding any objection in the statement of account, confirmation advice and passbook in writing under the form specified by the Bank at its offices or via Call Centre Service (with recording) within sixty (60) days from the date on which the transaction was made ("**60 Day Review**"). In case of notification via Call Centre Service, the Customer agrees that the Customer shall provide promptly a trace request or complaint using the Bank's standard form to constitute official ground for the Bank to handle the trace request or complaint. If the Bank does not receive any such notice from the Customer within the 60 Day Review period (unless the laws of Vietnam provide otherwise for time limit, then, such time limit shall apply), (i) any statement of account, confirmation advice and passbook issued by the Bank will be deemed correct, complete, authorized and be conclusive evidence and binding upon you, and (ii) the Customer will be considered to have waived any right to raise any objection or pursue any remedies against the Bank in relation to such statement of account, confirmation advice and passbook.

*Khách Hàng sẽ thông báo đề nghị tra soát hoặc khiếu nại cho Ngân Hàng đối với bất kỳ phản đối nào trên sao kê tài khoản và thông báo xác nhận và sổ tiền gửi bằng văn bản theo mẫu do Ngân Hàng quy định tại các điểm giao dịch của Ngân Hàng hoặc qua Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng (có ghi âm) của Ngân Hàng trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch ("**60 Ngày Kiểm Tra**"). Trường hợp thông báo các vấn đề trên qua Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng, Khách Hàng đồng ý sẽ nhanh chóng bổ sung giấy đề nghị tra soát, khiếu nại theo mẫu do Ngân Hàng quy định làm căn cứ chính thức để Ngân Hàng xử lý tra soát, khiếu nại. Nếu Ngân Hàng không nhận được thông báo như vậy từ Khách Hàng trong thời hạn 60 Ngày Kiểm Tra (trừ khi pháp luật Việt Nam có quy định một thời hạn khác thì áp dụng theo thời hạn đó) thì (i) bất kỳ sao kê tài khoản và thông báo xác nhận và sổ tiền gửi do Ngân Hàng phát hành được xem là chính xác, hoàn chỉnh, đúng thẩm quyền và là bằng chứng cuối cùng có giá trị ràng buộc Khách Hàng và (ii) Khách Hàng được xem là từ bỏ bất kỳ quyền đưa ra phản đối hoặc yêu cầu bồi hoàn đối với Ngân Hàng liên quan đến sao kê tài khoản và thông báo xác nhận và sổ tiền gửi.*

16.5 In addition to other consequences that may occur, if the Customer fails to abide by their obligations under this Clause 16, and if their conduct or omission causes or contributes to a loss on their Account, then the Customer agrees that the Bank will not have any responsibility to the Customer with respect to such loss. The Customer acknowledges that the failure to review statement of account, confirmation advice and passbook in a timely manner as required pursuant to this article will be deemed to cause or contribute to the loss on the Account to the extent of any loss occurring subsequent to the time that any error or omission would have been discovered if the statement of account, confirmation advice and passbook been reviewed in accordance with these Terms. The Customer acknowledges that the Bank's maximum liability to the Customer will be limited to actual direct loss in the principal amount wrongfully or erroneously withdrawn from Customer's Account due to the Bank's gross negligence or wilful misconduct.

*Ngoài các hậu quả khác có thể phát sinh, nếu Khách Hàng không tuân thủ nghĩa vụ quy định tại Điều 16 này, và nếu hành động hoặc không hành động của Khách Hàng gây ra hoặc góp phần gây ra một khoản thiệt hại trên Tài Khoản thì Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Khách Hàng liên quan đến thiệt hại đó. Khách Hàng đồng ý rằng việc không xem xét sao kê tài khoản và thông báo xác nhận và sổ tiền gửi đúng thời hạn như quy định tại Điều 16 này sẽ được xem là nguyên nhân gây ra hay góp phần gây ra thiệt hại trên Tài Khoản trong phạm vi mà bất kì thiệt hại nào xảy ra tiếp theo khoảng thời gian mà lẽ ra các lỗi hay thiếu sót phải được phát hiện nếu sao kê tài khoản và thông báo xác nhận và sổ tiền gửi được kiểm tra theo đúng quy định tại các Điều Khoản này. Khách Hàng cũng đồng ý rằng trách nhiệm tối đa của Ngân Hàng đối với Khách Hàng chỉ giới hạn ở khoản tổn thất thực tế trực tiếp phát sinh trên số tiền gốc bị rút sai hoặc rút nhầm từ Tài Khoản của Khách Hàng do sự bất cẩn nghiêm trọng hoặc hành vi cố ý làm sai của Ngân Hàng.*

- 16.6 Within 30 business days from the date the Bank first receives the trace request or complaint submitted by the Customer in accordance with the provision of Clause 16.4 above, the Bank shall process handling of such trace request or complaint;  
*Trong thời hạn tối đa 30 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đề nghị tra soát hoặc khiếu nại lần đầu của Khách Hàng theo quy định tại Điều 16.4 nêu trên, Ngân Hàng sẽ xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại của Khách Hàng;*
- 16.7 If it cannot be identified on what reason or which party's fault leading to the errors in statement of account, confirmation advice and passbook upon expiry of the 30-business day period mentioned in the preceding paragraph, the Bank and Customer shall, within succeeding 15 working days, agree on solution for handling such request or complaint.  
*Nếu hết thời hạn 30 ngày làm việc nêu tại đoạn trên mà vẫn chưa xác định được nguyên nhân hay bên nào có lỗi dẫn đến xảy ra sai sót trên sao kê tài khoản và thông báo xác nhận và số tiền gửi, thì trong vòng 15 ngày làm việc tiếp theo, Ngân Hàng sẽ thỏa thuận với Khách Hàng về phương án xử lý tra soát, khiếu nại.*
- 16.8 In the case where the Bank, Customer and relevant parties fail to reach an agreement and/or disagree with the processing of trace request or complaint, the dispute shall be settled in accordance with provisions herein.  
*Trường hợp Ngân Hàng, Khách Hàng và các bên liên quan không thỏa thuận được và/hoặc không đồng ý với quá trình đề nghị tra soát, khiếu nại thì việc giải quyết tranh chấp được thực hiện theo quy định tại của Các Điều Khoản này.*
- 16.9 The Bank has the right to adjust the Account to correct any erroneous entry or omission. The Bank may at any time rectify errors or omissions in any statement or confirmation advice or passbook and, any statement or advice or passbook so rectified shall be binding on the Customer. The Bank has the right to reverse any entry, demand refund and/or debit any Account of the Customer with the Bank for any overpayment into the Account(s) arising from such errors or omissions.  
*Ngân Hàng có quyền điều chỉnh Tài Khoản để sửa lại bất kỳ điều mục sai sót hoặc thiếu sót nào. Ngân Hàng có thể tại bất kỳ thời điểm nào sửa chữa bất kỳ sai sót hoặc thiếu sót nào trong bất kỳ sao kê hoặc xác nhận hoặc số tiền gửi nào, bất kỳ sao kê hoặc xác nhận hoặc số tiền gửi nào được sửa đổi sẽ ràng buộc Khách Hàng. Ngân Hàng có quyền sửa lại bất kỳ điều mục, yêu cầu hoàn trả và/hoặc ghi nợ bất kỳ Tài Khoản nào của Khách Hàng với Ngân Hàng cho bất kỳ khoản thanh toán quá hạn mức vào (các) Tài Khoản phát sinh từ các sai sót hoặc thiếu sót đó.*
- 16.10 (a) At the Customer's request, the Bank may (but is not obliged to) pay, credit to or make available for withdrawal, from the Customer's Account any sum in advance of actual receipt of funds by the Bank to the extent permitted by the applicable laws.  
*Theo yêu cầu của Khách Hàng, Ngân Hàng có thể (nhưng không có nghĩa vụ) phải trả, ghi có hoặc chuẩn bị sẵn tiền để rút, từ Tài Khoản của Khách Hàng bất kỳ khoản tiền nào trước khi Ngân Hàng thực sự nhận được khoản tiền đó trong phạm vi pháp luật hiện hành cho phép.*
- (b) If the Bank subsequently does not receive clear and unconditional funds promptly and in full for any reason, the Bank shall be entitled, at its sole and absolute discretion, to take any one or more of the following actions:  
*Nếu Ngân Hàng ngay sau đó không nhận được tiền khả dụng và vô điều kiện một cách nhanh chóng và đầy đủ vì bất kỳ lý do nào, Ngân Hàng sẽ có toàn quyền, thực hiện một hoặc nhiều hành động sau đây:*
- (i) reverse any credit entry in the Customer's Account;  
*hủy bỏ bất kỳ khoản tiền ghi có nào vào Tài Khoản của Khách Hàng;*
- (ii) debit the Customer's Account;  
*ghi nợ Tài Khoản của Khách Hàng;*
- (iii) cause any sum to be unavailable for withdrawal from the Customer's Account;  
*không cho thực hiện việc rút tiền từ Tài Khoản của Khách Hàng;*
- (iv) demand immediate refund by the Customer of any sum paid from the Customer's Account; and  
*yêu cầu Khách Hàng ngay lập tức hoàn trả bất kỳ khoản tiền nào được thanh toán từ Tài Khoản của Khách Hàng; và*
- (v) treat the Customer's Account as overdrawn for any sum paid from that Account which is in excess of the balance of funds for the time being in that Account, in which case Clause 15 shall apply.  
*xem Tài Khoản của Khách Hàng như là đã bị thấu chi cho bất kỳ khoản tiền được thanh toán từ Tài Khoản đó vượt quá số dư Tài Khoản trong thời gian đó, trường hợp này sẽ áp dụng Điều 15.*

- (c) The Bank may also take any one or more of the actions stated in Clause 16.10(b) above at its sole and absolute discretion, if the Bank is required to return any funds received by the Bank from any party, or if the Bank has reasonable grounds to take such action(s).  
*Ngân Hàng có toàn quyền thực hiện bất kỳ một hoặc nhiều hành động nêu tại Điều 16.10(b) ở trên, nếu Ngân Hàng được yêu cầu phải hoàn trả bất kỳ khoản tiền nào mà Ngân Hàng nhận được từ bất kỳ bên nào, hoặc nếu Ngân Hàng có cơ sở hợp lý để thực hiện (các) hành động đó.*
- (d) In taking any action under Clause 16.10(b) or (c) above, the Bank shall have no liability whatsoever to the Customer and shall not be required to give any prior notice to the Customer in respect of any such action taken.  
*Khi thực hiện bất kỳ hành động nào theo Điều 16.10(b) hoặc (c) ở trên, Ngân Hàng sẽ không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với Khách Hàng và sẽ không bị buộc phải thông báo trước cho Khách Hàng về bất kỳ hành động như vậy được thực hiện.*

- 16.11 When the number of transactions which are not entered or posted in the passbook reach a certain number (to be determined by the Bank from time to time), the transactions may be consolidated and only the aggregate credit and debit amounts shall be printed in the passbook when it is updated. A statement listing the unposted transactions may be made available to the Customer within a reasonable time upon payment of the requisite fee.  
*Khi số lượng giao dịch không được ghi nhận hoặc ghi trong sổ tiền gửi đến một số lượng nhất định (do Ngân Hàng xác định tùy từng thời điểm), các giao dịch này có thể được hợp nhất và chỉ có tổng số tiền ghi có và ghi nợ sẽ được in trong sổ tiền gửi khi đã được cập nhật. Một sao kê liệt kê các giao dịch chưa được ghi nhận có thể được lập cho Khách Hàng trong một khoảng thời gian hợp lý sau khi Khách Hàng thanh toán lệ phí bắt buộc.*
- 16.12 The Customer agrees to accept all records of the Bank and, in additional, the records of the financial or nonfinancial institution, trader or other party accepting the use of the Customer's ATM card, as conclusive and binding against the Customer for all purposes unless there are obvious errors.  
*Khách Hàng đồng ý chấp nhận tất cả các hồ sơ của Ngân Hàng, và thêm vào đó, hồ sơ của tổ chức tài chính hoặc tổ chức phi tài chính, thương nhân hoặc bên khác chấp nhận việc sử dụng thẻ ATM của Khách Hàng, là cuối cùng và ràng buộc với Khách Hàng cho tất cả các mục đích trừ khi có lỗi rõ ràng.*

## 17. Customer's Duty **Trách Nhiệm Của Khách Hàng**

The Customer is under a duty, in respect of :-  
*Khách Hàng có nghĩa vụ đối với :-*

- (a) Accounts for which cheque books and/or ATM cards are issued:  
*Các Tài Khoản được phát hành cho sổ séc và/hoặc thẻ ATM:*
- (i) to immediately notify the Bank if any ATM card, cheque or cheque book is mislaid, lost or stolen, to take all reasonable steps to help recover the use of any lost or stolen ATM card, cheque or cheque book, to provide the Bank with any information and/or documentation it may require from time to time relating to the use of the ATM card, cheque or cheque book and to cooperate with the Bank in any investigation or litigation arising from or in connection with the use of the ATM card, cheque or cheque book;  
*ngay lập tức thông báo cho Ngân Hàng nếu thẻ ATM, séc hoặc sổ séc bị thất lạc, mất hoặc bị đánh cắp, thực hiện tất cả các bước hợp lý để giúp khôi phục lại việc sử dụng bất kỳ thẻ ATM, séc hoặc sổ séc bị mất hoặc bị đánh cắp nào, cung cấp cho Ngân Hàng bất kỳ thông tin và/hoặc tài liệu nào mà nó có thể yêu cầu liên quan đến việc sử dụng thẻ ATM, séc hoặc sổ séc và hợp tác với Ngân Hàng trong bất kỳ cuộc điều tra hoặc kiện tụng phát sinh từ hoặc liên quan đến việc sử dụng máy ATM thẻ, séc, sổ séc;*
- (ii) to take all reasonable care and precaution to prevent loss, theft or unauthorised use of any ATM card, cheque or cheque book;  
*phải thực hiện tất cả các biện pháp giữ gìn hợp lý và phòng ngừa để tránh bị mất, trộm cắp hoặc sử dụng trái phép thẻ ATM, séc hoặc sổ séc;*
- (iii) to immediately notify the Bank in writing if the Customer does not receive the Customer's cheque book(s) (which the Customer has requested to be despatched to the Customer) within two (2) weeks from the date of such request;  
*ngay lập tức thông báo cho Ngân Hàng bằng văn bản nếu Khách Hàng không nhận được (các) sổ séc của Khách Hàng (mà Khách Hàng đã yêu cầu được gửi đến cho Khách Hàng) trong vòng hai (2) tuần kể từ ngày yêu cầu;*

- (iv) not to draw cheques, keep cheque books or operate the Account in a manner which may facilitate fraudulent alterations or forgery or allowing anyone else to use the ATM card, and should, among other precautions, comply with the terms and conditions on the cheque book cover and in the agreements for Services provided by the Bank; and *không được ký phát séc, giữ sổ séc hoặc vận hành Tài Khoản theo cách có thể tạo điều kiện cho những thay đổi giá mạo hoặc gian lận hoặc cho phép bất cứ ai khác sử dụng thẻ ATM, và trong số các biện pháp phòng ngừa khác, phải tuân thủ các điều khoản và điều kiện trên sổ séc và trong các thoả thuận về Dịch Vụ do Ngân Hàng cung cấp; và*
- (v) not to use or try to use the ATM card after the Account has been closed or after the Bank has notified the Customer that the Bank has cancelled or withdrawn the use of the ATM card and to repay on demand any such sums so paid and interest on such sum. *không sử dụng hoặc cố gắng sử dụng thẻ ATM sau khi Tài Khoản đã bị đóng hoặc sau khi Ngân Hàng thông báo cho Khách Hàng rằng Ngân Hàng đã huỷ bỏ hoặc thu hồi sử dụng thẻ ATM và hoàn trả theo yêu cầu bất kỳ khoản tiền nào đã được thanh toán và lãi suất cho khoản tiền đó.*

Failure to do so is at the Customer's own risk.  
*Khách Hàng sẽ tự chịu rủi ro nếu không làm theo các quy định này.*

- (b) Saving / Passbook Accounts:  
*Tài Khoản Tiết Kiệm / Tài Khoản Tiền Gửi:*
  - (i) to keep the passbook secure at all time under lock and key and to immediately notify the Bank in writing if the passbook is lost, stolen or mislaid. The Bank shall not be liable for any amount withdrawn from the Account by fraudulent use of the passbook prior to notification of it being lost, stolen or mislaid; and *giữ sổ gửi tiền an toàn, luôn khóa và giữ chìa khóa mọi lúc và phải thông báo ngay cho Ngân Hàng bằng văn bản nếu sổ gửi tiền bị mất, bị đánh cắp hoặc bị thất lạc. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ khoản tiền nào đã rút khỏi Tài Khoản do việc sử dụng gian lận sổ tiền gửi trước khi Ngân Hàng được thông báo rằng nó bị mất, bị đánh cắp hoặc bị thất lạc; và*
  - (ii) to present the passbook for updating from time to time. *xuất trình sổ tiền gửi để cập nhật tùy từng thời điểm.*
- (c) All Accounts: to monitor the balance of the Account at all times and to notify the Bank in writing immediately of any unauthorised debits or withdrawals from the Account. *Tất cả Tài Khoản: kiểm soát số dư Tài Khoản mọi lúc và thông báo cho Ngân Hàng bằng văn bản ngay lập tức về bất kỳ khoản ghi nợ hoặc rút tiền trái phép nào từ Tài Khoản.*

## 18. Confidentiality of Password, Login-ID, PIN and CIN **Bảo Mật Mật Khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN và CIN**

- 18.1 The Customer shall keep and shall procure that each Authorised Person shall keep confidential all Password(s), Login-ID(s), PIN, CIN and other codes issued by the Bank or by any certification authority recognised by the Bank in order to enable the Customer or such Authorised Person to access such Service(s) and the Customer shall be responsible for all Instructions effected (whether authorised or not) through the use of such Password(s), Login-ID(s), PIN, CIN and codes  
*Khách Hàng phải giữ gìn và đảm bảo rằng mỗi Đại Diện Hợp Pháp sẽ bảo mật tất cả (các) Mật Khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN, CIN và các mã số khác do Ngân Hàng phát hành hoặc bởi bất kỳ cơ quan chứng nhận nào được Ngân Hàng chấp nhận để cho phép Khách Hàng hoặc Đại Diện Hợp Pháp truy cập các Dịch Vụ đó và Khách Hàng phải chịu trách nhiệm đối với tất cả các Chỉ Thị đã được thực hiện (cho dù có được phép hay không) thông qua việc sử dụng (các) Mật Khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN, CIN và mã.*
- 18.2 The Customer agrees to take and shall procure that each Authorised Person shall take all precautions to safeguard the Password(s), Login-ID(s), PIN, CIN and codes such as (but not limited to):  
*Khách Hàng đồng ý nhận và sẽ đảm bảo rằng mỗi Đại Diện Hợp Pháp phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa để bảo vệ Mật Khẩu, (các) Tài Khoản Đăng Nhập, PIN, CIN và các mã số như sau (nhưng không giới hạn):*
  - (a) not disclosing them or causing them to be disclosed to anyone;  
*không tiết lộ hoặc buộc phải tiết lộ cho bất cứ ai;*
  - (b) changing the Password(s), Login-ID(s), PIN and CIN regularly;  
*thay đổi (các) Mật Khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN và CIN thường xuyên;*
  - (c) destroying the advice issued for the Password(s), Login-ID(s), PIN, CIN and codes promptly upon receipt;

*hủy bỏ thông báo cho (các) Mật Khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN, CIN và mã ngay sau khi nhận;*

- (d) memorising the Password(s), Login-ID(s), PIN, CIN and codes and not writing them down; and *ghi nhớ (các) Mật Khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN, CIN và mã số và không ghi lại; và*
- (e) informing the Bank and/or the certification authority immediately if there is any suspicion that someone else knows the Password(s), Login-ID(s), PIN, CIN and codes to prevent fraudulent or unauthorised use of the Account(s) and/or Service(s).  
*ngay lập tức thông báo cho Ngân Hàng và/hoặc cơ quan chứng nhận nếu có nghi ngờ rằng người khác biết (các) Mật Khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN, CIN và mã số để ngăn chặn việc sử dụng Tài Khoản và/hoặc Dịch Vụ gian lận hoặc trái phép.*

18.3 The Customer shall remain liable for all liabilities incurred pursuant to Instructions received by the Bank (whether authorised or not) after the Password(s), Login-ID(s), PIN, CIN and/or codes are disclosed to someone else until the Bank, and (where applicable) the certification authority each, has taken the necessary steps in accordance with its prevailing practice to prevent any Instruction from being effected through the use of the Password(s), Login-ID(s), PIN, CIN and codes.

*Khách Hàng sẽ vẫn phải chịu trách nhiệm đối với tất cả các khoản nợ phát sinh theo các Chỉ Thị mà Ngân Hàng nhận được (cho dù được ủy quyền hay không) sau khi (các) Mật Khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN, CIN và/hoặc mã số được tiết lộ cho người khác cho đến khi Ngân Hàng, và (nếu có) cơ quan cấp chứng nhận, đã thực hiện các bước cần thiết theo thông lệ hiện hành của mình để ngăn chặn bất cứ Chỉ Thị nào được thực hiện thông qua việc sử dụng Mật Khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN, CIN và mã số.*

18.4 When the Bank is notified by the Customer that the Password, Login-ID, PIN, CIN or other code is lost or may have become made known to another person, the Bank shall be entitled to suspend/terminate the Customer's and/or the Authorised Person's use of the relevant Service and/or to cancel the Customer's and/or the Authorised Person's Password, Login-ID, PIN, CIN and code. The Customer and/or the Authorised Person may be issued with a fresh Password, Login-ID, PIN, CIN or code at the Bank's discretion.

*Khi Ngân Hàng được thông báo bởi Khách Hàng rằng Mật Khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN, CIN hoặc mã khác bị mất hoặc có thể có người khác biết, Ngân Hàng có quyền tạm dừng/chấm dứt việc sử dụng liên quan đến Dịch Vụ của Khách Hàng và/hoặc Đại Diện Hợp Pháp và/hoặc hủy bỏ Mật Khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN, CIN và mã của Khách Hàng và/hoặc Đại Diện Hợp Pháp. Khách Hàng và/hoặc Đại Diện Hợp Pháp có thể được cấp một Mật Khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN, CIN hoặc mã mới theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng.*

18.5 The Bank reserves the right to issue any combination of letters and/or numerals for the Password(s), Login- ID(s), PIN, CIN and codes.

*Ngân Hàng có quyền phát hành bất kỳ kết hợp nào của chữ cái và/hoặc số để tạo thành Mật Khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN, CIN và mã.*

18.6 The Bank shall at its discretion be entitled to deactivate or revoke the use of such Password(s), Login-ID(s), PIN, CIN and codes at any time without assigning any reason and without prior notice to the Customer and/or the Authorised Person.

*Ngân Hàng có toàn quyền hủy kích hoạt hoặc thu hồi việc sử dụng (các) Mật Khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN, CIN và mã đó vào bất kỳ lúc nào mà không đưa ra bất kỳ lý do nào và không cần thông báo trước cho Khách Hàng và/hoặc Đại Diện Hợp Pháp.*

## 19. Disclosure **Tiết Lộ Thông Tin**

19.1 Under these Terms, the Customer consents to the Bank, its officials, employees, agents or any other persons who by reason of their capacity or office have access to the Bank's records, correspondence or any material relating to the Customer or the Account, without prior reference to the Customer disclosing any and all Customer Information (including personal data), information relating to any Authorised Person. The Bank may disclose such details for any purpose which the Bank considers appropriate, necessary or desirable (including but not limited to, marketing, promotional and/or cross-selling purposes), or towards compliance with law, regulations, guidelines, directives and/or such other requirements of regulatory authorities:-

*Theo các Điều Khoản này, Khách Hàng đồng ý cho Ngân hàng, nhân viên, người lao động, đại lý của Ngân hàng hoặc bất kỳ người nào khác vì lý do khả năng hoặc nhiệm vụ của họ có quyền truy cập vào hồ sơ của Ngân Hàng, thư từ liên lạc hoặc bất kỳ tài liệu nào liên quan đến Khách Hàng hoặc Tài Khoản, mà không hỏi trước ý kiến của Khách Hàng để tiết lộ bất kỳ và toàn bộ Thông Tin Khách Hàng (bao gồm cả thông tin cá nhân), thông tin liên quan đến bất kỳ Đại Diện Hợp Pháp nào. Ngân Hàng có thể tiết lộ những chi tiết như vậy cho bất kỳ mục đích nào mà Ngân Hàng cho là phù hợp, cần thiết hoặc mong muốn (bao gồm nhưng không giới hạn ở mục đích tiếp thị, quảng cáo và/hoặc bán chéo) hoặc tuân thủ luật pháp, các nguyên tắc, chỉ thị và/hoặc những yêu cầu khác của cơ quan có thẩm quyền:-*

- (a) to Authorised Persons;  
*cho Đại Diện Hợp Pháp;*
- (b) to any person or organisation providing electronic or other services to the Bank whether in Vietnam or elsewhere, for the purpose of providing, updating, maintaining and upgrading the said services, including but not limited to investigating discrepancies, errors or claims;  
*cho bất kỳ người hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ điện tử hoặc các dịch vụ khác cho Ngân Hàng dù là ở Việt Nam hoặc nước khác để cung cấp, cập nhật, duy trì và nâng cấp các dịch vụ trên bao gồm cả việc kiểm tra sai số, lỗi hoặc khiếu nại;*
- (c) to any person or organisation whether in Vietnam or elsewhere which is engaged by the Bank for the purpose of performing or in connection with the performance of services or operational functions of the Bank where such services or operational functions have been out-sourced;  
*cho bất kỳ người hoặc tổ chức nào tại Việt Nam hoặc nước khác mà Ngân Hàng lựa chọn để thực hiện các dịch vụ hoặc các chức năng hoạt động trong trường hợp các dịch vụ hoặc chức năng hoặc các chức năng hoạt động đó được thuê ngoài;*
- (d) to the bank's agents for the purpose of printing personalised cheques, statements, advices, correspondence or any other related document;  
*cho các đại lý của Ngân Hàng với mục đích in các tờ séc, bản sao kê, thông báo, thư từ hoặc bất kỳ tài liệu có liên quan nào;*
- (e) to the police or any public officer conducting an investigation;  
*cho cơ quan công an hoặc cán bộ đang tiến hành điều tra;*
- (f) to credit card companies and financial institutions in connection with credit card enquiries or use of ATM card;  
*cho các công ty dịch vụ thẻ tín dụng và tổ chức tài chính liên quan đến các khiếu nại về thẻ tín dụng hoặc sử dụng thẻ ATM;*
- (g) to other banks, financial institutions, credit bureau or credit reference agents, only for credit information on the Customer or any Authorised Person;  
*cho các ngân hàng, tổ chức tài chính, cơ quan tín dụng hoặc đại lý thông tin tín dụng khác, chỉ liên quan đến thông tin tín dụng của Khách Hàng hoặc Đại Diện Hợp Pháp;*
- (h) to the credit rating company, as the Bank may notify to the Customer from time to time, or any other applicable law with which the Bank has signed a contract and (through such credit rating company) to the persons and entities that such credit rating company is permitted to disclose to;  
*cho công ty xếp hạng tín dụng, theo thông báo của Ngân Hàng gửi cho Khách Hàng tùy từng thời điểm, hoặc bất kỳ quy định pháp luật hiện hành nào mà Ngân Hàng có ký hợp đồng và (thông qua công ty tín dụng đó) cho những người và pháp nhân mà công ty xếp hạng tín dụng đó được phép cung cấp thông tin;*
- (i) to the Credit Information Centre of the State Bank of Vietnam or any other applicable laws, and (through such Credit Information Centre) to any persons and entities that the Credit Information Centre is permitted to disclose to;  
*cho Trung Tâm Thông Tin Tín Dụng của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam hoặc bất kỳ quy định pháp luật hiện hành nào, và (thông qua Trung Tâm Thông Tin Tín Dụng) cho bất kỳ người và pháp nhân nào mà Trung Tâm Thông Tin Tín Dụng được phép cung cấp thông tin;*
- (j) to Payee Corporations, in connection with the payment of bills;  
*cho Tổ Chức Nhận Thanh Toán, liên quan đến việc thanh toán hóa đơn;*
- (k) to any of the UOB Group Member;  
*cho bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn UOB;*
- (l) (i) to the courts or other judicial bodies in any judicial proceedings (A) concerning the Customer, the Customer's Accounts or facilities granted to the Customer, or (B) to which the Bank is a party where the Account and/or transaction(s) pertaining to the Account may be a relevant issue, and/or (ii) to any authority, whether governmental or quasi-governmental or statutory body or to such person(s) as the Bank or any other UOB Group Member may be ordered to disclose under the laws of any jurisdiction;  
*(i) cho tòa án hoặc cơ quan tài phán khác trong bất kỳ thủ tục tố tụng nào (A) có liên quan đến Khách Hàng, Tài Khoản của Khách Hàng hoặc các tiện ích đã cấp cho Khách Hàng, hoặc (B) Ngân Hàng là một bên khi Tài Khoản và/hoặc (các) giao dịch liên quan đến Tài Khoản có thể là một vấn đề liên quan, và/hoặc (ii) cho bất kỳ cơ quan nào, dù là chính phủ hoặc cơ quan tương đương chính phủ hoặc cơ quan có thẩm quyền*

hoặc cho (các) cá nhân hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn UOB có thể yêu cầu tiết lộ thông tin theo luật của bất kỳ vùng tài phán nào;

- (m) to auditors and professional advisors including lawyers;  
*cho kiểm toán viên và tư vấn chuyên nghiệp bao gồm luật sư;*
- (n) to any actual or potential assignee or transferee in relation to any credit facility;  
*cho bất kỳ người chuyển nhượng hoặc bên nhận chuyển nhượng thực tế hoặc tiềm năng nào liên quan đến bất kỳ tiện ích tín dụng nào;*
- (o) to any rating agency, credit bureau, business alliance partner, insurance company, insurer or insurance broker or direct or indirect provider of credit protection;  
*cho bất kỳ cơ quan đánh giá, đối tác kinh doanh, công ty bảo hiểm, bên bảo hiểm, môi giới bảo hiểm hoặc nhà cung cấp bảo hiểm tín dụng trực tiếp hoặc gián tiếp;*
- (p) to any actual or potential participant or sub-participant in relation to any of the Bank's obligations under the banking agreement between the Bank and the Customer, or assignee, novatee or transferee (or any officer, employee, agent or adviser of any of them);  
*cho bất kỳ người tham gia hoặc người tham gia phụ thực tế hoặc tiềm năng nào liên quan đến bất kỳ nghĩa vụ nào của Ngân Hàng theo thỏa thuận ngân hàng giữa Khách Hàng và Ngân Hàng, hoặc bên nhận chuyển nhượng, bên thay thế hoặc bên nhận chuyển giao;*
- (q) in respect of transactions effected or processed with or without the Customer's authority in or through the ATMs of other banks or financial or non-financial institutions or other card operated machines or devices approved by the Bank, to the bank, financial institution or non-financial institution, trader or other party accepting the use of the ATM card and their respective agents or contractors;  
*liên quan đến các giao dịch có hiệu lực hoặc được thực hiện có hoặc không có chấp thuận của khách Hàng trong hoặc thông qua ATM của các ngân hàng hoặc tổ chức tài chính hoặc tổ chức phi tài chính khác hoặc các máy hoặc thiết bị vận hành thẻ khác mà Ngân Hàng chấp thuận, cho các ngân hàng hoặc tổ chức tài chính hoặc tổ chức phi tài chính, thương nhân hoặc bên khác chấp nhận sử dụng thẻ ATM và các đại lý hoặc nhà thầu tương ứng;*
- (r) to any person who has agreed to provide or is providing security for the Account or to the Bank for sums payable and liabilities owing by the Customer;  
*cho bất kỳ người nào đã đồng ý cung cấp biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ cho Tài Khoản hoặc cho Ngân hàng về số tiền phải trả và khoản nợ của Khách Hàng;*
- (s) to any receiver appointed by the Bank;  
*cho bất kỳ người quản lý tài sản nào do Ngân Hàng chỉ định;*
- (t) to any stock exchange, court or other judicial bodies in any judicial proceeding, tribunal, statutory body or authority (including any tax authorities in any jurisdiction), whether governmental or quasi-governmental;  
*cho bất kỳ thị trường chứng khoán, tòa án hoặc các cơ quan tư pháp khác trong bất kỳ thủ tục tư pháp, tòa án, cơ quan pháp luật hoặc cơ quan (bao gồm bất kỳ cơ quan thuế ở bất kỳ vùng tài phán nào), cho dù chính phủ hoặc tương đương chính phủ;*
- (u) to any person whom the Bank or any of the UOB Group Members is required to disclose to under the laws, regulations, guidelines, directives or by any lawful authority, of any country;  
*cho bất kỳ người nào mà Ngân Hàng hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn UOB nào phải tiết lộ theo luật, quy định, hướng dẫn, chỉ thị hoặc bởi bất kỳ cơ quan có thẩm quyền hợp pháp nào của bất kỳ nước nào;*
- (v) to such person(s) as may be referred to by law, regulations, guidelines, directives and/or regulatory authorities; and  
*(những) người mà có thể do luật, quy định, hướng dẫn, chỉ thị và/hoặc cơ quan có thẩm quyền yêu cầu cung cấp thông tin; và*
- (w) to anyone whom the Bank considers necessary, desirable or expedient, whether in order to provide the Customer with services in connection with the Account or otherwise.  
*cho bất kỳ người nào mà Ngân Hàng cho rằng tiết lộ thông tin đó là cần thiết, mong muốn hoặc có mục đích, cho dù là để cung cấp cho Khách Hàng các dịch vụ liên quan đến Tài Khoản hoặc Dịch Vụ hay không.*

19.2 Where any banking facility has at any time been granted to or requested by the Customer, or where the Bank accepts or incurs any liability at the request of the Customer, the Customer also consents to the Bank disclosing at any time and without prior notice, information concerning the Customer, any Authorised Person, the money or other relevant particulars of the Account to any surety or other person who has undertaken liability or provided security



for the Account or the Customer (including any guarantor, mortgagor, chargor or pledgor), and/or any other person to whom the Bank views it as necessary to provide such information in the course of the Bank's preservation and/or enforcement of such security or in the course of the Bank acting on the Customer's request.

*Trường hợp bất kỳ tiện ích ngân hàng nào được cấp cho Khách Hàng hoặc Khách Hàng yêu cầu tại bất kỳ thời điểm nào, hoặc trong trường hợp Ngân Hàng chấp nhận hoặc gánh chịu bất kỳ trách nhiệm nào theo yêu cầu của Khách Hàng, thì Khách Hàng cũng đồng ý cho Ngân Hàng tại bất kỳ thời điểm nào không cần thông báo trước được cung cấp thông tin liên quan đến Khách Hàng, bất kỳ Đại Diện Hợp Pháp nào, số tiền có hoặc các thông tin liên quan khác của Tài Khoản cho bất kỳ người bảo lãnh, người cung cấp bảo đảm hoặc hình thức bảo đảm khác hoặc người chịu trách nhiệm hoặc cung cấp bảo đảm cho Tài Khoản hoặc Khách Hàng (kể cả bất kỳ bên bảo lãnh, bên thế chấp hoặc bên cầm cố), và/hoặc bất kỳ người nào khác mà Ngân Hàng thấy cần thiết phải cung cấp thông tin đó khi Ngân Hàng duy trì và/hoặc thực hiện các biện pháp bảo đảm hoặc khi Ngân Hàng thực hiện theo yêu cầu của Khách Hàng.*

19.3 Without prejudice to the generality of the foregoing, consent is given to the Bank, its officials, employees, agents or any other persons to disclose the following information in the payment instruction accompanying the wire transfers:-  
*Không ảnh hưởng đến quy định chung trên đây, Khách Hàng cũng đồng ý cho Ngân Hàng, cán bộ, nhân viên, đại diện của Ngân Hàng hoặc bất kỳ người có liên quan nào khác được cung cấp các thông tin sau đây trong Chỉ Thị thanh toán kèm theo bất kỳ lần chuyển khoản nào:*

- the Customer's name;  
*Tên của Khách Hàng;*
- the Customer's account numbers/unique reference number (as the case may be);  
*Số tài khoản/số tham chiếu riêng của Khách Hàng (tùy từng trường hợp);*
- the Customer's address, unique identification number and/or date and place of incorporation, establishment or birth (as applicable); and/or  
*Địa chỉ, số chứng minh thư nhân dân và/hoặc, ngày và nơi thành lập hoặc ngày sinh và nơi sinh (khi áp dụng) của Khách Hàng; và/hoặc*
- such other information as deemed appropriate by the Bank.  
*Các thông tin khác mà Ngân Hàng cho là phù hợp.*

19.4 **Purposes for which Bank uses Customer Information and Customer's Consent**  
***Mục Đích Sử Dụng Thông Tin Khách Hàng và Chấp Thuận của Khách Hàng***

The Customer consents to the collection, storage, and disclosure by the Bank and its agents of any Customer Information, Customer's direct and indirect shareholders or other owners or interest holders, and any other information that a reasonable person would consider being of a confidential or proprietary in nature, to members of the Bank's group and persons from whom the Bank and its agents receive or make payments on behalf of the Customer and to governmental authorities, both domestic and foreign, as required by FATCA, any applicable law and regulation or other agreement by or between governments, to the extent permitted by laws. If some of the Customer's income is reportable and some is not, the Bank will report all income unless the Bank can reasonably determine the reportable amount. Customer's consent shall be effective notwithstanding any applicable nondisclosure agreement. Customer represents that it has secured from any third party on whom Customer has provided information to the Bank any consents and waivers in written form necessary to permit the Bank and its agents to carry out the actions described in this paragraph, and that it will secure such consents and waivers in written form in advance of providing similar information to the Bank in the future.

*Khách Hàng đồng ý với việc Ngân Hàng và các đại lý của Ngân Hàng thu thập, lưu trữ và tiết lộ bất kỳ Thông Tin Khách Hàng, các cổ đông trực tiếp và gián tiếp hoặc các chủ sở hữu hoặc những người nắm giữ quyền lợi khác của Khách Hàng, và bất kỳ thông tin nào khác mà một người có lý lẽ sẽ xem có tính chất chất bảo mật hoặc thông tin thuộc sở hữu riêng, cho các thành viên trong tập đoàn của Ngân Hàng và những người mà Ngân Hàng và các đại lý của Ngân Hàng nhận hoặc thực hiện các khoản thanh toán thay mặt cho Khách Hàng và cho các cơ quan nhà nước, cả trong nước và nước ngoài, theo quy định của FATCA, bất kỳ pháp luật và quy định được áp dụng hoặc hiệp định nào khác bởi và giữa các chính phủ, trong phạm vi được pháp luật cho phép. Nếu một số thu nhập của Khách Hàng cần phải được báo cáo và một số thì không, Ngân Hàng sẽ báo cáo tất cả thu nhập trừ khi Ngân Hàng có thể xác định hợp lý số tiền cần phải được báo cáo. Sự đồng ý của Khách Hàng có hiệu lực bất kể có bất kỳ thỏa thuận không tiết lộ nào được áp dụng. Khách Hàng cam đoan rằng Khách Hàng đã bảo đảm có được từ bất kỳ bên thứ ba nào mà Khách Hàng đã cung cấp thông tin cho Ngân Hàng bất kỳ các đồng ý và miễn trừ nào bằng hình thức văn bản cần thiết để cho phép Ngân Hàng và các đại lý của Ngân Hàng thực hiện các hành động được mô tả trong đoạn này, và rằng Khách Hàng sẽ đảm bảo có được các đồng ý và miễn trừ bằng hình thức văn bản trước khi cung cấp thông tin tương tự cho Ngân Hàng trong tương lai.*

The Customer fully understands and further consents that the Bank or any of UOB Group Member may generally use the Customer Information to (a) provide the Customer with a product or service, (b) comply with obligations and requirements under any local or foreign laws or regulations applicable to the Bank or any UOB Group Member and any internal policies and procedures of the Bank or any UOB Group Member and (c) meet any administrative, business, legal or regulatory purpose. There may be other terms and conditions that govern the collection, storage, use and disclosure of personal data provided by the Customer as contained in other banking agreement between Customer and the Bank and/or in the Privacy Notice published in the Bank's website at: <https://www.uob.com.vn/web-resources/business/pdf/business/en/common/uob-privacy-notice-corporate.pdf>. Such other terms and conditions shall be read in conjunction with these Terms.

*Khách Hàng hoàn toàn hiểu và cũng đồng ý rằng Ngân Hàng hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn UOB nào có thể sử dụng Thông Tin Khách Hàng để (a) cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ cho Khách Hàng, (b) tuân thủ các nghĩa vụ và yêu cầu theo pháp luật hoặc các quy định trong nước hoặc nước ngoài được áp dụng cho Ngân Hàng hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn UOB nào, tuân thủ chính sách và quy định nội bộ của Ngân Hàng hoặc của bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn UOB nào, và (c) nhằm đáp ứng các mục đích về hành chính, thương mại, pháp lý hoặc các quy định pháp luật. Việc thu thập, lưu trữ, sử dụng và tiết lộ thông tin cá nhân do Khách Hàng cung cấp có thể còn được quy định và điều chỉnh tại các thỏa thuận khác giữa Khách Hàng và Ngân Hàng, và/ hoặc tại Thông Báo Bảo Mật được đăng tải trên trang web của Ngân Hàng tại <https://www.uob.com.vn/web-resources/business/pdf/business/vi/common/uob-privacy-notice-corporate-vi.pdf>. Các quy định đó sẽ được đọc cùng với Các Điều Khoản này.*

## 20. Bank's Agent

### **Đại Lý của Ngân Hàng**

20.1 The Bank may use the services of any bank or agent in any location it deems advisable in connection with any collection for or other banking business of the Customer. Such bank or agent is deemed to be the agent of the Customer and the Bank shall not, in any circumstances, be responsible or liable to the Customer by reason of any act or omission of any such bank or agent, or by reason of the loss, theft, destruction or delayed delivery of any instrument while in transit or in the possession of such bank or agent. All charges incurred by the Bank will be for the Account.

*Ngân Hàng có thể sử dụng các dịch vụ của bất kỳ ngân hàng hoặc đại lý nào tại bất kỳ địa điểm nào mà Ngân Hàng thấy cần thiết liên quan đến bất kỳ việc thu thập hoặc hoạt động ngân hàng nào khác cho Khách Hàng. Ngân hàng hoặc đại lý đó được coi là đại lý của các Khách Hàng, và Ngân Hàng sẽ không, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, chịu trách nhiệm hoặc có nghĩa vụ đối với Khách Hàng vì lý do là bất kỳ hành động hoặc sai sót nào của bất kỳ ngân hàng hoặc đại lý đó, hoặc vì lý do bị mất, trộm cắp, tiêu huỷ hoặc chậm trễ trong việc chuyển giao các văn kiện trong khi đang được vận chuyển hoặc quản lý bởi ngân hàng hoặc đại lý đó. Tất cả các chi phí phát sinh mà Ngân Hàng phải chịu sẽ được tính vào các Tài Khoản.*

## 21. Charges and Right of Debit **Phí và Quyền Ghi Nợ**

21.1 The Bank may impose such service charge, fee, commission and/or discount at its prevailing prescribed rate for any Service provided by the Bank and on all Accounts including dormant Accounts where the credit balance falls below the minimum balance stipulated from time to time by the Bank for such Accounts and on Accounts closed within six (6) months of opening or such other period as the Bank may determine.

*Ngân Hàng có thể quy định phí dịch vụ, lệ phí, phí hoa hồng và/hoặc chiết khấu theo mức phí quy định hiện hành của Ngân Hàng đối với bất kỳ Dịch Vụ nào do Ngân Hàng cung cấp và đối với mọi Tài Khoản, bao gồm cả Tài Khoản không hoạt động khi số dư tín dụng dưới số dư tối thiểu mà Ngân Hàng quy định tùy từng thời điểm đối với loại Tài Khoản đó và đối với Tài Khoản đã đóng trong vòng sáu (6) tháng sau khi mở hoặc một thời hạn khác mà Ngân Hàng có thể quyết định.*

21.2 All bank charges, commission, administrative charges, interest and fees of any nature (including without limitation any postage, telecommunication, cheque-related charges), that may be levied by the Bank, any banks, financial institutions, non-financial institutions, agents or contracts in connection with any transaction or Instruction on the Account, performance of any obligation or provision of any Service, shall be borne by the Customer.

*Khách Hàng sẽ chịu mọi khoản phí ngân hàng, phí hoa hồng, phí hành chính, lãi và bất kỳ lệ phí (bao gồm nhưng không giới hạn bất kỳ phí bưu chính, viễn thông, phí liên quan đến séc) mà có thể bị tính phí bởi Ngân Hàng, bất kỳ ngân hàng, tổ chức tài chính, tổ chức phi tài chính, đại lý hoặc hợp đồng liên quan đến bất kỳ giao dịch hoặc Chỉ Thị nào đối với Tài Khoản, việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ hoặc cung cấp bất kỳ Dịch Vụ nào.*

21.4 The Customer agrees to be responsible for all charges incurred in accessing the Account through or otherwise using any of the Services (including but not limited to any telephone charges and internet service provider's charges).

*Khách Hàng đồng ý chịu trách nhiệm về mọi khoản phí phát sinh trong việc sử dụng Tài Khoản thông qua hoặc bằng cách khác sử dụng bất kỳ Dịch Vụ nào (bao gồm nhưng không giới hạn bất kỳ chi phí điện thoại và phí của nhà cung cấp dịch vụ mạng).*

- 21.5 Any payment by the Customer under these Terms shall be made free and clear of and without any deduction or withholding in respect of any tax or levy. If the Customer is required by any applicable law to effect such deductions or withholdings, then the amount due and payable to the Bank shall be increased by such amount as shall result in the Bank receiving an amount equal to the amount the Bank should have received in the absence of such deduction or withholding.

*Bất kỳ khoản thanh toán nào mà Khách Hàng thực hiện theo các Điều Khoản này sẽ được thực hiện mà không bị khấu trừ hoặc giữ lại bất kỳ khoản thuế hoặc phí nào. Nếu Khách Hàng phải thực hiện khấu trừ hoặc giữ lại như trên theo quy định pháp luật hiện hành thì số tiền đến hạn phải trả cho Ngân Hàng sẽ được tăng thêm một khoản tiền để cuối cùng Ngân Hàng nhận được số tiền bằng với số tiền Ngân Hàng có thể đã nhận được nếu như không có việc khấu trừ hoặc giữ lại nêu trên.*

- 21.6 In the event that any value added tax ("VAT", which expression shall include any tax of a similar nature that may be substituted for or levied in addition to it, by whatsoever name called) is now or hereafter chargeable by law on any payment hereunder, the Customer shall pay such VAT, at such rate(s) as may be prescribed by law from time to time, in addition to all other sums payable hereunder or relating hereto. If the Bank is required by law to collect and make payment in respect of such VAT, the Customer agrees to indemnify the Bank against the same.

*Trong trường hợp bất kỳ thuế giá trị gia tăng nào ("Thuế GTGT", bao gồm bất kỳ loại thuế nào có cùng tính chất có thể thay thế được hoặc tính thuế bổ sung cho bất kỳ tên gọi nào) thì ngay lúc này hoặc ngay sau khi bị tính thuế cho bất kỳ khoản thanh toán nào dưới đây theo pháp luật, Khách Hàng sẽ phải trả Thuế GTGT theo tỷ lệ như pháp luật quy định tùy từng thời điểm, ngoài (các) khoản phải thanh toán dưới đây hoặc liên quan theo đây. Nếu Ngân Hàng được pháp luật yêu cầu thu và thanh toán đối với khoản Thuế GTGT đó, Khách Hàng đồng ý bồi thường cho Ngân Hàng với cùng một khoản tiền.*

- 21.7 The Customer shall pay interest at such rate(s) as the Bank may from time to time determine on all service charges, the utilised amount of a credit line as may be granted by the Bank in its sole discretion, and other sums due and owing to the Bank, and on any losses or expenses suffered or incurred by the Bank as a result of the Bank having to take any action whatsoever to safeguard its position hereunder. Such interest is calculated on such basis, as the Bank may determine and shall be added to the sums then owing to the Bank and shall bear interest accordingly until all sums owing to the Bank and interest thereon are paid in full.

*Khách Hàng sẽ phải trả lãi theo mức lãi suất mà Ngân Hàng có thể xác định tùy từng thời điểm đối với tất cả các khoản phí dịch vụ, khoản tiền sử dụng hạn mức tín dụng do Ngân Hàng quyết định, và toàn bộ số tiền đến hạn và phải trả cho Ngân Hàng, và bất kỳ tổn thất hoặc chi phí nào mà Ngân Hàng phải chịu hoặc phát sinh do Ngân Hàng phải thực hiện bất kỳ hành động nào để bảo vệ mình theo các Điều Khoản này. Khoản lãi này được tính trên cơ sở, mà Ngân Hàng có thể xác định và sẽ được cộng vào các khoản tiền còn nợ Ngân Hàng và sẽ phải chịu lãi tương ứng cho đến khi thanh toán đầy đủ các khoản nợ và lãi phát sinh cho Ngân Hàng.*

- 21.8 The Customer authorises the Bank to automatically debit the Account at any time all amounts (including all interests accrued thereon) due and payable to the Bank or recoverable from the Customer without prejudice to the rights and remedies of the Bank against the Customer or any third party and notwithstanding that the Customer may incur any loss in interest earnings or a reduction in the original principal amount due to bank charges and/or adverse exchange rate movements.

*Khách Hàng cho phép Ngân Hàng được tự động ghi nợ vào Tài Khoản tại bất kỳ thời điểm nào đối với mọi khoản tiền (bao gồm cả tiền lãi phát sinh từ những khoản tiền này) đến hạn và phải trả bởi Khách Hàng cho Ngân Hàng hoặc phải thu từ Khách Hàng mà không ảnh hưởng đến các quyền và biện pháp khắc phục của Ngân Hàng đối với Khách Hàng hoặc bất kỳ bên thứ ba nào và dù Khách Hàng có thể bị mất bất kỳ phần nào từ số lãi có được hoặc số tiền gốc ban đầu bị giảm do lệ phí ngân hàng và/hoặc thay đổi tỷ giá hối đoái bất lợi.*

- 21.9 The Customer shall pay to the Bank all payments due in the currency in which they are due to such Accounts as the Bank shall notify the Customer.

*Khách Hàng sẽ phải thanh toán cho Ngân Hàng tất cả các khoản thanh toán đến hạn của Tài Khoản đó bằng loại tiền tệ mà Ngân Hàng sẽ thông báo cho Khách Hàng.*

## 22. Bank's Security Rights

### **Quyền Lợi Bảo Đảm của Ngân Hàng**

The Customer agrees that when the Bank accepts or incurs any liability at the request of the Customer, or when the Account is overdrawn, or when any interest, service charge, tax or other sum ("charge") is due and payable to the Bank, any deposits, funds, documents, instruments, chattels, bonds, debentures, shares or other securities, and any other valuables held by the Bank in the name of, or on behalf of, the Customer (hereinafter called "Collateral") including Collateral in safe custody, shall automatically be pledged and/or charged to and constitute continuing security to the Bank for discharge of such liability and repayment of such overdraft. The Bank shall have

the right to retain such Collateral (even if this necessitates the dishonouring of the Customer's cheques), or any part thereof until the liability, overdraft and/or charge is discharged and/or repaid.

*Khách Hàng đồng ý rằng khi Ngân Hàng chấp thuận hoặc phát sinh bất kỳ khoản nợ nào theo yêu cầu của Khách Hàng hoặc khi Tài Khoản bị thấu chi, hoặc khi bất kỳ tiền lãi, phí dịch vụ, thuế hoặc số tiền khác ("phí") đến hạn phải trả cho Ngân Hàng, thì bất kỳ khoản tiền gửi, khoản tiền, giấy tờ, công cụ, trái phiếu, cổ phần hoặc các chứng khoán khác và bất kỳ tài sản có giá nào khác mà Ngân Hàng đang giữ dưới tên hoặc nhân danh Khách Hàng (sau đây gọi là "Tài Sản Cầm Giữ") gồm cả Tài Sản Cầm Giữ được giữ hộ sẽ tự động được cầm cố và/hoặc thế chấp cho Ngân Hàng và sẽ là biện pháp bảo đảm liên tục cho Ngân Hàng về việc các nghĩa vụ sẽ được thực hiện và khoản tiền thấu chi nói trên sẽ được hoàn trả. Ngân Hàng sẽ có quyền giữ Tài Sản Cầm Giữ đó (ngay cả nếu điều này là cần thiết để séc của Khách Hàng không thanh toán được), hoặc bất kỳ phần nào của Tài Sản Cầm Giữ cho đến khi khoản nợ, khoản thấu chi và/hoặc phí đã được hoàn thành và/hoặc thanh toán.*

### **23. Right of Set-Off and Combination of Accounts** **Quyền Cấn Trừ và Hợp Nhất Tài Khoản**

23.1 Without prejudice to the rights of the Bank, the Bank shall be entitled (but shall not be obliged) at any time without notice, to combine or consolidate all or any Account(s) of the Customer whether singly or jointly or jointly with any other person(s) and/or under whatever style, name or form (which includes trade names of sole-proprietorships), and to set-off any credit balances, whether matured or not, in any one or more such Accounts wheresoever situate including those in overseas branches, against any liabilities of the Customer or of any one or more of account holders on any Account or in any respect whatsoever under whatever style, name or form, whether such liabilities be present or future, actual or contingent, primary or collateral, several or joint.

*Không ảnh hưởng đến các quyền của Ngân Hàng, Ngân Hàng có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) vào bất kỳ thời điểm nào và không cần gửi thông báo, hợp nhất hoặc kết hợp tất cả hoặc bất kỳ (các) Tài Khoản nào của Khách Hàng dù là Tài Khoản riêng hay Tài Khoản chung hoặc liên đới với bất kỳ (những) người khác và/hoặc theo bất kỳ cách thức, tên gọi hoặc loại hình nào (có bao gồm cả các tên thương mại của doanh nghiệp tư nhân), và cấn trừ bất kỳ số dư có nào dù đã đến hạn hay chưa và dù là trong một hay nhiều Tài Khoản được đặt tại bất kỳ chi nhánh nào bao gồm cả các chi nhánh ở nước ngoài với bất kỳ khoản nợ nào của Khách Hàng hoặc của bất kỳ một hoặc nhiều chủ tài khoản đối với bất kỳ Tài Khoản hoặc bất kỳ nghĩa vụ nào thuộc bất kỳ hình thức, tên gọi hoặc loại hình nào dù các nghĩa vụ đó là nghĩa vụ trong hiện tại hoặc tương lai, thực tế hoặc có thể phát sinh, nghĩa vụ chính hoặc phụ, riêng rẽ hoặc liên đới.*

23.2 The Bank shall also be entitled in the event of any breach by the Customer of these Terms or any default or non-payment of any other debt, obligation or liability of the Customer to the Bank, to sell any Collateral (as defined in Clause 22) by way of public or private sale without any judicial proceedings whatsoever, and retain from proceeds derived therefrom the total amount remaining unpaid, including all costs, legal fees and costs (on an indemnity basis), charges and other expenses incidental to such sale. The Customer shall immediately upon demand pay to the Bank the amount of any deficiency.

*Trong trường hợp Khách Hàng có bất kỳ vi phạm nào đối với các Điều Khoản này hoặc có bất kỳ vi phạm hoặc không thanh toán hoặc có bất kỳ khoản nợ nào khác, có nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào khác đối với Ngân Hàng, thì Ngân Hàng cũng sẽ có quyền bán bất kỳ Tài Sản Cầm Giữ (được định nghĩa tại Điều 22) thông qua hình thức bán công khai hoặc trực tiếp mà không có thủ tục tư pháp nào, và giữ lại từ số tiền thu được từ việc giao bán nói trên toàn bộ số tiền chưa được thanh toán, gồm cả mọi chi phí, chi phí và phí tổn pháp lý (trên cơ sở bồi hoàn), các chi phí và phí tổn khác liên quan đến việc bán tài sản trên. Khách Hàng sẽ thanh toán ngay cho ngân hàng bất kỳ khoản tiền thiếu hụt nào khi Ngân Hàng có yêu cầu.*

### **24. Indemnity by Customer / Currency Conversion** **Khách Hàng Bồi Hoàn / Chuyển Đổi Tiền Tệ**

24.1 The Customer agrees to indemnify the Bank and all of the Bank's servants, employees, nominees, directors and agents for all losses, costs, damages, embarrassment, claims and expenses, including legal fees and costs, howsoever suffered or incurred by the Bank (other than such losses, costs or damages arising from the wilful misconduct of the Bank, its employees and agents) including, without limitation:-

*Khách Hàng đồng ý bồi hoàn đầy đủ cho Ngân Hàng và mọi cán bộ, nhân viên, người được chỉ định, giám đốc và đại lý của Ngân Hàng đối với mọi tổn thất, chi phí, thiệt hại, quấy nhiễu, khiếu nại và các chi phí bao gồm phí và chi phí pháp lý mà Ngân Hàng phải chịu hoặc chi trả vì bất kỳ lý do nào (ngoài các tổn thất, chi phí hoặc thiệt hại phát sinh từ hành vi cố tình làm sai của Ngân Hàng, nhân viên và đại diện của Ngân Hàng), bao gồm nhưng không giới hạn:-*

- (a) the Bank acting or carrying out any Instructions purportedly given to the Bank pursuant to these Terms whether or not such Instructions are unauthorised, inaccurate or incomplete;  
*Ngân Hàng tiến hành hoặc thực hiện bất kỳ Chỉ Thị nào được đưa ra cho Ngân Hàng theo các Điều Khoản này cho dù các Chỉ Thị đó có trái phép, không chính xác hoặc không đầy đủ hay không;*

- (b) in the provision of any Service by the Bank to the Customer and the performance of its functions as banker for the Customer including (but not limited to) as collecting or paying banker guaranteeing any endorsement or discharges on a cheque, bill, note, draft, dividend warrant or other instrument presented for collection and such guarantee shall be deemed to have been given at the Customer's request; and/or in the collection or payment of any cheque, bill, note, draft, dividend warrant or other instrument presented for collection or payment;  
*trong quá trình Ngân Hàng cung cấp bất kỳ Dịch Vụ nào cho Khách Hàng và thực hiện các chức năng của mình như là ngân hàng cho Khách Hàng bao gồm (nhưng không giới hạn) ở việc thu hộ hoặc trả tiền cho ngân hàng đảm bảo bất kỳ sự ký hậu hoặc được hoàn thành trên séc, hối phiếu, hối phiếu ngân hàng, séc cổ tức hoặc các công cụ khác được xuất trình để thu hộ và bảo lãnh đó sẽ được coi là đã được đưa ra theo yêu cầu của Khách Hàng; và/hoặc thu lại hoặc thanh toán bất kỳ séc, hối phiếu, hối phiếu ngân hàng, séc cổ tức hoặc các công cụ khác cho việc thu lại hoặc thanh toán;*
- (c) in connection with the Bank's preservation or enforcement of its rights under these Terms and other applicable terms and conditions in connection with any Services or facilities given by or arrangement made with the Bank for the operation of any Account, or as a result of any non-compliance of these Terms or of such other applicable terms and conditions by the Customer;  
*liên quan đến việc Ngân Hàng duy trì hoặc thực thi các quyền của mình theo các Điều Khoản này và các điều khoản và điều kiện áp dụng khác liên quan đến bất kỳ Dịch Vụ hoặc các tiện ích được đưa ra bởi hoặc sắp xếp với Ngân Hàng để vận hành bất kỳ Tài Khoản nào, hoặc do bất kỳ sự không tuân thủ Điều Khoản này hoặc các điều khoản và điều kiện áp dụng khác của Khách Hàng;*
- (d) in connection with any action taken by any party against the Customer or any Account(s) for any reason whatsoever including but not limited to any unlawful, fraudulent, negligent or unauthorised use of the Account(s) and/or any Services;  
*liên quan đến bất kỳ hành động nào của bất kỳ bên nào đối với Khách Hàng hoặc bất kỳ (các) Tài Khoản nào vì bất kỳ lý do gì bao gồm nhưng không giới hạn đối với việc sử dụng Tài Khoản và/hoặc bất kỳ Dịch Vụ bất hợp pháp, gian lận, bất cẩn hoặc trái phép;*
- (e) in connection to any involvement by the Bank in any proceedings of whatever nature for the protection of or in connection with the Account(s) and/or any Services;  
*liên quan đến bất kỳ sự tham gia nào của Ngân Hàng trong bất kỳ thủ tục tố tụng nào có tính chất để bảo vệ hoặc liên quan đến (các) Tài Khoản và/hoặc bất kỳ Dịch Vụ nào;*
- (f) in connection with the compliance by the Bank with any existing or future law or regulation or official directive in respect of any of these Terms;  
*liên quan đến sự tuân thủ của Ngân Hàng với bất kỳ luật hoặc quy định hiện tại hoặc tương lai hoặc chỉ thị chính thức nào liên quan đến bất kỳ Điều Khoản nào;*
- (g) as a result of the use of any of the Services;  
*là kết quả của việc sử dụng bất kỳ Dịch Vụ nào;*
- (h) arising out of or in connection with these Terms (including without limitation Clause 25).  
*phát sinh từ hoặc liên quan đến các Điều Khoản này (bao gồm nhưng không giới hạn ở Điều 25)*

24.2 The Customer agrees that any conversion from one currency into another for whatever reason, including without limitation the following:

*Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng có thể thực hiện chuyển đổi bất kỳ loại tiền tệ nào sang một loại tiền tệ khác vì bất kỳ lý do gì, bao gồm nhưng không giới hạn như sau:*

- (a) conversion of any amount in any Account standing to the credit of the Customer or any amount due from the Bank to the Customer to any other currency for the purpose of carrying out any Instructions, crediting of any Account, assessing the Customer's liability or the Customer to the Bank or enforcing the Bank's rights under these Terms or under any Service or Account (including to effect any set-off or consolidation by the Bank of Accounts); or  
*chuyển đổi bất kỳ khoản tiền nào trong bất kỳ Tài Khoản có số dư nào của Khách Hàng hoặc bất kỳ khoản tiền nào đến hạn từ Ngân Hàng đến Khách Hàng sang một loại tiền tệ khác để thực hiện bất kỳ Chỉ Thị nào, ghi có vào bất kỳ Tài Khoản nào, đánh giá khoản nợ của Khách Hàng hoặc Khách Hàng đến Ngân Hàng hoặc thực hiện các quyền của Ngân Hàng theo các Điều Khoản này hoặc theo Dịch vụ hoặc Tài Khoản (bao gồm để thực hiện bất kỳ khoản thanh toán cần trừ hoặc hợp nhất Tài Khoản bởi Ngân Hàng); hoặc*
- (b) conversion of the balance in any Account or any part thereof (and if the Bank so chooses, together with the interest accrued on the amount so converted) into any other currency selected by the Bank at the time such

balance or part thereof becomes due and payable by the Bank and to repay the same in such other currency in full and complete discharge of the Bank's obligations with respect thereto; or  
*chuyển đổi số dư trong bất kỳ Tài Khoản nào hoặc một phần số dư (và nếu Ngân Hàng chọn thực hiện như vậy, cùng với tiền lãi phát sinh trên số tiền sẽ chuyển đổi) thành bất kỳ loại tiền tệ nào khác mà Ngân Hàng chọn vào thời điểm số dư đó hoặc một phần số dư trở thành đến hạn và phải trả cho Ngân Hàng và sẽ hoàn trả toàn bộ khoản tiền đó bằng loại tiền tệ đó và giải phóng Ngân Hàng khỏi bất kì nghĩa vụ nào liên quan đến việc chuyển đổi này; hoặc*

- (c) conversion of any sum received by the Bank (whether for credit into any Account or in payment of any sum due to the Bank) in any currency into the currency of the Account or the currency in which payment is to be made,  
*chuyển đổi bất kỳ khoản tiền nào mà Ngân Hàng nhận được (cho dù là để ghi có vào bất kỳ Tài Khoản nào hoặc thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đến hạn cho Ngân Hàng) bằng bất kỳ loại tiền tệ nào thành loại tiền tệ của Tài Khoản hoặc tiền tệ mà trong đó việc thanh toán sẽ được thực hiện,*

as the case may be, may be effected by the Bank in such manner as it may in its absolute discretion determine and at its own rate of exchange then prevailing. The Customer agrees that all losses, costs and risks resulting from such a conversion of one currency into another shall be borne by the Customer.

*tùy từng trường hợp, có thể được thực hiện theo phương thức mà Ngân Hàng có toàn quyền quyết định và theo tỷ giá hối đoái hiện hành riêng của Ngân Hàng. Khách Hàng đồng ý rằng Khách Hàng sẽ chịu mọi thiệt hại, chi phí và rủi ro do chuyển đổi từ một loại tiền tệ sang một loại tiền tệ khác.*

The Bank reserves the right to reserve such sums in the Account(s) (including Accounts held jointly by the Customer with other person(s)), as it may determine to be required to indemnify it for any losses, costs, damages, claims and expenses which it may suffer, incur or be liable to pay on behalf of the Customer and/or under or in connection with any Account(s).

*Ngân Hàng có quyền giữ lại một số tiền trong (các) Tài Khoản (bao gồm cả các Tài Khoản do Khách Hàng sở hữu chung với (những) người khác) theo như Ngân Hàng xác định là cần thiết để bồi hoàn cho Ngân Hàng đối với bất kỳ tổn thất, chi phí, thiệt hại, khiếu nại và chi phí mà Ngân Hàng có thể phải chịu, phát sinh hoặc có trách nhiệm thanh toán thay cho Khách Hàng và/hoặc theo hoặc liên quan đến bất kỳ (các) Tài Khoản.*

## 25. Oral / Telefax Instructions **Chỉ Thị Bằng Lời Nói / Fax**

- 25.1 The Bank is hereby authorised (but is not obliged) to rely upon and act in accordance with any Instruction to open and maintain further Account(s) or on the operation of an Account (including without limitation making transfers of funds from the Account to any person (including without limitation any Customer who is a joint account holder of the Account or any Authorised Person):-

*Ngân Hàng theo đây được ủy quyền (nhưng không bắt buộc) căn cứ vào và hành động phù hợp với bất kỳ Chỉ Thị để mở và duy trì (các) Tài Khoản hoặc vận hành một Tài Khoản (bao gồm nhưng không giới hạn việc chuyển tiền từ Tài Khoản cho bất kỳ người nào (bao gồm nhưng không giới hạn bất kỳ Khách Hàng nào là chủ tài khoản chung của Tài Khoản hoặc bất kỳ Đại Diện Hợp Pháp nào): -*

- (a) which may from time to time be, or purport to be, given orally, whether by telephone or otherwise (each an "oral instruction"); or  
*có thể tùy từng thời điểm, được đưa ra hoặc nhằm mục đích, đưa ra bằng lời nói, dù bằng điện thoại hoặc bằng cách khác (mỗi chỉ thị được gọi là "chỉ thị bằng lời nói"); hoặc*
- (b) which may from time to time be transmitted to the Bank by telefax or similar means and contains the facsimile signature of the authorised signatory authorising or purporting to authorise its issue (each a "telefacsimile instruction"),  
*mà có thể tùy từng thời điểm được truyền đến cho Ngân Hàng qua fax hoặc các phương tiện tương tự và có chữ ký của người được ủy quyền cho phép hoặc có nhằm mục đích cho phép chỉ thị (mỗi chỉ thị được gọi là "chỉ thị bằng fax")*

- 25.2 Without prejudice to the foregoing, the Customer agrees that the Bank will not be liable for any losses which the Customer may suffer in connection with the Bank acting in accordance with Clause 25.1 above including without limitation on any oral instruction of a person who is not the Customer or an Authorised Person, or any telefacsimile instruction transmitted as aforesaid upon which any of the signatures has been forged or is otherwise unauthorised.  
*Không ảnh hưởng đến các quy định nói trên, Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại mà Khách Hàng có thể phải chịu khi Ngân Hàng thực hiện theo quy định tại Điều 25.1 nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn bất kỳ chỉ thị bằng lời nói của một người mà không phải là Khách Hàng hoặc Đại Diện Hợp Pháp, hoặc bất kỳ chỉ thị bằng fax được truyền khi mà có bất kỳ chữ ký nào đã bị giả mạo hoặc ký sai thẩm quyền.*

25.3 The Customer hereby agrees that a note made by any of the Bank's officers (or, as the case may be, any of the offices of any of the offices in any part of the world or affiliate companies of the Bank) of any oral instruction or, as the case may be, a copy of any telefacsimile instruction, shall be conclusive and binding evidence of such oral instruction or telefacsimile instruction, as the case may be, provided always that the Bank shall not be obliged to cause any of its officers or such officers of such offices or affiliated companies to make any note of any oral instruction and the failure to make any such note shall not in any way affect the authorisation herein contained or prejudice the rights of the Bank under these Terms.

*Khách Hàng đồng ý rằng một ghi chú được lập bởi bất kỳ nhân viên nào của Ngân Hàng (hoặc, có thể trong trường hợp, bất kỳ nhân viên nào thuộc bất kỳ văn phòng nào tại bất kỳ nơi nào trên thế giới hoặc thuộc công ty có liên quan của Ngân Hàng) về bất kỳ chỉ thị bằng lời nói nào hay, tùy từng trường hợp, một bản sao của bất kỳ chỉ thị bằng fax nào, đều là bằng chứng cuối cùng và ràng buộc của chỉ thị bằng lời nói hay chỉ thị bằng fax đó, tùy từng trường hợp, luôn với điều kiện là Ngân Hàng sẽ không có nghĩa vụ buộc bất kỳ nhân viên nào của mình hoặc nhân viên của bất kỳ văn phòng hay công ty có liên quan nào nói trên lập bất kỳ ghi chú nào của bất kỳ chỉ thị bằng lời nói nào, và việc không lập ghi chú đó sẽ không ảnh hưởng dưới bất kỳ hình thức nào đến thẩm quyền tại đây hoặc phương hại đến các quyền của Ngân Hàng theo các Điều Khoản này.*

25.4 In respect of the application of the terms in this Clause 25 to the mandate with regard to any Account which the Customer may from time to time have with any of the offices or branches or affiliates or associate companies of the Bank in any part of the world, the Customer agrees that the Bank acts for such office, branch or company in its agreement on these Terms.

*Về việc áp dụng các điều khoản tại Điều 25 này đối với các ủy quyền liên quan đến bất kỳ Tài Khoản nào mà Khách Hàng có thể có tùy từng thời điểm với bất kỳ văn phòng hoặc chi nhánh hoặc công ty có liên quan hoặc công ty liên kết của Ngân Hàng tại bất kỳ nơi nào trên thế giới, Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng cũng hành động cho văn phòng, chi nhánh hoặc công ty theo các thỏa thuận của mình theo các Điều Khoản này.*

## 26. **Communication** **Thông Tin Liên Lạc**

26.1 The Customer shall notify the Bank immediately upon any change of the particulars or status of the Customer and/or any Authorised Person as required by the Bank from time to time.

*Khách Hàng sẽ thông báo ngay cho Ngân Hàng bất kỳ thay đổi nào về thông tin hoặc tình trạng của Khách Hàng và/hoặc bất kỳ Đại Diện Hợp Pháp nào theo quy định của Ngân Hàng vào từng thời điểm.*

26.2 All notices to and communications with the Customer, statements of accounts, confirmation advices, ATM cards, dishonoured cheques, cheques, documents and/or other instruments whatsoever (including cheque books), Password(s), Login-ID(s), PIN, CIN and/or codes (hereinafter collectively called "Communications") from or issued by the Bank are effective and shall be deemed to have been received by you on the earlier of:-

*Tất cả các thông báo và thông tin liên lạc với Khách Hàng, sao kê tài khoản, văn bản xác nhận, thẻ ATM, séc không được thanh toán, séc, tài liệu và/hoặc các công cụ khác (bao gồm sổ séc), Mật khẩu, Tài Khoản Đăng Nhập, PIN, CIN và/hoặc mã số (sau đây gọi chung là "Thông Tin Liên Lạc") từ hoặc do Ngân Hàng phát hành có hiệu lực và sẽ được xem như là Khách Hàng đã nhận được vào ngày nào đến sớm hơn giữa:-*

- (a) if in writing and delivered in person or courier, on the date it is delivered;  
*vào ngày gửi nếu gửi bằng văn bản và gửi trực tiếp hoặc qua giao nhận;*
- (b) if sent by fax transmission, on the date that transmission is received in legible form;  
*vào ngày nhận fax theo mẫu hợp lệ, nếu gửi bằng fax;*
- (c) if sent by certified or registered mail (airmail, if overseas) or equivalent (return receipt requested), on the date that mail is delivered or its delivery is attempted;  
*vào ngày thư được gửi hoặc đã thử gửi thư nếu gửi bằng thư có xác thực hoặc đăng ký (nếu ở nước ngoài thì gửi bằng đường hàng không) hoặc tương đương (có giấy báo phát nếu có yêu cầu);*
- (d) if sent by ordinary mail (not certified or registered mail), on the 5<sup>th</sup> business day (at the address to which it is posted) after posting;  
*vào ngày làm việc thứ 5 (tại địa chỉ người nhận) sau khi gửi, nếu gửi bằng thư thông thường;*
- (e) if sent by email, text message or other electronic means, on the date it is delivered (or on the subsequent business day if sent after the close of business on a business day, or if sent on a day other than a Business Day);  
*vào ngày gửi (hoặc ngày làm việc tiếp theo nếu gửi sau giờ làm việc của ngày làm việc, hoặc nếu gửi vào một ngày mà không phải là ngày làm việc) nếu gửi bằng thư điện tử, tin nhắn hoặc các phương tiện điện tử khác;*
- (f) if displayed on our website, on the date of such display on such website;  
*vào ngày đăng tin trên website, nếu được đăng tin trên website của Ngân Hàng;*
- (g) if displayed at any of our branches or office or our ATM; on the date of such display;  
*vào ngày thông báo, nếu được thông báo tại bất kỳ chi nhánh hoặc văn phòng hoặc ATM của Ngân Hàng;*
- (h) if displayed by advertisement in major daily or national newspaper or mass media, on the date of such

advertisement.

vào ngày đăng báo, nếu được đăng trên tờ nhật báo hoặc báo quốc gia chính thức hoặc phương tiện thông tin đại chúng.

All notices or other communications may be given in the Bank's branches or in the press (in Vietnam's main newspapers) or via radio or television broadcasts or any other media chosen by the Bank in its absolute discretion and the Customer shall be deemed to have received the same on the date of such publication or broadcast.

*Mọi thông báo hoặc thông tin khác có thể được đưa ra tại các chi nhánh của Ngân Hàng hoặc trên báo chí (trên các tờ báo chính thức của Việt Nam) hoặc qua đài phát thanh hoặc truyền hình hoặc phương tiện truyền thông khác do Ngân Hàng toàn quyền quyết định và Khách Hàng sẽ được xem là đã nhận được thông báo hoặc thông tin đó vào ngày công bố hoặc phát sóng.*

- 26.3 The Customer shall not hold the Bank liable in the event any Communications is delayed, intercepted, lost and/or failed to reach the Customer during delivery, transmission or despatch, or if the content in such Communications is disclosed to any third party during transit.

*Khách Hàng sẽ không buộc Ngân Hàng phải chịu trách nhiệm trong trường hợp bất kỳ Thông Tin Liên Lạc nào bị trì hoãn, bị chặn, mất và/hoặc không thể tiếp cận được Khách Hàng trong quá trình giao hàng, chuyển hoặc gửi đi, hoặc nếu nội dung trong Thông Tin Liên Lạc được tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào trong quá trình vận chuyển.*

- 26.4 The Customer consents to the effecting of personal service of any document which is required by any prevailing legislation and/or subsidiary legislation to be personally served, by way of registered post to the last known address of the Customer in the Bank's records, and also consents to such service being deemed as effective personal service two days after such document was posted by registered post as aforesaid, even if it could not be delivered or was returned undelivered.

*Khách Hàng đồng ý rằng hiệu lực tổng đạt tài liệu sẽ là tổng đạt trực tiếp theo yêu cầu của bất kỳ luật pháp nào được ưu tiên áp dụng và/hoặc pháp luật tham chiếu nào được bổ sung, bằng cách gửi bảo đảm đến địa chỉ cuối cùng của Khách Hàng trong hồ sơ của Ngân Hàng, và Khách Hàng cũng đồng ý rằng việc tổng đạt đó sẽ được xem là có hiệu lực tổng đạt trực tiếp sau khi tài liệu đã được gửi bảo đảm sau hai ngày, ngay cả khi không thể chuyển hoặc bị trả lại.*

- 26.5 A written statement by an officer of the Bank confirming the posting of any Communications whatsoever from the Bank shall be binding and conclusive evidence of this fact as against the Customer.

*Một tuyên bố bằng văn bản của một nhân viên của Ngân Hàng xác nhận việc gửi bất kỳ Thông Tin Liên Lạc nào từ Ngân Hàng sẽ là bằng chứng ràng buộc và cuối cùng đối với Khách Hàng.*

- 26.6 Where any Instruction is given to the Bank to retain for collection by the Customer any Communications which but for the Instruction the Bank would despatch to the Customer, each of such Communications shall be deemed to have been despatched and received by the Customer at the time when it first becomes available for collection by the Customer.

*Trong trường hợp có bất kỳ Chỉ Thị nào mà Khách Hàng đưa cho Ngân Hàng để giữ lại cho việc thu nhận bất kỳ Thông Tin Liên Lạc nào mà nếu không có Chỉ Thị Ngân Hàng sẽ gửi đến Khách Hàng, mỗi Thông Tin Liên Lạc như vậy sẽ được coi là đã được gửi và nhận bởi Khách Hàng tại thời điểm lần đầu tiên có sẵn để thu nhận bởi Khách Hàng.*

- 26.7 Any Communications addressed and sent, despatched or delivered by the Bank to one Customer who is an account holder of a joint account (or any one person constituting the Customer) shall be deemed to have been addressed and sent or delivered, as the case may be, to all Customers who are account holders of such joint account (or to all persons constituting the Customer) and this Clause 26 shall apply to the service, despatch or delivery, as the case may be, of any such Communications and where any such Customer (or such person constituting the Customer) shall have received or is deemed to have received any such Communications, all the Customers who are account holders of such joint account (or all persons constituting the Customer) shall be deemed to have received the same.

*Mọi Thông Tin Liên Lạc được gửi đến, gửi đi, gửi đi hoặc gửi bởi Ngân Hàng cho một Khách Hàng là chủ tài khoản của tài khoản chung (hoặc bất kỳ người nào là Khách Hàng) sẽ được coi là đã được gửi hoặc chuyển giao, tùy từng trường hợp, cho tất cả Khách Hàng là những chủ tài khoản của tài khoản chung đó (hoặc cho tất cả những người là thành viên của Khách Hàng) và Điều 26 này sẽ áp dụng cho dịch vụ, vận chuyển hoặc giao hàng, tùy từng trường hợp, của bất kỳ Thông Tin Liên Lạc nào như vậy và trường hợp Khách Hàng (hoặc người là thành viên của Khách Hàng) lẽ ra phải nhận được hoặc được xem là đã nhận được bất kỳ Thông Tin Liên Lạc đó, tất cả Khách Hàng là chủ tài khoản của tài khoản chung đó (hoặc tất cả những người là thành viên của Khách Hàng) sẽ được coi là đã nhận được Thông Tin Liên Lạc đó.*

- 26.8 Without prejudice to the generality of Clause 28.1, the Bank shall not be liable for any delay, non-receipt, error or omission howsoever caused including breakdown in computer services or postal services, which may occur in the transmission of messages or in any of its communications made by means of electronic payments, telegraphic



transfer, post, courier or other means. All communications made by the Bank or Customer shall be at the Customer's sole risk.

*Không làm ảnh hưởng đến quy định chung tại Điều 28.1, Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ sự chậm trễ, không nhận được, lỗi hoặc thiếu sót nào gây ra bao gồm sự cố về dịch vụ máy tính hoặc dịch vụ bưu chính, có thể xảy ra trong việc truyền tải tin nhắn hoặc trong bất kỳ thông tin liên lạc nào được thực hiện bằng các khoản thanh toán điện tử, chuyển tiền bằng điện tín, bưu điện, chuyển phát nhanh hoặc các phương tiện khác. Tất cả các thông tin liên lạc do Ngân Hàng hoặc Khách Hàng thực hiện đều do Khách Hàng chịu rủi ro.*

## 27. Diminution or Unavailability of Funds **Giảm hoặc Tiền Không Khả Dụng**

27.1 The Bank shall not be liable in any manner whatsoever to the Customer in any of the following events:-  
*Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm dưới bất kỳ hình thức nào đối với Khách Hàng trong bất kỳ sự kiện nào sau đây:-*

- (a) any diminution in the value of funds in the Account due to, inter alia, taxes, depreciation or fluctuation in exchange rates;  
*bất kỳ sự suy giảm giá trị tiền trong Tài Khoản do, ngoài các trường hợp khác, các khoản thuế, tiền mất giá hoặc thay đổi tỷ giá hối đoái;*
- (b) the inability of any branch of the Bank (whether in Vietnam or elsewhere) to perform any of its obligations under any Account or Service including but not limited to paying the Customer the funds in the Account or paying interest on the funds in the currency the Customer requires (other than the currency of the Account or the currency in which payment is to be made);  
*bất kỳ chi nhánh nào của Ngân Hàng (cho dù ở Việt Nam hay nơi nào khác) không thể thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào theo bất kỳ Tài Khoản hoặc Dịch Vụ nào, bao gồm nhưng không giới hạn, thanh toán cho Khách Hàng các khoản tiền trong Tài Khoản hoặc trả lãi cho các khoản tiền trong Tài Khoản bằng đơn vị tiền tệ mà Khách Hàng yêu cầu (ngoài loại tiền tệ của Tài Khoản hoặc tiền tệ mà trong đó việc thanh toán sẽ được thực hiện);*
- (c) the unavailability of funds due to, inter alia, any of the following:-  
*tiền không khả dụng do, ngoài các trường hợp khác, bất kỳ trường hợp nào sau đây:-*
  - (i) imposition or change in laws, rules or regulations, or any acts of a government (whether recognized or unrecognised), central bank, monetary authority or other entity in any country relating to, without limitation, exchange controls, restrictions on convertibility, freezes, moratoria, expropriations, requisitions, changes in a country's currency for any reason whatsoever (including monetary union amount countries), involuntary transfers or distraints of any kind;  
*áp đặt hoặc thay đổi luật, quy tắc hoặc quy định, hoặc bất kỳ hành động nào của chính phủ (cho dù được công nhận hoặc không được công nhận), ngân hàng trung ương, cơ quan tiền tệ hoặc tổ chức khác ở bất kỳ quốc gia nào liên quan đến, mà không giới hạn trong vấn đề quản lý ngoại hối, hạn chế chuyển đổi, phong tỏa, tạm dừng, trung thu, trung thu, thay đổi tiền tệ quốc gia vì bất kỳ lý do nào, chuyển giao bắt buộc hoặc kê biên tài sản;*
  - (ii) force majeure, natural disaster, industrial action, acts of war, acts of terrorism, civil strife, riots, or a state of political or economic chaos in any country;  
*bất khả kháng, thảm họa tự nhiên, đình công, gây chiến, khủng bố, tranh chấp dân sự, bạo động hoặc tình trạng hỗn loạn về chính trị hoặc kinh tế tại bất kỳ quốc gia nào;*
  - (iii) any other circumstances beyond the Bank's control whether in Vietnam or elsewhere.  
*bất kỳ trường hợp nào khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Ngân Hàng cho dù ở Việt Nam hay nơi nào khác.*

27.2 If any such event mentioned in Clause 27.1 occurs, the Bank shall have the right in its absolute discretion and without notice to convert the currency of deposit into any other currency, and to recover the costs of replacing funds and/or any other costs and expenses incurred by the Bank.  
*Nếu bất kỳ sự kiện nào nêu tại Điều 27.1 xảy ra, thì Ngân Hàng có toàn quyền chuyển đổi đơn vị tiền tệ của khoản tiền gửi sang bất kỳ loại tiền tệ nào mà không cần gửi thông báo cho Khách Hàng, và yêu cầu hoàn trả chi phí để có được các khoản tiền thay thế hoặc bất kỳ chi phí và phí tổn nào khác mà Ngân Hàng phải chịu.*

27.3 If for any other reason the Bank cannot deploy the funds, the Bank may in its absolute discretion and without notice to the Customer suspend the payment of interest on the funds for such period and/or revise the placement period as it deems fit.

Nếu vì bất kỳ lý do nào khác Ngân Hàng không thể thu xếp các khoản tiền, Ngân Hàng có toàn quyền quyết định tạm ngưng việc thanh toán lãi cho các khoản tiền trong giai đoạn đó và/hoặc sửa lại thời hạn gửi tiền mà Ngân Hàng cho là phù hợp mà không cần gửi thông báo cho Khách Hàng.

## 28. General Exclusion of Liability Miễn Trừ Trách Nhiệm Chung

28.1 Without prejudice to the generality of the other clauses herein, the Bank shall not be liable for any loss, damage or expense suffered or incurred by the Customer arising from any cause whatsoever through no fault of the Bank, including without limitation the following:-

*Không ảnh hưởng đến quy định chung của các điều khoản khác, Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất, thiệt hại hoặc chi phí nào mà Khách Hàng phải chịu do phát sinh từ bất kỳ nguyên nhân nào mà không do lỗi của Ngân Hàng, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp sau:-*

- (a) alteration of Instructions and/or forgery of the Customer's or any Authorised Person's signature;  
*thay đổi Chỉ Thị và/hoặc giả mạo chữ ký của Khách Hàng hoặc bất kỳ Đại Diện Hợp Pháp nào;*
- (b) any computer or system virus interference, sabotage or any other force majeure causes whatsoever which may interfere with any of the Bank's services, or any breakdown or malfunction due to any cause whatsoever, of computer software or equipment whether belonging to the Bank or not, used in connection with any of the Bank's Services; and  
*bất kỳ sự can thiệp nào của máy tính hoặc hệ thống virus, sự phá hoại hoặc các nguyên nhân bất khả kháng khác có thể gây trở ngại cho bất kỳ Dịch Vụ nào của Ngân Hàng hoặc bất kỳ sự cố hoặc sự cố nào do bất kỳ nguyên nhân nào gây ra cho phần mềm hoặc thiết bị máy tính dù thuộc về Ngân Hàng hay không được sử dụng liên quan đến bất kỳ Dịch Vụ nào của Ngân Hàng;*
- (c) any loss of, destruction to or error in the Bank's records, howsoever caused.  
*bất kỳ tổn thất, phá hoại hoặc lỗi trong hồ sơ của Ngân Hàng, cho dù xảy ra như thế nào.*

28.2 No action regardless of form arising out of or in connection with the Account and/or any Service may be brought by the Customer against the Bank more than one year after the cause of action has arisen.

*Không có hành động bất kể hình thức phát sinh từ hoặc có liên quan đến Tài Khoản và/hoặc bất kỳ Dịch Vụ nào có thể được đưa ra bởi Khách Hàng đối với Ngân Hàng hơn một năm sau khi nguyên nhân của hành động đã phát sinh.*

28.3 Unless otherwise expressly agreed by the Bank in writing, the Bank does not assume any advisory, fiduciary or similar or other duties to the Customer. The Bank assumes, and relies on the assumption, that the Customer has taken the necessary independent legal, tax, financial and other advice in relation to any Account or Service or transaction between the Bank and the Customer or effected by the Bank pursuant to an Instruction.

*Trừ khi Ngân Hàng đồng ý rõ ràng bằng văn bản, Ngân Hàng không có bất kỳ nghĩa vụ tư vấn, uỷ thác, hoặc tương tự hoặc các nghĩa vụ khác cho Khách Hàng. Ngân Hàng giả định và sẽ dựa vào giả định rằng Khách Hàng đã tự có được các tư vấn về pháp lý, thuế, tài chính và các tư vấn độc lập khác liên quan đến bất kỳ Tài Khoản hoặc Dịch Vụ hoặc giao dịch nào giữa Ngân Hàng và Khách Hàng hoặc do Ngân Hàng thực hiện theo Chỉ Thị.*

## 29. Amendments, Waiver and Vietnamese Version to Prevail Điều chỉnh, Miễn Trừ và Bản Tiếng Việt Được Ưu Tiên Áp Dụng

29.1 The Customer agrees that the Bank shall have the right to amend these Terms and/or to make such further rules and regulations from time to time as it may be in its absolute discretion deem fit. Amendments and/or additions to these Terms may be made by displaying a notice thereof in the Bank's premises where the Account is maintained or by posting a notice thereof by ordinary post to the last known address of the Customer in the Bank's records, or by any method of communication as prescribed in Clause 26 here above. Subject to Clause 29.3, the Customer shall be bound by the amendment or the new Terms, whether or not he shall have actual notice thereof.

*Khách Hàng đồng ý rằng Ngân Hàng có toàn quyền sửa đổi các Điều Khoản này và/hoặc quy định thêm các quy tắc và quy định tùy từng thời điểm mà Ngân Hàng thấy phù hợp theo suy xét của mình. Các sửa đổi và/hoặc bổ sung đối với các Điều Khoản này có thể được thực hiện bằng việc dán thông báo về việc sửa đổi và/hoặc bổ sung đó tại địa điểm kinh doanh của Ngân Hàng nơi mà Tài Khoản được duy trì hoặc bằng cách gửi thông báo về việc sửa đổi và/hoặc bổ sung đó bằng đường bưu điện đến địa chỉ cập nhật sau cùng của Khách Hàng trong hồ sơ của Ngân Hàng hoặc thông báo theo bất kỳ phương thức liên lạc nào quy định tại Điều 26 nêu trên. Phụ thuộc vào Điều 29.3, Khách Hàng sẽ chịu ràng buộc với sửa đổi hoặc các Điều Khoản mới đó - cho dù Khách Hàng có thực sự nhận được thông báo về việc đó hay không.*

29.2 If there are differences in meaning between the English version and Vietnamese version of this Term, the Vietnamese version shall prevail. For avoidance of doubt, the Bank is under no obligation to provide any document in any language other than Vietnamese and English.

*Trong trường hợp có khác biệt về ngữ nghĩa giữa bản tiếng Anh và bản tiếng Việt của các Điều Khoản này, thì bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng. Để tránh nhầm lẫn, Ngân Hàng không có nghĩa vụ cung cấp bất kỳ văn bản nào bằng bất kỳ ngôn ngữ nào ngoài tiếng Việt và tiếng Anh.*

- 29.3 If the Customer does not accept any addition or amendment to these Terms, the Customer shall discontinue operating the Account and utilising the Services, and shall promptly close the Account. If the Customer continues to operate the Account or utilise any Service after the effectiveness of such modification, the Customer shall be deemed to have agreed to the addition or amendment without reservation.

*Nếu Khách Hàng không chấp nhận bất kỳ bổ sung hoặc sửa đổi nào đối với các Điều Khoản này, thì Khách Hàng phải ngay lập tức thông báo cho Ngân Hàng bằng văn bản và sẽ dừng sử dụng Tài Khoản và/hoặc Dịch Vụ, và sẽ đóng Tài Khoản ngay. Nếu Khách Hàng vẫn tiếp tục sử dụng Tài Khoản và/hoặc Dịch Vụ sau khi các sửa đổi đó có hiệu lực, thì Khách Hàng được xem là đã đồng ý với bổ sung hoặc sửa đổi đó mà không có bất kì bảo lưu nào.*

- 29.4 No failure to exercise or enforce and no delay in exercising or enforcing on the part of the Bank its rights under any of these Terms or any other applicable terms and conditions shall operate as a waiver thereof nor shall it in any way prejudice or affect the right of the Bank afterwards to act strictly in accordance with the powers conferred on the Bank under these Terms or such terms and conditions.

*Việc Ngân Hàng không thực hiện hoặc buộc thi hành và việc chậm trễ thực hiện hoặc buộc thi hành các quyền của mình theo bất kỳ quy định nào trong các Điều Khoản này hoặc bất kỳ các điều khoản và điều kiện hiện hành nào khác sẽ không được xem là miễn trừ các quyền đó và sẽ không phương hại hoặc ảnh hưởng đến quyền của Ngân Hàng sau đó thực hiện đúng theo thẩm quyền mà Ngân Hàng có được theo các Điều Khoản này hoặc các điều khoản và điều kiện đó.*

### **30. Assignment / Transfer** **Chuyển Nhượng/Chuyển Giao**

- 30.1 These Terms are binding on the Customer and the Bank and on the Bank's successor or assignee. The Bank may assign or transfer any or all of its rights and obligations under these Terms or in relation to the Account or any Service to any third party at any time without Customer's prior written consent. The Bank will notify the Customer of the assignment or transfer by any method of communication as provided for in Clause 26 hereabove. These Terms are binding even if:-

*Các Điều Khoản này ràng buộc Khách Hàng và Ngân Hàng và người kế thừa hoặc người nhận chuyển giao của Ngân Hàng. Ngân Hàng có thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ hoặc tất cả quyền và nghĩa vụ của mình theo các Điều Khoản này hoặc liên quan đến Tài Khoản hoặc bất kỳ Dịch Vụ nào cho bất kỳ bên thứ ba nào tại bất kỳ thời điểm nào mà không cần có chấp thuận trước bằng văn bản của Khách Hàng. Ngân Hàng sẽ thông báo cho Khách Hàng về việc chuyển giao hoặc chuyển nhượng này bằng một trong các phương thức liên lạc quy định tại Điều 26 nêu trên. Các Điều Khoản này ràng buộc ngay cả khi:*

- (a) any change in the name or constitution of the Bank; or  
*có bất kỳ thay đổi nào về tên hoặc cơ cấu của Ngân Hàng; hoặc*
- (b) the consolidation or amalgamation of the Bank into or with any other entity, and in such event such entity shall thereupon substitute for the Bank in relation to these Terms, all Accounts and all Services, made available at that time by the Bank to the Customer and these Terms shall continue in force as between the Customer and such entity.  
*Ngân Hàng hợp nhất vào hoặc với bất kỳ tổ chức nào khác, và trong trường hợp đó, tổ chức đó sẽ thay thế cho Ngân Hàng liên quan đến các Điều Khoản này, tất cả các Tài Khoản và tất cả các Dịch Vụ, được Ngân Hàng cung cấp vào thời điểm đó cho Khách Hàng và các Điều Khoản này sẽ tiếp tục có hiệu lực giữa Khách Hàng và tổ chức đó.*

- 30.2 The Customer shall not, without the written approval of the Bank, in any way assign, transfer or charge to any third party whether by security or otherwise the Customer's rights and obligations under these Terms or in relation to any Account or Service.

*Khách Hàng sẽ không được chuyển giao, chuyển nhượng hoặc xác lập với bất kỳ bên thứ ba nào dù bằng tài sản bảo đảm hoặc bất kỳ hình thức nào, các quyền và nghĩa vụ của Khách Hàng theo các Điều Khoản này hay liên quan đến bất kỳ Tài Khoản hoặc Dịch Vụ nào mà không có chấp thuận bằng văn bản của Ngân Hàng.*

### **31. Severability** **Vô Hiệu Từng Phần**

If at any time any one or more of these Terms is or becomes invalid, unlawful or unenforceable in any respect under the law of any jurisdiction, neither the validity, legality and enforceability of the remaining provisions contained

herein nor the validity, legality or enforceability of such provision under the law of any other jurisdiction shall in any way be affected or impaired.

*Nếu vào bất kỳ thời điểm nào một hoặc các Điều Khoản này trở nên hoặc trở thành không hợp lệ, không hợp pháp hoặc không thể thi hành trong bất kỳ khía cạnh nào theo luật của bất kỳ vùng tài phán nào, thì tính hiệu lực, tính hợp pháp và khả năng thi hành của các điều khoản còn lại hoặc tính hiệu lực, tính hợp pháp hoặc khả năng thi hành của điều khoản đó theo luật pháp của bất kỳ vùng tài phán nào khác sẽ không bị ảnh hưởng hoặc bị suy giảm.*

### 32. **Illegality** **Không Hợp Pháp**

Notwithstanding any other provision herein, if by reason of any applicable law or regulation or regulatory requirement (whether or not having the force of law) or any change therein or judicial decision relating thereto or the interpretation or administration or application thereof, it shall become (or it shall appear to the Bank that it has or will become) unlawful or otherwise prohibited for the Bank to maintain or give effect to any its obligations herein, the Bank shall thereupon notify the Customer to that effect, whereafter, the Customer shall immediately upon receipt of such notification from the Bank pay the whole of all monies owing to the Bank by the Customer.

*Không ảnh hưởng đến các quy định trên đây, nếu vì lý do luật áp dụng, quy định hoặc yêu cầu bắt buộc nào (có hoặc không có hiệu lực pháp luật) hoặc bất kỳ thay đổi nào hoặc quyết định của tòa án liên quan đến điều này hoặc việc giải thích hoặc việc thi hành hay áp dụng, sẽ làm cho Ngân Hàng trở nên (hoặc theo Ngân Hàng đã hoặc sẽ trở nên) bất hợp pháp hoặc Ngân Hàng bị cấm duy trì hoặc thực hiện các nghĩa vụ của mình, Ngân Hàng sẽ thông báo cho Khách Hàng về vấn đề đó, sau đó Khách Hàng sẽ ngay lập tức nhận được thông báo từ Ngân Hàng thanh toán toàn bộ số tiền cho mà Khách Hàng nợ Ngân Hàng.*

### 33. **Know Your Customer Checks** **Thủ Tục Thẩm Tra Khách Hàng**

Any Account opened or maintained by the Customer with the Bank and any Service utilized by the Customer are subject to the Bank performing "Know Your Customer" (KYC) due diligence on the Customer and being satisfied with the results thereof. If the results are not satisfactory, any Account and Services shall lapse notwithstanding Customer's acceptance.

*Bất kỳ Tài Khoản nào được Khách Hàng mở hoặc duy trì với Ngân Hàng và bất kỳ Dịch Vụ nào Khách Hàng sử dụng sẽ phụ thuộc vào việc Ngân Hàng tiến hành "Thủ Tục Thẩm Tra Khách Hàng" đối với Khách Hàng và thỏa mãn với kết quả thẩm tra đó. Nếu kết quả không đáp ứng yêu cầu của Ngân Hàng, thì các Tài Khoản và Dịch Vụ sẽ chấm dứt dù Khách Hàng có đồng ý hay không.*

### 34. **Financial Crime and Sanctions Compliance** **Tội Phạm Tài Chính và Tuân Thủ Lệnh Trừng Phạt**

The Bank shall be entitled to take all actions we consider appropriate:  
*Ngân Hàng có quyền thực hiện các hành động mà chúng tôi xét thấy phù hợp:*

- a. if Customer initiates, engages in or effect any transaction (directly or indirectly) in connection with fraud, money laundering, terrorism financing, bribery, corruption, or tax evasion ("Financial Crime"); or  
*nếu Khách Hàng khởi tạo, tham gia vào hoặc gây ảnh hưởng lên bất kỳ giao dịch nào (trực tiếp hoặc gián tiếp) có liên quan đến gian lận, rửa tiền, tài trợ khủng bố, hối lộ, tham nhũng hoặc trốn thuế ("Tội Phạm Tài Chính").*
- b. if Customer is or becomes, or is or becomes associated with, or any asset is or becomes associated with, an individual and/or entity named in any list (including the Specially Designated Nationals and Blocked Persons List administered by the United States Office of Foreign Assets Control) under any sanctions, freezing, antiterrorism or other related or similar programs enforced and administered by the relevant regulatory authorities or bodies, whether in Vietnam, Singapore or elsewhere ("Sanctions Compliance").  
*nếu Khách Hàng đang hoặc trở nên, hoặc đang hoặc trở nên được liên kết với, hoặc bất kỳ tài sản nào đang hoặc trở nên được liên kết với, một cá nhân và/hoặc tổ chức có tên trong bất kỳ danh sách nào (bao gồm Danh Sách Quốc Gia Được Chỉ Định Đặc Biệt và Cá Nhân Bị Phong Tỏa được quản lý bởi Văn Phòng Quản Lý Tài Sản Nước Ngoài Hoa Kỳ) theo bất kỳ lệnh trừng phạt, phong tỏa, chống độc quyền hoặc các chương trình có liên quan hoặc tương tự khác được thi hành và quản lý bởi các cơ quan nhà nước hoặc cơ quan có liên quan, cho dù ở Việt Nam, Singapore hay ở nơi khác ("Tuân Thủ Lệnh Trừng Phạt").*

Arising from any concerns that Customer has relating to Financial Crime or Sanctions Compliance, the Bank may, at our absolute discretion and without any notice to Customer:-

*Xuất phát từ bất kỳ mối lo ngại nào về việc Khách Hàng có liên quan đến Tội Phạm Tài Chính hoặc Tuân Thủ Lệnh Trừng Phạt, Ngân Hàng có thể, theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng mà không cần thông báo cho Khách Hàng:-*

- a. close all accounts and terminate all services Customer have with the Bank;  
*đóng tất cả các tài khoản và chấm dứt tất cả các dịch vụ mà Khách Hàng có với Ngân Hàng;*
- b. delay, block or refuse the making or clearing of any payment, the processing of instructions or the application for services or the provision of all or part of the services;  
*tri hoãn, ngăn chặn hoặc từ chối thực hiện hoặc hoàn tất bất kỳ khoản thanh toán, xử lý các đề nghị hoặc hồ sơ đề nghị cung cấp dịch vụ hoặc cung cấp tất cả hoặc một phần của dịch vụ;*
- c. terminate and/or recall any or all advances or loans, credit or other financial or banking facilities (committed or uncommitted), accommodation, financial assistance or services and demand repayment of all sums outstanding; and/or  
*chấm dứt và/hoặc thu hồi bất kỳ hoặc tất cả các khoản tạm ứng hoặc cho vay, tín dụng hoặc các tiện ích ngân hàng hoặc tài chính khác (đã cam kết hoặc không cam kết), thỏa thuận, hỗ trợ tài chính hoặc dịch vụ và yêu cầu hoàn trả tất cả các khoản dư nợ; và/hoặc*
- d. make reports and take such other actions as the Bank may deem appropriate.  
*báo cáo và thực hiện các hành động mà Ngân Hàng xét thấy phù hợp.*

### 35. **Applicable Law & Proceedings** **Luật Áp Dụng và Thủ Tục Tố Tụng**

- 35.1 These Terms are governed by and will be interpreted according to the laws of Vietnam. The courts of Vietnam have jurisdiction to settle any dispute arising out of or in connection with these Terms.  
*Các Điều Khoản này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Toà án Việt Nam có thẩm quyền giải quyết bất kỳ tranh chấp phát sinh từ hoặc có liên quan đến các Điều Khoản này.*

### 35.2 **Actions Against Unlawful Activities** **Hành Động Đối Với Các Hoạt Động Bất Hợp Pháp**

The Bank may take all actions that it considers appropriate in order for the Bank to meet any obligation or requirement, either in Vietnam or elsewhere in the world, in connection with the prevention of any unlawful activity including fraud, money laundering, terrorist activity, bribery, corruption, or tax evasion or the enforcement of any economic or trade sanction. The actions the Bank may take include closing Customer's Accounts and terminating all Services and making such reports and taking such actions the Bank may deem appropriate.

*Ngân Hàng có thể thực hiện tất cả các hành động mà Ngân Hàng cho là phù hợp để Ngân Hàng có thể đáp ứng bất kỳ nghĩa vụ hoặc yêu cầu nào dù ở Việt Nam hoặc bất kỳ nơi nào khác trên thế giới liên quan đến việc phòng ngừa bất kỳ hoạt động bất hợp pháp nào, bao gồm gian lận, rửa tiền, hoạt động khủng bố, hối lộ, tham nhũng, hoặc trốn thuế hoặc thực hiện bất kỳ hình phạt kinh tế hoặc thương mại nào. Các hành động Ngân Hàng có thể làm bao gồm đóng Tài Khoản của Khách Hàng và chấm dứt tất cả các Dịch Vụ và đưa ra những báo cáo như vậy và thực hiện những hành động mà Ngân Hàng cho là phù hợp.*

### 36. **ATM Card** **Thẻ ATM**

- 36.1 An ATM card provides convenient ways for the Customer to operate the Account only. The Customer will therefore not hold the Bank responsible for any defects in goods or unsatisfactory services paid for or any Services carried out with any ATM card.

*Thẻ ATM chỉ cung cấp phương thức thuận tiện cho Khách Hàng để điều hành Tài Khoản. Do đó, Khách Hàng sẽ không buộc Ngân Hàng chịu trách nhiệm về bất kỳ sai sót nào đối với hàng hoá hoặc các dịch vụ không đạt yêu cầu được thanh toán cho bất kỳ Dịch Vụ nào được thực hiện với bất kỳ thẻ ATM nào.*

- 36.2 The Bank reserves the right, at any time without notice and as it may think fit to:  
*Ngân Hàng có quyền, bất cứ lúc nào mà không cần thông báo và Ngân Hàng cho là phù hợp để:*

- (a) impose charges and fees for the use of any ATM card, and for the replacement of a lost or stolen ATM card;  
*quy định phí và lệ phí cho việc sử dụng bất kỳ thẻ ATM nào và để thay thế thẻ ATM bị mất hoặc bị đánh cắp;*
- (b) ask for the return or retention of any ATM card because it is the Bank's property and the Customer agrees to return it promptly at the Bank's request;  
*yêu cầu trả lại hoặc giữ lại bất kỳ thẻ ATM nào bởi vì đó là tài sản của Ngân Hàng và Khách Hàng đồng ý trả lại ngay khi có yêu cầu của Ngân Hàng;*
- (c) withdraw the use of or cancel the ATM card to the extent permitted by the applicable laws; and/or  
*rút lại việc sử dụng hoặc hủy bỏ thẻ ATM trong phạm vi pháp luật hiện hành cho phép; và/hoặc*

- (d) charge any fees and/or charges for any Services or action taken by the Bank in connection with the Account and/or ATM card.  
*tính bất kỳ khoản phí và/hoặc chi phí nào cho bất kỳ Dịch Vụ nào hoặc hành động của Ngân Hàng liên quan đến Tài Khoản và/hoặc thẻ ATM.*
- 36.3 The Bank may, at the Customer's request, allow any ATM card to be used or continue to be used in relation to any other Account in addition to or in substitution for the Account originally designated by the Customer, and these Terms herein shall apply to the use of the ATM card in relation to any such other Account.  
*Ngân Hàng có thể, theo yêu cầu của Khách Hàng, cho phép bất kỳ thẻ ATM được sử dụng hoặc tiếp tục được sử dụng trong liên quan với bất kỳ Tài Khoản nào khác bên cạnh hoặc thay thế cho Tài Khoản ban đầu được chỉ định bởi Khách Hàng, và các Điều Khoản này sẽ được áp dụng cho việc sử dụng thẻ ATM liên quan với bất kỳ Tài Khoản nào khác kể trên.*
- 36.4 The Bank may issue an ATM card to any Customer who can operate the Account alone, or any Authorised Person. The Customer should note that the Bank may continue to debit the Account even if the Instructions are varied or terminated, until all ATM cards issued with the Account have been returned to the Bank.  
*Ngân Hàng có thể phát hành một thẻ ATM cho bất kỳ Khách Hàng nào mà có thể một mình điều hành Tài Khoản, hoặc bất kỳ Đại Diện Hợp Pháp nào. Khách Hàng nên lưu ý rằng ngân Hàng có thể tiếp tục ghi nợ Tài Khoản ngay cả khi Chỉ Thị được thay đổi hoặc chấm dứt, cho đến khi tất cả thẻ ATM được cấp cho Tài Khoản đã được trả lại cho Ngân Hàng.*
- 37. UOB Call Centre Service**  
**Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng của UOB**
- 37.1 The Call Centre Service is the service by which the Customer and/or Authorised Person may perform banking transactions and obtain information and services from the Bank through the telephone or other equipment with or without assistance of a Bank staff.  
*Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng là dịch vụ mà Khách Hàng và/hoặc Đại Diện Hợp Pháp có thể thực hiện các giao dịch ngân hàng và nhận thông tin và dịch vụ từ Ngân Hàng thông qua điện thoại hoặc thiết bị khác mà có hoặc không có nhân viên Ngân Hàng hỗ trợ.*
- 37.2 Instructions given to the Bank through the Call Centre Service shall be deemed irrevocable and binding on the Customer once it is received by the Bank.  
*Chỉ Thị đưa ra cho Ngân Hàng thông qua Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng sẽ được coi là không thể thu hồi và ràng buộc Khách Hàng một khi Ngân Hàng đã nhận được Chỉ Thị.*
- 37.3 The Customer shall not dispute the opening of any Account(s) or the provision of any Call Centre Service or the transactions effected through the Service on the ground that the Customer or any Authorised Person has not signed any form or made any written request for the Service or the Account(s).  
*Khách Hàng sẽ không tranh cãi về việc mở (các) Tài Khoản hoặc cung cấp bất kỳ Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng hoặc các giao dịch thực hiện thông qua Dịch Vụ với lý do rằng Khách Hàng hoặc Đại Diện Hợp Pháp không ký bất kỳ mẫu đơn hoặc thực hiện bất kỳ văn bản yêu cầu Dịch Vụ hoặc (các) Tài Khoản.*
- 37.4 All exchange rates or interest rates quoted by the Bank under the Call Centre Service are only indicative and shall not bind the Bank. To be binding, the rates quoted must be confirmed by the Bank in relation to a specific transaction(s) to be effected under the Call Centre Service. The confirmed rate(s) shall bind the Customer for the transaction(s) effected through Call Centre Service notwithstanding that a different rate might have been quoted by Bank channels other than the Call Centre Service.  
*Tất cả các tỷ giá hối đoái hoặc lãi suất niêm yết mà Ngân Hàng nêu ra thông qua Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng chỉ có ý nghĩa tham khảo và không ràng buộc Ngân hàng. Để ràng buộc, tỷ giá phải được Ngân Hàng xác nhận liên quan đến một giao dịch cụ thể được thực hiện theo Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng. Tỷ giá do Ngân Hàng xác nhận sẽ ràng buộc Khách Hàng đối với giao dịch cụ thể được thực hiện thông qua Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng bất kể một tỷ giá khác có thể đã được cung cấp bởi các kênh khác của Ngân Hàng mà không phải là Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng.*
- 37.5 If Instructions are received through the Call Centre Service outside Banking Hours or on a public holiday, bank holiday, Saturday or Sunday, the Bank is entitled to execute such Instructions on the next Business Day.  
*Nếu Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng nhận Chỉ Thị ngoài Giờ Làm Việc hoặc vào một ngày lễ, ngày nghỉ, Thứ Bảy hoặc Chủ Nhật, thì Ngân Hàng có quyền thực hiện Chỉ Thị đó vào Ngày Làm Việc tiếp theo.*
- 37.6 The Customer may authorise the Bank in advance ("pre-authorisation") to pay certain Third Parties upon receipt of Customer's Instructions given from time to time through the Call Centre Service. The pre-authorization is effective upon Customer signing the Bank's prescribed form(s) and meeting all conditions stipulated by the Bank.

The pre-authorisation will continue until the Bank receives Customer's written notice of revocation and has reasonable time to act thereon.

*Khách Hàng có thể ủy quyền trước cho Ngân Hàng ("ủy quyền trước") để thanh toán cho một số Bên Thứ Ba khi nhận được Chỉ Thị của Khách Hàng đưa ra tùy từng thời điểm thông qua Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng. Việc ủy quyền trước có hiệu lực khi Khách Hàng ký vào các mẫu đơn theo quy định của Khách Hàng và đáp ứng tất cả các điều kiện mà Ngân Hàng quy định. Ủy quyền trước sẽ tiếp tục có hiệu lực cho đến khi Ngân Hàng nhận được thông báo hủy bỏ bằng văn bản của Khách Hàng và có thời gian hợp lý để hành động dựa trên thông báo đó.*

- 37.7 The Customer agrees to comply with the limits set by the Bank from time to time for transactions performed through the Call Centre Service. The Customer shall not hold the Bank responsible for losses, damages, fees, costs, charges and expenses sustained or incurred as a result of the Bank permitting transactions above the set limits.  
*Khách Hàng đồng ý tuân thủ các hạn mức theo quy định của Ngân hàng trong từng thời điểm đối với các giao dịch được thực hiện thông qua Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng. Khách Hàng không được yêu cầu Ngân Hàng chịu trách nhiệm đối với các thiệt hại, tổn thất, phí, chi phí và phí tổn phát sinh hoặc phải chịu là kết quả của việc Ngân Hàng cho phép các giao dịch vượt quá hạn mức.*
- 37.8 If the Account designated by the Customer or any Authorised Person to be debited for transactions involving foreign exchange does not have sufficient funds to pay for any such transactions, the Bank has the right to close out the foreign exchange position and cancel the transaction and the Customer shall be liable for all losses (including foreign exchange losses), damages, costs (including replacement costs) and fees incurred in connection therewith.  
*Nếu Tài khoản do Khách Hàng hoặc bất kỳ Đại Diện Hợp Pháp chỉ định được ghi nợ cho các giao dịch liên quan đến ngoại hối không có đủ tiền để trả cho các giao dịch đó, Ngân hàng có quyền đóng các giao dịch ngoại hối và hủy bỏ giao dịch và Khách Hàng phải chịu trách nhiệm cho tất cả các tổn thất (bao gồm cả tổn thất liên quan đến ngoại hối), thiệt hại, chi phí (bao gồm chi phí thay thế) và phí liên quan phát sinh.*
- 37.9 The Bank shall be entitled (but shall not be obliged) to record any Instructions and other telephone conversations with or without the use of a warning tone device and such recordings or transcripts thereof may be used as evidence in any dispute and shall be conclusive evidence of the Instructions and of other communications between the Bank and the Customer.  
*Ngân Hàng có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) ghi âm lại các Chỉ Thị và các cuộc điện thoại khác, có hoặc không sử dụng một thiết bị cảnh báo âm và các ghi âm hoặc ghi chép lại có thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp và sẽ là bằng chứng cuối cùng cho các Chỉ Thị và các trao đổi khác giữa Ngân Hàng và Khách Hàng.*
- 37.10 The Customer may terminate the Call Centre Service upon fourteen (14) days' prior written notice to the Bank. Without prejudice to Clause 8.1, the Service shall be terminated automatically without prior notice when all the Accounts linked to the Call Centre Service are closed.  
*Khách Hàng có thể chấm dứt Dịch Vụ Trung Tâm Khách Hàng bằng cách gửi một thông báo bằng văn bản trước mười bốn (14) ngày cho Ngân Hàng. Không ảnh hưởng đến Điều 8.1, Dịch Vụ sẽ tự động chấm dứt mà không cần thông báo trước khi tất cả các Tài Khoản liên kết với Dịch Vụ Trung Tâm Khách Hàng bị đóng.*

## 38. Definitions **Định Nghĩa**

"Account" means any account of the Customer with the Bank (including, for the avoidance of doubt, any account subsequently opened or established with the Bank from time to time), including but not limited to Current or Checking Account, Savings Account, Foreign Currency Fixed/Demand Deposit Account and any other accounts used for the purposes of the Services and from which funds may be applied for the utilisation of any Services, or such any other types of accounts which may be made available by the Bank from time to time.

*"Tài Khoản" có nghĩa là bất kỳ tài khoản nào của Khách Hàng với Ngân Hàng (để tránh nhầm lẫn, bao gồm bất kỳ tài khoản nào được mở hoặc lập với Ngân Hàng tùy từng thời điểm) bao gồm nhưng không giới hạn ở Tài Khoản Thanh Toán hoặc Tài Khoản Séc, Tài Khoản Tiết Kiệm, Tài Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn/Không Kỳ Hạn bằng Ngoại Tệ, và bất kỳ tài khoản nào khác dùng cho mục đích của các Dịch Vụ và từ tài khoản đó có thể sử dụng tiền thanh toán cho việc sử dụng bất kỳ Dịch Vụ nào, hoặc bất kỳ loại tài khoản nào khác mà Ngân Hàng có thể cung cấp tùy từng thời điểm.*

"ATM" means Automated Teller Machine.

*"ATM" có nghĩa là Máy Rút Tiền Tự Động.*

"Authorised Person" means a legal representative or a person authorised by the Customer to (whether alone or jointly with any other person or persons) act for or on behalf of the Customer, whether to give any Instruction and/or

execute or sign any instrument and/or to operate the Account and/or to effect any transaction or utilise any Service or otherwise, for and on behalf of the Customer.

*“Đại Diện Hợp Pháp” có nghĩa là đại diện theo pháp luật hoặc người được Khách Hàng (dù là riêng rẽ hoặc liên đới với bất kỳ một hoặc nhiều người khác) ủy quyền thay mặt hoặc đại diện cho Khách Hàng, dù là đưa ra bất kỳ Chỉ Thị nào và/hoặc ký hoặc ký kết bất kỳ văn bản nào và/hoặc vận hành Tài Khoản và/hoặc thực hiện bất kỳ giao dịch hoặc sử dụng bất kỳ Dịch Vụ nào khác thay mặt và đại diện cho Khách Hàng.*

“Bank” means UNITED OVERSEAS BANK (VIETNAM) LIMITED, including its successors and assigns.

*“Ngân Hàng” có nghĩa là Ngân Hàng TNHH một thành viên United Overseas Bank (Việt Nam), bao gồm cả các bên kế nhiệm hoặc bên nhận chuyển nhượng của Ngân Hàng.*

“Banking Hours” means such hours stipulated by the Bank from time to time for receipt, processing and/or execution of Instructions or for the availability of any Service.

*“Giờ Làm Việc” có nghĩa là các giờ do Ngân Hàng quy định tùy từng thời điểm để nhận, xử lý và/hoặc thực hiện Chỉ Thị hoặc bất kỳ Dịch Vụ đều khả dụng.*

“Business Day” means any calendar day other than a Saturday, Sunday, public holiday or bank holiday. Business Day for foreign currency deposits means a day when both the Bank and any relevant business centre as determined by the Bank for the relevant foreign currency transaction are open for business.

*“Ngày Làm Việc” nghĩa là bất kỳ ngày dương lịch nào không phải là Thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ hoặc ngày nghỉ của ngân hàng. Ngày Làm Việc đối với tiền gửi ngoại tệ nghĩa là ngày mà cả Ngân Hàng và bất kỳ trung tâm kinh doanh liên quan nào do Ngân Hàng xác định để giao dịch ngoại tệ liên quan mở cửa kinh doanh bình thường.*

“CIN” means the customer identification number and consists of an access code and a PIN.

*“CIN” có nghĩa là mã số định danh khách hàng, tạo thành bởi mã truy cập và mã PIN.*

“Customer Information” means all the details provided by the Customer to the Bank or collected by the Bank during the process where the Customer requests for or the Bank opens Account and/or provides Services, or through interactions and dealings with the Bank and any third party, including information received from third parties or any publicly available information, including: personal data (as defined in the Privacy Notice published in the Bank’s website from time to time), account and deposit information (whether held alone or jointly), property information, transactional information of Customer; Customer’s credit standing and financial position, any facility granted to the Customer, any information relating to transactions that the Customer contemplates to carry out on the Account; information of organisations, individuals who are guarantors at the Bank or at other credit institutions, foreign bank branches; and other relevant information.

*“Thông Tin Khách Hàng” nghĩa là gồm tất cả các thông tin mà Ngân Hàng được Khách Hàng cung cấp hoặc thu thập được trong quá trình Khách Hàng đề nghị hoặc được Ngân Hàng mở Tài Khoản và/ hoặc cung ứng Dịch Vụ, hoặc thông qua quá trình tương tác và giao dịch với Ngân Hàng và bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm cả thông tin nhận được từ bên thứ ba hoặc bất kỳ thông tin công khai nào, bao gồm: thông tin cá nhân (được định nghĩa tại Thông Báo Bảo Mật được đăng tải trên trang web của Ngân Hàng tùy từng thời điểm), thông tin về tài khoản và tiền gửi (dù được sở hữu riêng hay chung), thông tin về tài sản gửi, thông tin về giao dịch của Khách Hàng; thông tin về tình trạng tín dụng và tài chính của Khách Hàng, thông tin về bất kỳ tiện ích nào được cấp cho Khách Hàng, thông tin về giao dịch mà Khách Hàng dự kiến thực hiện qua Tài Khoản; thông tin về tổ chức, cá nhân là bên bảo đảm tại ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác; và các thông tin có liên quan khác.*

“Terms” means the terms and conditions governing Accounts and Services, as may be varied, amended or supplemented from time to time, pursuant to Clause 29.

*Các “Điều Khoản” nghĩa là các điều khoản và điều kiện điều chỉnh Tài Khoản và Dịch Vụ, có thể được sửa đổi, thay đổi hoặc bổ sung tùy từng thời điểm theo Điều 29.*

“Customer” means an account holder of an Account with the Bank, and/or any person utilising any Services, and the Customer’s personal representative(s) or successor(s), as the case may be.

*“Khách Hàng” nghĩa là chủ một Tài Khoản với Ngân Hàng, và/hoặc bất kỳ người nào sử dụng bất kỳ Dịch Vụ nào, và các đại diện cá nhân, các bên kế nhiệm, tùy từng trường hợp.*

**FATCA (“Foreign Account Tax Compliance Act”) means:**

**FATCA (“Đạo Luật Tuân Thủ Thuế Đối Với Tài Khoản Ở Nước Ngoài”) nghĩa là:**

- (a) sections 1471 to 1474 of the United States Internal Revenue Code of 1986, or any associated regulations or other official guidance;

*các mục từ 1471 đến 1474 của Bộ Luật Thuế Vụ Hoa Kỳ năm 1986, hoặc bất kỳ các quy định có liên quan nào hoặc hướng dẫn chính thức khác;*



- (b) any treaty, law, regulation or other official guidance enacted in any other jurisdiction, or relating to an intergovernmental agreement between the United States and any other jurisdiction, which (in either case) facilitates the implementation of paragraph (a) above; or  
*bất kỳ điều ước, luật, quy định hoặc hướng dẫn chính thức nào khác được ban hành tại bất kỳ quốc gia nào khác, hoặc liên quan đến hiệp định liên chính phủ giữa Hoa Kỳ và bất kỳ quốc gia nào khác, mà (trong bất kỳ trường hợp nào) hỗ trợ việc thực hiện đoạn (a) ở trên, hoặc*
- (c) any agreement pursuant to the implementation of paragraph (a) or (b) with the United States Internal Revenue Service, the United States government or any governmental or taxation authority in any other jurisdiction.  
*căn cứ theo việc thực hiện đoạn (a) hoặc (b), bất kỳ thỏa thuận nào với Sở Thuế Vụ Hoa Kỳ, chính phủ Hoa Kỳ hoặc bất kỳ cơ quan nhà nước hoặc cơ quan thuế nào tại bất kỳ quốc gia nào khác.*

“Instructions” means any requests, or application for the opening of any Account or the provision of any Service, or authorisation or instructions, in whatever form, substance and manner as may be required by or otherwise acceptable to the Bank and howsoever sent, given or transmitted (whether by mail or through the Internet, telecommunications, computer or other electronic terminal, equipment or system or otherwise) at any time whatsoever whether before or after these Terms are applicable, made to the Bank by the Customer or an Authorised Person, including any requests, applications, authorisation and instructions to revoke, ignore or vary any previous requests, applications, authorisation and instructions, or which the Bank or an officer of the Bank reasonably believes to be the requests, applications, authorisation or instructions received by and transmitted to the Bank in accordance with the Bank’s procedure and requirements.

*“Chỉ Thị” nghĩa là bất kỳ yêu cầu, đơn xin mở Tài Khoản hoặc cung cấp Dịch Vụ, giấy ủy quyền hoặc chỉ thị của Khách Hàng, dù là dưới hình thức, nội dung và cách thức như thế nào theo quy định của Ngân Hàng hoặc được Ngân Hàng chấp nhận và dù được gửi, đưa hoặc chuyển dưới bất kỳ hình thức nào (dù bằng thư hoặc qua internet, viễn thông, điện thoại hoặc các công nghệ điện tử, thiết bị hoặc hệ thống khác hoặc hình thức khác) tại bất kỳ thời điểm nào dù là trước hay sau ngày hiệu lực của các Điều Khoản này, do Khách Hàng hoặc một Đại Diện Hợp Pháp gửi cho Ngân Hàng, bao gồm cả bất kỳ yêu cầu, mẫu đơn, giấy ủy quyền hoặc chỉ thị Ngân Hàng hủy bỏ, bỏ qua hoặc thay thế bất kỳ yêu cầu, mẫu đơn, giấy ủy quyền hoặc chỉ thị trước đó mà Ngân Hàng đã nhận được hoặc chuyển cho Ngân Hàng theo trình tự và yêu cầu của Ngân Hàng.*

“Payee Corporation(s)” means corporation(s) whose bills can be paid through the use of the Call Centre Service.  
*“Tổ Chức Nhận Thanh Toán” có nghĩa là (các) tổ chức có thể được trả tiền hóa đơn thông qua việc sử dụng Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng.*

“PIN” means the personal identification number and/or password and/or any other form of electronic identification signature provided by the Bank for the Customer.

*“PIN” có nghĩa là mã số định danh cá nhân và/hoặc mật khẩu và/hoặc bất kỳ dạng chữ ký điện tử nào mà Ngân Hàng cung cấp cho Khách Hàng.*

“Services” means the services provided by the Bank including but not limited to ATM card services, UOB Call Centre service, electronic or internet banking services or such other types of services which may be available from the Bank from time to time, and “Service” means any one of them.

*Các “Dịch Vụ” nghĩa là các dịch vụ Ngân Hàng cung cấp bao gồm nhưng không giới hạn ở dịch vụ thẻ ATM, Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng UOB, dịch vụ ngân hàng điện tử hoặc internet hoặc các loại dịch vụ khác của Ngân Hàng và “Dịch Vụ” nghĩa là bất kỳ một trong số các dịch vụ trên.*

“Third Parties” means persons or corporations who are not the Customer.

*“Bên Thứ Ba” nghĩa là các cá nhân hoặc tổ chức không phải là Khách Hàng.*

“Third Party Bills” means bills incurred by Third Parties to the Payee Corporation and bearing reference numbers given by the Customer.

*“Hóa Đơn Của Bên Thứ Ba” nghĩa là hóa đơn do Bên Thứ Ba cấp phát cho Tổ Chức Nhận Thanh Toán và ghi nhận số tham chiếu do khách hàng cấp.*

“UOB Group Members” means any of the Bank’s subsidiaries, branches, representative offices, affiliated, associated or related corporations and their respective staff and agents, whether in Vietnam or elsewhere and.

*“Thành Viên Tập Đoàn UOB” nghĩa là bất kỳ công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện, các công ty liên kết hoặc liên quan của Ngân Hàng và nhân viên và đại lý của Ngân Hàng, dù ở Việt Nam hoặc ở nơi khác.*

## ADDITIONAL TERMS AND CONDITIONS GOVERNING ACCOUNTS AND SERVICES

### CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN BỔ SUNG ÁP DỤNG VỚI TÀI KHOẢN VÀ DỊCH VỤ

The terms and conditions set out in Part (A) and Part (B) below (“**Additional Terms**”) supplement and are additional to the Terms and Conditions Governing Accounts and Services (the “**Conditions**”). The Additional Terms shall be read together with the Conditions and shall be considered an integral part of the Terms.

*Các điều khoản và điều kiện nêu tại phần (A) và phần (B) dưới đây (“**Điều Khoản Bổ Sung**”) bổ sung và thêm vào các Điều Khoản và Điều Kiện Áp Dụng Với Tài Khoản Và Dịch Vụ (các “**Điều Khoản**”). Các Điều Khoản Bổ Sung sẽ được giải thích cùng với các Điều Kiện và sẽ là một phần không tách rời của các Điều Khoản.*

Unless the context otherwise requires or the Additional Terms expressly provide otherwise, all words and expressions as defined in the Terms shall have the same meanings when used or referred to herein and expressions shall have the meanings ascribed to them respectively when used herein and in the Terms.

*Trừ khi ngữ cảnh có quy định khác hoặc các Điều Khoản Bổ Sung có quy định khác rõ ràng, mọi từ ngữ và thuật ngữ được định nghĩa trong các Điều Khoản sẽ có cùng ý nghĩa khi được sử dụng hoặc tham chiếu đến tại đây và các từ ngữ sẽ có nghĩa tương ứng quy định cho các từ ngữ đó khi được sử dụng tại đây và trong các Điều Khoản.*

In the event of any conflict or inconsistency between any of the Additional Terms with any of the Terms as supplemented by the Additional Terms, these Additional Terms shall prevail and the Terms as supplemented by these Additional Terms, shall be deemed to have been amended to the extent necessary to give effect to the Additional Terms.

*Trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn hoặc không thống nhất giữa bất kỳ quy định nào của Điều Khoản Bổ Sung và quy định của các Điều Khoản, thì các Điều Khoản Bổ Sung sẽ được ưu tiên áp dụng và các Điều Khoản được bổ sung bởi các Điều Khoản Bổ Sung này sẽ được xem như là đã được sửa đổi trong phạm vi cần thiết để tạo hiệu lực cho Điều Khoản Bổ Sung.*

#### (A) TERMS AND CONDITIONS FOR VIETNAM DONG AND FOREIGN CURRENCY FIXED/DEMAND DEPOSIT ACCOUNTS

##### CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI TÀI KHOẢN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN/KHÔNG KỲ HẠN BẰNG ĐỒNG VIỆT NAM ĐỒNG VÀ NGOẠI TỆ

#### 1. Deposits *Tiền gửi*

1.1 The minimum initial deposit and subsequent placements shall be such amounts, and the minimum maturity period shall be such period, as determined by the Bank from time to time. A fixed or demand deposit advice is merely an advice of placement of a fixed or demand deposit. It is not a document of title or receipt.

*Khoản tiền gửi tối thiểu ban đầu và các khoản tiền gửi tiếp theo sẽ là số tiền do Ngân Hàng xác định tùy từng thời điểm và kỳ hạn tối thiểu sẽ là thời hạn do Ngân Hàng xác định tùy từng thời điểm. Thông báo tiền gửi có kỳ hạn hoặc không kỳ hạn thực chất chỉ là thông báo tiền gửi có kỳ hạn/ tiền gửi không kỳ hạn. Thông báo đó không phải là chứng từ sở hữu hoặc biên nhận.*

1.2 Deposits are placed for value on a Business Day in accordance with the prevailing market practice or as determined by the Bank from time to time.

*Tiền gửi được gửi với giá trị vào Ngày Làm Việc theo thông lệ hiện hành trên thị trường hoặc do Ngân Hàng xác định tùy từng thời điểm.*

1.3 Instructions to change the period of deposit must be received by the Bank at least two (2) Business Days before the maturity date. If there are no written instructions to renew the deposit, the Bank may (but shall not be obliged to) renew on maturity date the amount of the deposit and any interest accrued thereon which has not been withdrawn, for the same period as the immediate preceding deposit period or for such period, at such interest rates and upon such terms and conditions as the Bank may deem fit from time to time.

*Ngân Hàng phải nhận được Chỉ Thị thay đổi thời hạn gửi tiền ít nhất hai (2) Ngày Làm Việc trước ngày đáo hạn. Nếu như không có Chỉ Thị bằng văn bản nào về việc gia hạn tiền gửi, thì Ngân Hàng có thể (nhưng không có nghĩa vụ) vào ngày đáo hạn gia hạn số tiền gửi cùng với tiền lãi phát sinh trên tiền gửi mà chưa rút, thêm một thời hạn giống thời hạn ngay trước đó hoặc thêm một thời hạn mà Ngân Hàng thấy phù hợp và với mức lãi suất và theo điều khoản và điều kiện mà Ngân Hàng thấy phù hợp tùy từng thời điểm.*

- 14 Interest on a deposit is due and payable only on maturity date. Any interest credited into an Account prior to the maturity date is subject to the Bank's right to recover the interest by debiting the Account or by other means if the deposit is withdrawn before maturity date.

*Tiền lãi phát sinh từ khoản tiền gửi sẽ chỉ đến hạn và phải trả vào ngày đáo hạn. Bất kỳ tiền lãi nào được ghi có vào Tài Khoản trước ngày đáo hạn sẽ phụ thuộc vào quyền của Ngân Hàng được thu lại khoản lãi đó bằng cách ghi nợ vào Tài Khoản hoặc theo hình thức khác nếu như khoản tiền gửi đã được rút ra trước ngày đáo hạn.*

- 15 When a deposit would otherwise mature on a date that is not a Business Day, the maturity date of the deposit will be carried forward to the following Business Day.

*Khi tiền gửi đáo hạn vào ngày không phải là Ngày Làm Việc thì ngày đáo hạn của khoản tiền gửi sẽ được chuyển sang Ngày Làm Việc tiếp theo.*

CAUTION: For foreign currency deposits, bank charges and adverse exchange rate movements could erase interest earnings or reduce the original principal amount. Once the foreign exchange rate is contracted, the Customer is bound by it and may not change or cancel the transaction.

*LƯU Ý: Đối với tiền gửi bằng ngoại tệ, lệ phí ngân hàng và dao động tỷ giá hối đoái bất lợi có thể khiến cho số tiền lãi phát sinh bị mất hoặc số tiền gốc ban đầu bị giảm đi. Khi tỷ giá hối đoái được thỏa thuận, Khách Hàng sẽ bị ràng buộc với tỷ giá hối đoái đó và không thể thay đổi hoặc hủy bỏ giao dịch.*

1.6 Transparency of interest rate:

*Các quy định về minh bạch lãi suất:*

(a) Interest calculation factors:

*Yếu tố tính lãi:*

- (i) The interest duration is determined from the date of receipt of the deposit until the end of the day immediately preceding the date of full payment for the deposit (including the first day, omitting the last day of the interest duration) and the time to determine the balance for interest calculation is at the end of each day within the interest duration.

*Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề trước ngày đáo hạn khoản tiền gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi) và thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.*

- (ii) Actual balance is the deposit balance which is payable by the Bank to Customer at the beginning of the day. This is used to calculate interest according to the agreement between the parties and the applicable laws on receipt of deposits.

*Số dư thực tế là số dư đầu ngày tính lãi của số dư tiền gửi mà Ngân Hàng còn phải trả cho Khách Hàng được sử dụng để tính lãi theo thỏa thuận và quy định của pháp luật về nhận tiền gửi.*

- (iii) Number of days allowed for maintaining actual balance is the number of days during which the actual balance at the beginning of the day remains unchanged.

*Số ngày duy trì số dư thực tế là số ngày mà số dư thực tế đầu mỗi ngày không thay đổi.*

- (iv) Interest rate is expressed by % per year (annual interest rate); a year means 365 days (or subject to the State Bank of Vietnam's regulations from time to time).

*Lãi suất tính lãi được quy đổi theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm); một năm là 365 ngày (hoặc theo quy định của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam tùy từng thời điểm).*

(b) Interest Calculation Formula:

*Công thức tính lãi:*

Interest amount of each interest period shall be calculated as follows:

*Số tiền lãi của từng kỳ tính lãi được xác định như sau:*

- (i) Interest amount of one day shall be calculated as follows:

*Số tiền lãi của một ngày được tính toán như sau:*

$$\text{Amount of daily interest} = \frac{\text{Actual balance} \times \text{Interest rate}}{365^*}$$

$$\text{Số tiền lãi ngày} = \frac{\text{Số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi}}{365^*}$$

365\*

- (ii) For the deposits of which the period to maintain the actual balance is more than one (01) day within the interest period, the following shortened formula shall be used to calculate interest:  
*Đối với các khoản tiền gửi có thời gian duy trì số dư thực tế nhiều hơn một (01) ngày trong kỳ tính lãi, được sử dụng công thức rút gọn sau để tính lãi:*

$$\text{Interest} = \frac{\sum (\text{Actual balance} \times \text{number of days maintaining actual balance} \times \text{Interest rate})}{365^*}$$

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365^*}$$

## 2. Withdrawals

### *Rút tiền*

- 2.1 Subject to the provision as below, the Customer is entitled to effect withdrawals only on maturity of the Deposit.  
*Căn cứ theo các quy định dưới đây, Khách Hàng chỉ có quyền rút tiền vào ngày đáo hạn của Tiền Gửi.*
- 2.2 Premature withdrawals (whether in whole or in part) may be made only with the Bank's consent and upon such terms as the Bank may in its absolute discretion impose from time to time, including (without limitation) no payment of interest, recovery of interest paid, payment of the Bank's cost of replacing funds, and/or the payment of fees as damages for breach of contract.  
*Rút tiền trước ngày đáo hạn (cho dù là toàn bộ hay một phần) có thể được thực hiện chỉ với sự đồng ý của Ngân Hàng và theo các điều khoản mà Ngân Hàng có toàn quyền quyết định tùy từng thời điểm, bao gồm (nhưng không giới hạn) không trả lãi, thu hồi lãi, thanh toán chi phí rút trước hạn của Ngân Hàng, và/ hoặc thanh toán các phí để bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng.*
- 2.3 The Bank may allow the Customer to withdraw the funds in your fixed Deposit Account before the maturity date provided that the Customer has sent the Bank one (1) day notice in advance. If Customer's term deposit has less than one (1) day to maturity, Customer will only be able to access funds on the maturity date. The notice period starts on the day Customer requests withdrawal. Customer agrees that, in the event of premature withdrawal,  
*Ngân Hàng có quyền cho phép Khách Hàng rút tiền trong Tài Khoản Tiền Gửi có kỳ hạn của Khách Hàng trước ngày đáo hạn với điều kiện Khách Hàng gửi cho Ngân Hàng thông báo trước một (1) ngày. Nếu thời hạn gửi tiền của Khách Hàng còn ít hơn 1 ngày trước khi đến ngày đáo hạn, Khách Hàng sẽ chỉ có thể rút tiền vào ngày đáo hạn. Thời hạn thông báo bắt đầu vào ngày Khách Hàng đề nghị rút tiền. Khách Hàng đồng ý rằng, trong trường hợp rút tiền trước ngày đáo hạn,*
- (a) the Bank will be entitled to charge the Customer a premature withdrawal fee to the extent permitted by the applicable laws; and  
*Ngân Hàng có quyền yêu cầu Khách Hàng chịu một khoản tiền phí do rút trước hạn trong phạm vi pháp luật hiện hành cho phép; và*
- (b) the Bank may determine at its discretion the interest rate applied for the whole amount of the fixed Desposit Account from which the entire desposit amount is withdrawn prematurely, provided that such interest rate will be no more than the lowest demand deposit interest rate applicable to the relevant currency at the time of the premature withdrawal. The Customer agrees that such interest rate may be lower than the applicable fixed deposit rate.  
*Ngân Hàng có toàn quyền xác định mức lãi suất áp dụng cho toàn bộ số tiền của Tài Khoản Tiền Gửi có kỳ hạn mà Khách Hàng rút ra đối với rút trước hạn toàn bộ, với điều kiện là mức lãi suất đó sẽ không cao hơn mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất đối với loại tiền tệ tương ứng tại thời điểm rút tiền trước hạn. Khách Hàng đồng ý rằng mức lãi suất nêu trên có thể thấp hơn mức lãi suất áp dụng đối với tài khoản tiền gửi có kỳ hạn của Khách Hàng.*
- 2.4 The applicable terms to any amount remaining after such premature withdrawal will be as follows:  
*Các điều khoản áp dụng đối với bất kỳ số tiền còn lại nào sau khi rút tiền trước ngày đáo hạn sẽ như sau:*
- (a) interest rate will be reset to the interest rate as previously agreed; and  
*mức lãi suất sẽ được điều chỉnh thành mức lãi suất đã được thỏa thuận trước đó; và*

- (b) the other provisions in these Terms will continue to be applicable.  
*các quy định khác theo các Điều Khoản này sẽ được tiếp tục áp dụng.*

- 2.5 In no event will the Bank be responsible for any loss which the Customer may suffer consequent to such premature withdrawal.  
*Trong mọi trường hợp Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào mà Khách Hàng phải gánh chịu là hậu quả của việc rút tiền trước ngày đáo hạn nêu trên.*
- 2.6 Where in the Bank's opinion, premature withdrawals have to be effected due to restrictions (however arising) on convertibility, requisitions, involuntary transfers or distraints of any kind, exercise of governmental and military powers, war, strikes or other causes beyond the Bank's reasonable control, the Bank shall have the right in its absolute discretion to convert the foreign currency deposits into any other currency and to recover the cost of replacing funds and/or any other costs and expenses incurred by the Bank.  
*Trong trường hợp theo ý kiến của Ngân Hàng, phải thực hiện rút tiền trước ngày đáo hạn do các hạn chế (phát sinh vì bất kỳ nguyên nhân gì) về khả năng hoán đổi, trưng thu, bắt buộc chuyển giao hoặc sung công, thực thi quyền hạn của chính phủ và quân đội, chiến tranh, đình công hoặc các nguyên nhân khác nằm ngoài tầm kiểm soát hợp lý của Ngân Hàng, thì Ngân hàng sẽ có toàn quyền chuyển đổi các khoản tiền gửi ngoại tệ sang bất kỳ đồng tiền nào khác và yêu cầu hoàn trả chi phí để có được các khoản tiền thay thế và/hoặc bất kỳ chi phí và phí tổn nào khác mà Ngân Hàng phải chịu.*

**(B) TERMS AND CONDITIONS FOR i-ACCOUNTS AND GLOBAL CURRENCY ACCOUNTS**  
**ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHO TÀI KHOẢN MẠNG VÀ TÀI KHOẢN TIỀN GỬI NGOẠI TỆ**

**1. Credit Line**  
**Hạn mức Tín dụng**

- 1.1 Where the Customer maintains a fixed or demand deposit Account with the Bank ("Deposit Account"), the Customer may apply on the Bank's prescribed form for a credit line to the extent permitted by the applicable laws. (In the case of an i-Account, the Customer must apply to link the Deposit Account to the i-Account.) The Bank may grant to the Customer a credit line subject to such limit and upon such terms as the Bank may in its absolute discretion deem fit, Provided that the Deposit Account is not already pledged or charged as security to any party or otherwise encumbered in any way.  
*Trường hợp Khách Hàng duy trì một tài khoản tiền gửi có kỳ hạn hoặc không kỳ hạn với Ngân hàng ("Tài Khoản Tiền Gửi"), Khách Hàng có thể đăng ký theo mẫu quy định của Ngân Hàng để xin cấp một hạn mức tín dụng trong phạm vi pháp luật hiện hành cho phép. (Trong trường hợp là i-Account, Khách Hàng phải áp dụng để liên kết Tài Khoản Tiền Gửi với i-Account.) Ngân Hàng có thể cấp cho Khách Hàng một hạn mức tín dụng và theo các điều khoản mà Ngân Hàng có toàn quyền quyết định cho là phù hợp, Với Điều Khoản Là Tài Khoản Tiền Gửi không được dùng để cầm cố hay thế chấp hay bằng cách khác làm tài sản bảo đảm cho bất kỳ bên nào hoặc bằng cách khác bị hạn chế dưới bất kì hình thức nào.*
- 1.2 The Bank may, without affecting its rights, at any time and from time to time upon notice to the Customer, determine or vary the credit line.  
*Ngân Hàng có thể, mà không ảnh hưởng đến quyền lợi của mình, vào bất cứ lúc nào và trong từng thời điểm sau khi thông báo cho Khách Hàng, xác định hoặc thay đổi hạn mức tín dụng.*
- 1.3 The Customer hereby irrevocably authorises the Bank to automatically renew the Deposits in the Deposit Account upon maturity for a similar period at the prevailing rate, in the absence of written notice to the contrary by Customer.  
*Khách Hàng theo đây ủy quyền không hủy ngang cho Ngân Hàng để tự động gia hạn tiền gửi trong Tài Khoản Tiền Gửi khi đáo hạn cho một kỳ hạn tương tự với mức lãi suất hiện hành, nếu không có thông báo trái ngược bằng văn bản của Khách Hàng.*
- 1.4 The Customer shall not withdraw any sums from the Deposit Account until all outstanding amounts under the credit line have been fully repaid, Provided that where the sum in the Deposit Account exceeds the prevailing outstanding amount, the Customer may withdraw such part of the Deposit Account which is in excess of the outstanding amount, whereupon the Bank may adjust the credit limit.  
*Khách Hàng sẽ không rút bất kỳ khoản tiền nào từ Tài Khoản Tiền Gửi cho đến khi tất cả các khoản nợ tồn đọng theo hạn mức tín dụng đã được thanh toán đầy đủ, Với Điều Khoản Là trong trường hợp khoản tiền trong Tài Khoản Tiền Gửi vượt quá số dư nợ chưa thanh toán, Khách Hàng có thể rút ra phần tiền của Tài Khoản Tiền Gửi mà vượt quá số dư nợ chưa thanh toán đó, và Ngân Hàng có thể theo đó điều chỉnh hạn mức tín dụng.*
- 1.5 The term "Deposit Account" used herein shall include Vietnam Dong and foreign currency fixed or demand deposit accounts

"Tài Khoản Tiền Gửi" được sử dụng trong tài liệu này bao gồm tài khoản tiền gửi có kỳ hạn hoặc không kỳ hạn bằng Đồng Việt Nam và ngoại tệ.

## 2. The Auto Limit Facility Hạn Mức Tín Dụng Tự Động

### 2.1 The Auto Limit Facility Hạn Mức Tín Dụng Tự Động

- (a) is an overdraft facility linked to the i-Account, or such other Account the Bank may from time to time decide to the extent permitted by the applicable laws; and  
*nghĩa là mức tín dụng thấu chi được liên kết với Tài Khoản i-Account hoặc Tài Khoản khác mà Ngân Hàng có thể quyết định tùy từng thời điểm trong phạm vi pháp luật hiện hành cho phép; và*
- (b) the amount available for overdrawing will depend on the credit balance in the Deposit Account designated by the Bank as collateral for the overdraft facility ("Designated Deposit Account"). If the credit balance in the Designated Deposit Account is reduced, the amount available for overdrawing will similarly be reduced.  
*khoản tiền khả dụng dành cho việc thấu chi sẽ phụ thuộc vào số dư tín dụng tại Tài Khoản Tiền Gửi do Ngân hàng quy định như một tài sản đảm bảo cho mức tín dụng thấu chi ("Tài Khoản Tiền Gửi Chỉ Định"). Nếu số dư tín dụng tại Tài Khoản Tiền Gửi Chỉ Định giảm đi, khoản tiền khả dụng cho việc thấu chi sẽ bị giảm tương ứng.*

### 2.2 If the Bank agrees to grant the Customer an Auto Limit Facility:- Nếu Ngân Hàng đồng ý cấp cho Khách Hàng một Hạn Mức Tín Dụng Tự Động

- (a) The Bank will determine the limit and terms of the Auto Limit Facility;  
*Ngân Hàng sẽ xác định hạn mức và điều khoản của Hạn Mức Tín Dụng Tự Động;*
- (b) the Designated Deposit Account is not assignable or transferable and cannot be pledged or charged as security or otherwise encumbered in any way;  
*Tài Khoản Tiền Gửi Chỉ Định sẽ không được chuyển giao hoặc chuyển nhượng và không được cầm cố hoặc dùng làm tài sản đảm bảo hoặc bằng cách khác bị hạn chế dưới bất kì hình thức nào;*
- (c) the Bank may, upon notice to the Customer, cancel or vary any of the terms of the Auto Limit Facility at any time;  
*Ngân Hàng có quyền, chấm dứt hoặc thay đổi bất kỳ điều khoản nào của Hạn Mức Tín Dụng Tự Động vào bất kỳ thời điểm nào, sau khi thông báo cho Khách Hàng;*
- (d) the Customer agrees and authorises the Bank to automatically renew the Deposits in the Designated Deposit Account for the same period and at the prevailing interest rate for that period in the absence of written notice to the contrary by Customer; and  
*Khách Hàng đồng ý và ủy quyền cho Ngân Hàng được quyền tự động gia hạn Tiền Gửi trong Tài Khoản Tiền Gửi Chỉ Định với cùng thời hạn và với mức lãi suất hiện hành cho thời hạn đó, khi không có thông báo trái ngược bằng văn bản của khách hàng; và*
- (e) funds from the Designated Deposit Account cannot be withdrawn until all outstanding amounts under the Auto Limit Facility have been fully repaid. However, the Customer may withdraw funds from the Designated Deposit Account in excess of the outstanding amounts under the Auto Limit Facility, in which case, the Bank may revise the overdraft limit of the Auto Limit Facility.  
*tiền trong Tài Khoản Tiền Gửi Chỉ Định không thể được rút ra cho tới khi toàn bộ số tiền còn nợ do sử dụng Hạn Mức Tín Dụng Tự Động được trả đầy đủ. Tuy nhiên, Khách Hàng có thể rút tiền từ Tài Khoản Tiền Gửi Chỉ Định vượt quá số tiền còn nợ do sử dụng Hạn Mức Tín Dụng Tự Động, trong trường hợp này, Ngân Hàng sẽ chỉnh sửa hạn mức thấu chi của Hạn Mức Tín Dụng Tự Động.*